

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 1**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM** **Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Cánh diều.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên.

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)**Câu 1:** Vì sao bệnh sốt rét hay xảy ra ở miền núi và các vùng ven biển?

- 1) Miền núi và vùng ven biển có nhiều vùng lầy, cây cối rậm rạp ... nên có nhiều muỗi Anophen mang các mầm bệnh trùng sốt rét.
- 2) Miền núi và ven biển có khí hậu thuận lợi
- 3) Miền núi và ven biển có nhiều ánh sáng.

A. 1, 2 B. 1, 2, 3 C. 1, 3 D. 1

Câu 2: Phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Khối lượng được đo bằng gam.
- B. Kilogam là đơn vị đo khối lượng
- C. Trái Đất hút các vật
- D. Không có lực hấp dẫn trên mặt trăng

Câu 3: Khẳng định nào sau đây về nấm là đúng?

- A. Chỉ có thể quan sát nấm dưới kính hiển vi.
- B. Nấm hương, nấm mốc là đại diện thuộc nhóm nấm túi

C. Nấm là sinh vật đơn bào hoặc đa bào nhân thực

D. Tất cả các loài nấm đều có lợi cho con người.

Câu 4: Một vật đang chuyển động, vật đó chắc chắn có:

A. Năng lượng ánh sáng

B. Năng lượng điện

C. Năng lượng nhiệt

D. Động năng

Câu 5: Loài thực vật nào sau đây thuộc ngành Dương xỉ?

A. Bèo tấm

B. Kim giao

C. Bèo vảy ốc

D. Bao báp

Câu 6: Trong các vật sau đây, vật nào có thể năng đàn hồi?

A. Dây cao su đang dãn

B. Khúc gỗ đang trôi theo dòng nước

C. Ngọn lửa đang cháy

D. Quả táo trên mặt bàn

Câu 7: Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?

A. Gây bệnh nấm da ở động vật

B. Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dùng

C. Gây bệnh viêm gan B ở người

D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người

Câu 8: Khi dùng bàn là để làm phẳng quần áo, thì năng lượng điện chủ yếu chuyển hoá thành:

A. Năng lượng hoá học

B. Năng lượng nhiệt

C. Năng lượng ánh sáng

D. Năng lượng âm thanh

Câu 9: Vì sao trái cây để lâu ngoài không khí dễ sinh nấm mốc?

A. Do trái cây đã có sẵn mầm nấm mốc

B. Do người dùng không rửa sạch các loại trái cây

C. Do các loại trái cây có đủ độ ẩm và các chất dinh dưỡng

D. Do người dùng không đậy kín các loại trái cây

Câu 10: Khi ánh sáng mặt trời chiếu vào tấm pin mặt trời, tấm pin sẽ tạo ra điện. Đó là một ví dụ về chuyển hoá:

A. Năng lượng ánh sáng thành năng lượng nhiệt

B. Năng lượng hạt nhân thành năng lượng hoá học

- C. Năng lượng điện thành động năng
- D. Năng lượng ánh sáng thành năng lượng điện

Câu 11: Vì sao nói Hạt kín là ngành có ưu thế lớn nhất trong các ngành thực vật?

- A. Vì chúng có hệ mạch
- B. Vì chúng sống trên cạn
- C. Vì chúng có hạt nằm trong quả
- D. Vì chúng có rễ thật

Câu 12: Năng lượng nào sau đây KHÔNG PHẢI năng lượng tái tạo?

- A. Năng lượng mặt trời
- B. Năng lượng gió
- C. Năng lượng của than đá
- D. Năng lượng của sóng biển

Câu 13: Trong các loại cây dưới đây, cây nào vừa là cây ăn quả, vừa là cây làm cảnh, vừa là cây làm thuốc?

- A. Cần sa
- B. Sen
- C. Mít
- D. Dừa

Câu 14: Ở Ninh Thuận, người ta dùng các tuabin gió để sản xuất điện. Năng lượng cung cấp cho tuabin gió là:

- A. Năng lượng ánh sáng mặt trời
- B. Năng lượng gió
- C. Năng lượng của sóng biển
- D. Năng lượng của dòng nước

Câu 15: Tại sao khi trời nắng nóng, đứng dưới tán cây sẽ cảm thấy mát mẻ hơn?

- A. Vì thực vật quang hợp và thoát hơi nước
- B. Vì mặt trời không chiếu tới
- C. Vì ở nơi có thực vật thì sẽ có nhiều gió
- D. Vì chúng ta có cảm giác đứng dưới tán cây sẽ mát hơn.

Câu 16: Nói về hiện tượng mọc và lặn của Mặt trời, em hãy cho biết nhận định nào sau đây là đúng?

- A. Mặt trời mọc ở hướng tây
- B. Mặt trời mọc ở hướng nam
- C. Mặt trời lặn ở hướng tây
- D. Mặt trời lặn ở hướng nam

Câu 17: Ngân hà của chúng ta thuộc kiểu Thiên hà nào?

- A. Thiên hà xoắn ốc
- B. Thiên hà elip

C. Thiên hà hỗn hợp

D. Thiên hà không định hình

Câu 18: Mặt trời là một ngôi sao trong Ngân Hà. Chúng ta thấy Mặt trời to và sáng hơn nhiều so với các ngôi sao khác trên bầu trời. Điều này là do:

A. Mặt trời là ngôi sao sáng nhất của Ngân Hà

B. Mặt trời là ngôi sao gần trái đất nhất

C. Mặt trời là ngôi sao to nhất trong Ngân Hà

D. Mặt trời là ngôi sao to nhất và sáng nhất trong Ngân Hà

Câu 19: Nguồn năng lượng nào sau đây là nguồn năng lượng tái tạo?

A. Than

B. Khí tự nhiên

C. Gió

D. Dầu

Câu 20: Hành tinh nào xếp thứ ba kể từ Mặt trời?

A. Trái đất

B. Thủy tinh

C. Kim tinh

D. Hoả tinh

Câu 21: Bước nhuộm xanh methylene khi làm tiêu bản quan sát vi khuẩn trong nước dưa muối, cà muối có ý nghĩa:

A. vi khuẩn bắt màu thuốc nhuộm để quan sát

B. làm tăng số lượng vi khuẩn trong nước dưa muối, cà muối

C. phóng to các tế bào vi khuẩn để quan sát

D. làm tiêu diệt các sinh vật khác trong nước dưa muối, cà muối

Câu 22: Vào đêm không Trăng, chúng ta không nhìn thấy Mặt Trăng vì:

A. Mặt Trời không chiếu sáng Mặt Trăng

B. Mặt Trăng không phản xạ ánh sáng Mặt Trời

C. Ánh sáng phản xạ từ Mặt Trăng không chiếu tới Trái Đất

D. Mặt Trăng bị che khuất bởi Mặt Trời.

Câu 23: Bào tử đảm là cơ quan sinh sản của loại nấm nào sau đây?

A. Nấm hương

B. Nấm bụng dê

C. Nấm mốc

D. Nấm men

Câu 24: Cấu tạo của hệ Mặt Trời gồm:

A. Mặt Trăng, Trái Đất, các tiểu hành tinh và sao chổi.

B. Các hành tinh, vệ tinh và các đám bụi, khí.

C. Các tiểu hành tinh và các đám bụi, khí.

D. Mặt Trời, các hành tinh, vệ tinh, các tiểu hành tinh và đám bụi, khí.

Câu 25: Quá trình chế biến rượu vang cần sinh vật nào sau đây là chủ yếu?

- A. Nấm men B. Vi khuẩn C. Nguyên sinh vật D. Virus

Câu 26: Một thiên thạch bay tiến vào bầu khí quyển của Trái Đất, bị ma sát mạnh đến nóng sáng và bốc cháy, để lại một vết sáng dài. Vết sáng này được gọi là

- A. sao đôi B. sao chổi C. sao băng D. sao siêu mới

Câu 27: Đặc điểm nào sau đây có cả ở trùng giày, trùng roi và trùng biến hình?

- A. Cơ thể có cấu tạo đơn bào
B. Cơ thể luôn biến đổi hình dạng
C. Có khả năng tự dưỡng
D. Di chuyển nhờ lông bơi.

Câu 28: Trong các nhận định nào sau đây, phát triển nào là đúng:

- A. Trái Đất đứng yên trong không gian, Mặt Trời chuyển động xung quanh Trái Đất một vòng hết một ngày đêm.
B. Trái Đất quay xung quanh trục của nó từ phía đông sang phía tây cho nên chúng ta nhìn thấy Mặt Trời mọc và lặn hằng ngày.
C. Trái Đất quay xung quanh trục của nó từ phía tây sang phía đông cho nên chúng ta nhìn thấy Mặt Trời mọc và lặn hằng ngày.
D. Mặt Trời mọc lên ở phía tây vào lúc sáng sớm, lên cao dần và lặn ở phía đông lúc chiều tối.

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Vì sao ăn cá nóc có thể gây chết người? Để phòng ngừa ngộ độc cá nóc chúng ta cần phải làm gì?

Câu 2: Nêu những hiểu biết của em về hiện tượng Mặt Trời lặn và mọc. Khi nào xuất hiện ban ngày và ban đêm trên Trái Đất? Vì sao có hiện tượng ngày và đêm?

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
D	D	C	D	C	A	C
8	9	10	11	12	13	14
B	C	D	C	C	B	B
15	16	17	18	19	20	21
A	C	A	B	C	A	A
22	23	24	25	26	27	28
C	A	D	A	C	A	C

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Vì sao bệnh sốt rét hay xảy ra ở miền núi và các vùng ven biển?

- 1) Miền núi và vùng ven biển có nhiều vùng lầy, cây cối rậm rạp ... nên có nhiều muỗi Anophen mang các mầm bệnh trùng sốt rét.
 - 2) Miền núi và ven biển có khí hậu thuận lợi
 - 3) Miền núi và ven biển có nhiều ánh sáng.
- A. 1, 2 B. 1, 2, 3 C. 1, 3 D. 1

Phương pháp giải

Bệnh sốt rét hay xảy ra ở miền núi và các vùng ven biển vì miền núi và vùng ven biển có nhiều vùng lầy, cây cối rậm rạp ... nên có nhiều muỗi Anophen mang các mầm bệnh trùng sốt rét.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 2: Phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Khối lượng được đo bằng gam.
- B. Kilogram là đơn vị đo khối lượng

- C. Trái Đất hút các vật
- D. Không có lực hấp dẫn trên mặt trăng

Phương pháp giải

Có lực hấp dẫn trên mặt trăng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 3: Khẳng định nào sau đây về nấm là đúng?

- A. Chỉ có thể quan sát nấm dưới kính hiển vi.
- B. Nấm hương, nấm mốc là đại diện thuộc nhóm nấm túi
- C. Nấm là sinh vật đơn bào hoặc đa bào nhân thực
- D. Tất cả các loài nấm đều có lợi cho con người.

Phương pháp giải

Khẳng định đúng là: Nấm là sinh vật đơn bào hoặc đa bào nhân thực.

Lời giải chi tiết

A sai, vì nấm có nhiều hình dạng và dễ dàng quan sát bằng mắt thường nhưng có loại chỉ có thể quan sát dưới kính hiển vi.

B sai, nấm hương thuộc nhóm nấm đảm.

D sai, một số loài nấm gây bệnh ở người và những loài sinh vật khác.

Đáp án C

Câu 4: Một vật đang chuyển động, vật đó chắc chắn có:

- A. Năng lượng ánh sáng
- B. Năng lượng điện
- C. Năng lượng nhiệt
- D. Động năng

Phương pháp giải

Một vật đang chuyển động, vật đó chắc chắn có động năng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 5: Loài thực vật nào sau đây thuộc ngành Dương xỉ?

- A. Bèo tấm
- B. Kim giao
- C. Bèo vảy ốc
- D. Bao báp

Phương pháp giải

Bèo vẩy ốc thuộc ngành Dương xỉ.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 6: Trong các vật sau đây, vật nào có thể năng đàn hồi?

- A. Dây cao su đang dãn
- B. Khúc gỗ đang trôi theo dòng nước
- C. Ngọn lửa đang cháy
- D. Quả táo trên mặt bàn

Phương pháp giải

Dây cao su đang dãn có thể năng đàn hồi

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 7: Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?

- A. Gây bệnh nấm da ở động vật
- B. Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dùng
- C. Gây bệnh viêm gan B ở người
- D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người

Phương pháp giải

Tác hại không phải do nấm gây ra là: Gây bệnh viêm gan B ở người.

Bệnh viêm gan B ở người do virus viêm gan B gây ra.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 8: Khi dùng bàn là để làm phẳng quần áo, thì năng lượng điện chủ yếu chuyển hoá thành:

- A. Năng lượng hoá học
- B. Năng lượng nhiệt
- C. Năng lượng ánh sáng
- D. Năng lượng âm thanh

Phương pháp giải

Khi dùng bàn là để làm phẳng quần áo, thì năng lượng điện chủ yếu chuyển hoá thành Năng lượng nhiệt

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 9: Vì sao trái cây để lâu ngoài không khí dễ sinh nấm mốc?

- A. Do trái cây đã có sẵn mầm nấm mốc
- B. Do người dùng không rửa sạch các loại trái cây
- C. Do các loại trái cây có đủ độ ẩm và các chất dinh dưỡng
- D. Do người dùng không đậy kín các loại trái cây

Phương pháp giải

Trái cây để lâu ngoài không khí dễ sinh nấm mốc do các loại trái cây có đủ độ ẩm và các chất dinh dưỡng.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 10: Khi ánh sáng mặt trời chiếu vào tấm pin mặt trời, tấm pin sẽ tạo ra điện. Đó là một ví dụ về chuyển hoá:

- A. Năng lượng ánh sáng thành năng lượng nhiệt
- B. Năng lượng hạt nhân thành năng lượng hoá học
- C. Năng lượng điện thành động năng
- D. Năng lượng ánh sáng thành năng lượng điện

Phương pháp giải

Khi ánh sáng mặt trời chiếu vào tấm pin mặt trời, tấm pin sẽ tạo ra điện. Đó là một ví dụ về chuyển hoá Năng lượng ánh sáng thành năng lượng điện

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 11: Vì sao nói Hạt kín là ngành có ưu thế lớn nhất trong các ngành thực vật?

- A. Vì chúng có hệ mạch
- B. Vì chúng sống trên cạn
- C. Vì chúng có hạt nằm trong quả
- D. Vì chúng có rễ thật

Phương pháp giải

Ngành Hạt kín là ngành có ưu thế lớn nhất trong các ngành động vật vì hạt của chúng được bảo vệ trong quả nên sẽ không chịu ảnh hưởng của môi trường bên ngoài và sẽ đảm bảo được độ nảy mầm cao hơn.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 12: Năng lượng nào sau đây KHÔNG PHẢI năng lượng tái tạo?

- A. Năng lượng mặt trời
- B. Năng lượng gió
- C. Năng lượng của than đá
- D. Năng lượng của sóng biển

Phương pháp giải

Năng lượng của than đá KHÔNG PHẢI năng lượng tái tạo

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 13: Trong các loại cây dưới đây, cây nào vừa là cây ăn quả, vừa là cây làm cảnh, vừa là cây làm thuốc?

- A. Cần sa
- B. Sen
- C. Mít
- D. Dừa

Phương pháp giải

Sen là cây có thể vừa ăn được, vừa làm cảnh, lại vừa làm thuốc.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 14: Ở Ninh Thuận, người ta dùng các tuabin gió để sản xuất điện. Năng lượng cung cấp cho tuabin gió là:

- A. Năng lượng ánh sáng mặt trời
- B. Năng lượng gió
- C. Năng lượng của sóng biển
- D. Năng lượng của dòng nước

Phương pháp giải

Ở Ninh Thuận, người ta dùng các tuabin gió để sản xuất điện. Năng lượng cung cấp cho tuabin gió là Năng lượng gió

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 15: Tại sao khi trời nắng nóng, đứng dưới tán cây sẽ cảm thấy sẽ cảm thấy mát mẻ hơn?

- A. Vì thực vật quang hợp và thoát hơi nước
- B. Vì mặt trời không chiếu tới
- C. Vì ở nơi có thực vật thì sẽ có nhiều gió
- D. Vì chúng ta có cảm giác đứng dưới tán cây sẽ mát hơn.

Phương pháp giải

Khi trời nắng nóng, đứng dưới tán cây sẽ cảm thấy sẽ cảm thấy mát mẻ hơn vì thực vật quang hợp và thoát hơi nước.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 16: Nói về hiện tượng mọc và lặn của Mặt trời, em hãy cho biết nhận định nào sau đây là đúng?

- A. Mặt trời mọc ở hướng tây
- B. Mặt trời mọc ở hướng nam
- C. Mặt trời lặn ở hướng tây
- D. Mặt trời lặn ở hướng nam

Phương pháp giải

Nói về hiện tượng mọc và lặn của Mặt trời Mặt trời lặn ở hướng tây LÀ ĐÚNG

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 17: Ngân hà của chúng ta thuộc kiểu Thiên hà nào?

- A. Thiên hà xoắn ốc
- B. Thiên hà elip
- C. Thiên hà hỗn hợp
- D. Thiên hà không định hình

Phương pháp giải

Ngân hà của chúng ta thuộc kiểu Thiên hà xoắn ốc.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 18: Mặt trời là một ngôi sao trong Ngân Hà. Chúng ta thấy Mặt trời to và sáng hơn nhiều so với các ngôi sao khác trên bầu trời. Điều này là do:

- A. Mặt trời là ngôi sao sáng nhất của Ngân Hà
- B. Mặt trời là ngôi sao gần trái đất nhất
- C. Mặt trời là ngôi sao to nhất trong Ngân Hà
- D. Mặt trời là ngôi sao to nhất và sáng nhất trong Ngân Hà

Phương pháp giải

Mặt trời là một ngôi sao trong Ngân Hà. Chúng ta thấy Mặt trời to và sáng hơn nhiều so với các ngôi sao khác trên bầu trời. Điều này là do Mặt trời là ngôi sao gần trái đất nhất

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 19: Nguồn năng lượng nào sau đây là nguồn năng lượng tái tạo?

- A. Than
- B. Khí tự nhiên
- C. Gió
- D. Dầu

Phương pháp giải

Nguồn năng lượng gió là năng lượng tái tạo vì năng lượng này có sẵn trong thiên nhiên, liên tục được bổ sung thông qua các quá trình tự nhiên.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 20: Hành tinh nào xếp thứ ba kể từ Mặt trời?

- A. Trái đất
- B. Thủy tinh
- C. Kim tinh
- D. Hoả tinh

Phương pháp giải

Hành tinh nào xếp thứ ba kể từ Mặt trời: Trái đất

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 21: Bước nhuộm xanh methylene khi làm tiêu bản quan sát vi khuẩn trong nước dưa muối, cà muối có ý nghĩa:

- A. vi khuẩn bắt màu thuốc nhuộm để quan sát
- B. làm tăng số lượng vi khuẩn trong nước dưa muối, cà muối
- C. phóng to các tế bào vi khuẩn để quan sát
- D. làm tiêu diệt các sinh vật khác trong nước dưa muối, cà muối

Phương pháp giải

Xanh methylene là một hợp chất có màu xanh dùng để nhuộm màu vi khuẩn giúp ta dễ quan sát chúng dưới kính hiển vi.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 22: Vào đêm không Trăng, chúng ta không nhìn thấy Mặt Trăng vì:

- A. Mặt Trời không chiếu sáng Mặt Trăng
- B. Mặt Trăng không phản xạ ánh sáng Mặt Trời
- C. Ánh sáng phản xạ từ Mặt Trăng không chiếu tới Trái Đất
- D. Mặt Trăng bị che khuất bởi Mặt Trời.

Phương pháp giải

Vào đêm không Trăng, chúng ta không nhìn thấy Mặt Trăng vì Ánh sáng phản xạ từ Mặt Trăng không chiếu tới Trái Đất

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 23: Bào tử đảm là cơ quan sinh sản của loại nấm nào sau đây?

- A. Nấm hương
- B. Nấm bụng dê
- C. Nấm mốc
- D. Nấm men

Phương pháp giải

Bào tử đảm là cơ quan sinh sản của loại nấm hương.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 24: Cấu tạo của hệ Mặt Trời gồm:

- A. Mặt Trăng, Trái Đất, các tiểu hành tinh và sao chổi.
- B. Các hành tinh, vệ tinh và các đám bụi, khí.
- C. Các tiểu hành tinh và các đám bụi, khí.
- D. Mặt Trời, các hành tinh, vệ tinh, các tiểu hành tinh và đám bụi, khí.

Phương pháp giải

Cấu tạo của hệ Mặt Trời gồm Mặt Trời, các hành tinh, vệ tinh, các tiểu hành tinh và đám bụi, khí.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 25: Quá trình chế biến rượu vang cần sinh vật nào sau đây là chủ yếu?

- A. Nấm men B. Vi khuẩn C. Nguyên sinh vật D. Virus

Phương pháp giải

Quá trình chế biến rượu vang cần hoạt động của nấm men là chủ yếu.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 26: Một thiên thạch bay tiến vào bầu khí quyển của Trái Đất, bị ma sát mạnh đến nóng sáng và bốc cháy, để lại một vệt sáng dài. Vệt sáng này được gọi là

- A. sao đôi
B. sao chổi
C. sao băng
D. sao siêu mới

Phương pháp giải

Một thiên thạch bay tiến vào bầu khí quyển của Trái Đất, bị ma sát mạnh đến nóng sáng và bốc cháy, để lại một vệt sáng dài. Vệt sáng này được gọi là sao băng

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 27: Đặc điểm nào sau đây có cả ở trùng giày, trùng roi và trùng biến hình?

- A. Cơ thể có cấu tạo đơn bào
B. Cơ thể luôn biến đổi hình dạng
C. Có khả năng tự dưỡng
D. Di chuyển nhờ lông bơi.

Phương pháp giải

Trùng giày, trùng roi và trùng biến hình đều là động vật có cấu tạo đơn bào (1 tế bào).

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 28: Trong các nhận định nào sau đây, phát triển nào là đúng:

- A. Trái Đất đứng yên trong không gian, Mặt Trời chuyển động xung quanh Trái Đất một vòng hết một ngày đêm.

B. Trái Đất quay xung quanh trục của nó từ phía đông sang phía tây cho nên chúng ta nhìn thấy Mặt Trời mọc và lặn hằng ngày.

C. Trái Đất quay xung quanh trục của nó từ phía tây sang phía đông cho nên chúng ta nhìn thấy Mặt Trời mọc và lặn hằng ngày.

D. Mặt Trời mọc lên ở phía tây vào lúc sáng sớm, lên cao dần và lặn ở phía đông lúc chiều tối.

Phương pháp giải

Trái Đất quay xung quanh trục của nó từ phía tây sang phía đông cho nên chúng ta nhìn thấy Mặt Trời mọc và lặn hằng ngày.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Vì sao ăn cá nóc có thể gây chết người? Để phòng ngừa ngộ độc cá nóc chúng ta cần phải làm gì?

Phương pháp giải

Vận dụng hiểu biết thực tiễn.

Lời giải chi tiết

Ăn cá nóc có thể gây chết người vì trong cá nóc có chứa độc tố tetrodotoxin, tập trung ở trứng cá, ruột, gan: không bị hủy ở nhiệt độ sôi hay phơi khô, sấy. Chất độc bị bất hoạt trong môi trường acid và kiềm mạnh. Tetrodotoxin gây liệt cơ, suy hô hấp, gây tử vong cao.

Để phòng ngừa ngộ độc cá nóc chúng ta cần phải:

- Thông tin cho người dân nhận biết các loại cá nóc.
- Không bán cá nóc và sản phẩm cá nóc.
- Loại bỏ cá nóc trước khi chế biến các sản phẩm từ cá.
- Không ăn cá nóc, hoặc khô cá nóc
- Khi ăn phải cá nghi là cá nóc (có dấu hiệu tê môi, tê bàn tay) cần gây nôn và đưa ngay đến cơ sở y tế.

Câu 2: Nêu những hiểu biết của em về hiện tượng Mặt Trời lặn và mọc. Khi nào xuất hiện ban ngày và ban đêm trên Trái Đất? Vì sao có hiện tượng ngày và đêm?

Phương pháp giải

Dựa vào lí thuyết và kiến thức đã học

Lời giải chi tiết

a.

- Hiện tượng Mặt trời mọc và lặn: Khi Trái Đất quay, góc nghiêng giữa Mặt Trời và Trái Đất dần lớn lên. Đồng thời, nó tự quay quanh trục theo hướng từ Tây sang Đông, do đó chúng ta thấy Mặt Trời mọc ở phía đông và lặn ở phía tây mỗi ngày.

- Phần được Mặt Trời chiếu sáng sẽ được gọi là ban ngày và phần không được Mặt Trời chiếu sáng sẽ gọi là ban đêm.

- Khi Trái Đất quay, phần ban ngày chuyển dần thành ban đêm và phần ban đêm chuyển dần thành ban ngày.

b. Có hiện tượng ngày và đêm do:

- Trái đất tự quay quanh trục: Hình khối cầu của trái đất luôn được chiếu sáng một nửa, vì thế đã sinh ra ngày và đêm.

- Do Trái đất tự quay quanh trục nên mọi nơi trên bề mặt của trái đất đều lần lượt được mặt trời chiếu sáng.

- Khoảng thời gian mỗi ngày đêm trên Trái Đất là 24 giờ. Khoảng thời gian đó thể hiện Trái Đất quay một vòng mất khoảng 24 giờ.

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 2
MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6
BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

 **Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Cánh diều.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên.

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Chọn phương án đúng

Đập một cái búa vào một quả bóng cao su. Lực mà búa tác dụng vào quả bóng sẽ làm cho quả bóng:

- A. búa bị biến dạng một chút.
- B. bị biến dạng và thay đổi chuyển động.
- C. chuyển động của búa bị thay đổi.
- D. thay đổi chuyển động.

Câu 2: Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra những kết quả nào sau đây?

- A. không làm quả bóng chuyển động.
- B. vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng.
- C. chỉ làm biến dạng mà không làm biến đổi chuyển động quả bóng.
- D. không làm biến dạng quả bóng.

Câu 3: Lực nào sau đây là lực **không** tiếp xúc?

- A. Lực của bạn Linh tác dụng lên cửa để mở cửa.
- B. Lực của chân cầu thủ tác dụng lên quả bóng.
- C. Lực của Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.

D. Lực của Nam cầm bình nước.

Câu 4: Trong các trường hợp dưới đây trường hợp nào ma sát có ích?

- A. Ma sát làm mòn lốp xe
- B. Ma sát làm ô tô qua được chỗ lầy.
- C. Ma sát sinh ra giữa trục xe và bánh xe
- D. Ma sát sinh ra khi vật trượt trên mặt sàn.

Câu 5: Hiều đưa một vật nặng hình trụ lên cao bằng hai cách, hoặc là lăn vật trên mặt phẳng nghiêng, hoặc kéo vật trượt trên mặt phẳng nghiêng. Cách nào có lực ma sát lớn hơn?

- A. Không so sánh được.
- B. Lăn vật
- C. Cả 2 cách như nhau
- D. Kéo vật

Câu 6: Một túi đường có khối lượng 2kg thì có trọng lượng gần bằng:

- A. $P = 2N$
- B. $P = 20N$
- C. $P = 200N$
- D. $P = 2000N$

Câu 7: Năng lượng tích trữ bên trong một lò xo đang bị nén tồn tại ở dạng nào?

- A. nhiệt năng
- B. động năng
- C. thế năng đàn hồi
- D. thế năng hấp dẫn

Câu 8: Thả một quả bóng bàn rơi từ một độ cao nhất định, sau khi chạm đất quả bóng không nảy lên đến độ cao ban đầu vì

- A. quả bóng bị Trái Đất hút.
- B. quả bóng đã thực hiện công.
- C. thế năng của quả bóng đã chuyển thành động năng.
- D. một phần cơ năng chuyển hóa thành nhiệt năng do ma sát với mặt đất và không khí.

Câu 9: Nguồn năng lượng gây ô nhiễm môi trường nhiều nhất trong số những nguồn sau là:

- A. năng lượng gió
- B. năng lượng địa nhiệt
- C. năng lượng từ khí tự nhiên
- D. năng lượng thủy triều

Câu 10: Sau khoảng thời gian bao lâu thì ngày và đêm sẽ lặp lại?

- A. Khoảng 6 giờ
- B. Khoảng 12 giờ
- C. Khoảng 24 giờ
- D. Khoảng 36 giờ

Câu 11: Giữa hai lần Trăng tròn liên tiếp cách nhau bao nhiêu tuần?

- A. 2 tuần
- B. 3 tuần
- C. 4 tuần
- D. 1 tuần

Câu 12: Hành tinh nào gần Mặt Trời nhất?

A. Thủy tinh

B. Hải Vương tinh

C. Thiên Vương tinh

D. Hỏa tinh

Câu 13: Trường hợp nào sau đây là biểu hiện của một vật có động năng?

A. Đun nóng vật.

B. Làm lạnh vật.

C. Chiếu sáng vật.

D. Cho vật chuyển động.

Câu 14: Ta có thể nhận biết được các dạng năng lượng như hóa năng, quang năng, điện năng khi chúng được biến đổi thành

A. cơ năng

B. nhiệt năng

C. năng lượng hạt nhân

D. A hoặc B

Câu 15: Cơ quan sinh sản của ngành Hạt trần là:

A. bào tử

B. nón

C. hoa

D. rễ

Câu 16: Đại diện nào sau đây không thuộc ngành Hạt kín?

A. Bèo tấm

B. Rau bợ

C. Nong tằm

D. Rau sam

Câu 17: Nấm không phải thực vật vì

A. chúng sinh sản chủ yếu bằng bào tử

B. cơ thể không có hình dạng thân, lá

C. cơ thể chúng không có chất diệp lục nên không tự dưỡng được.

D. cơ thể chúng có dạng sợi

Câu 18: Đặc điểm nào dưới đây là đặc điểm chung của ngành Chân khớp?

1) có bộ xương ngoài bằng chất kitin

2) cơ thể mềm, hình dạng khác nhau

3) các chân phân đốt, có khớp động

4) không có khả năng di chuyển

A. 1, 2

B. 3, 4

C. 1, 3

D. 2, 4

Câu 19: Động vật lưỡng cư không có vai trò nào dưới đây?

A. Có giá trị làm cảnh

B. Có giá trị thực phẩm

C. Có giá trị dược phẩm

D. Tiêu diệt sâu bọ phá hoại mùa màng

Câu 20: Đại diện nào sau đây thuộc lớp Bò sát?

A. Cá cóc bụng hoa

B. Cá ngựa

C. Cá sấu

D. Cá heo

Câu 21: Chi trước biến đổi thành vây bơi là đặc điểm của loài nào dưới đây?

- A. Cá voi B. Cá chép C. Thú mỏ vịt D. Cá sấu

Câu 22: Con non của kangaroo phải nuôi trong túi da ở bụng của thú mẹ là do

- A. thú mẹ có đời sống chạy nhảy
B. con non chưa biết bú sữa
C. con non rất nhỏ, chưa phát triển đầy đủ
D. tuyến sữa của mẹ chưa hoạt động

Câu 23: Thân mềm có các đặc điểm chung nào dưới đây?

- 1) Phân bố ở nước ngọt
2) Cơ thể mềm, không phân đốt
3) Đa số có lớp vỏ cứng bên ngoài
4) Có khả năng di chuyển rất nhanh

- A. 1, 2 B. 1, 3 C. 3, 4 D. 2, 3

Câu 24: Con sò khác con mực ở đặc điểm nào sau đây?

- A. sống ở biển B. Có 2 mảnh vỏ
C. có giá trị thực phẩm D. có thân mềm

Câu 25: Loài chim nào sau đây hoàn toàn không biết bay, thích nghi cao với đời sống bơi lội?

- A. Chim bồ câu B. Chim cánh cụt C. Gà D. Công

Câu 26: Chim có thể có những tác hại nào dưới đây đối với con người?

- 1) Có tuyến độc, gây hại cho con người
2) Gây bệnh cho con người và sinh vật
3) Tác nhân truyền bệnh
4) Phá hoại mùa màng

- A. 1, 2 B. 3, 4 C. 1, 3 D. 2, 4

Câu 27: Trong các nguyên nhân sau đây, nguyên nhân chính dẫn đến sự diệt vong của nhiều loài động, thực vật là:

- A. do cháy rừng, khai thác quá mức tài nguyên sinh vật.
B. do các loại thiên tai xảy ra hàng năm
C. do khả năng thích nghi của sinh vật bị suy giảm dần

D. do các loại dịch bệnh bất thường.

Câu 28: Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống “...” Mặt Trăng là vệ tinh tự nhiên của Trái Đất. Mặt Trăng quay quanh trục của nó với ... mà nó chuyển động quanh Trái Đất nên phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất luôn không đổi.

A. tốc độ lớn hơn

B. tốc độ nhỏ hơn

C. cùng tốc độ

D. tốc độ không thay đổi

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1:

Câu 2: Giả sử em bị lạc trong rừng. Nếu em quan sát được Mặt Trời và có đồng hồ để xác định thời gian. Em hãy đề xuất phương án xác định phương hướng.

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
B	B	C	B	D	B	C
8	9	10	11	12	13	14
D	C	C	C	A	D	D
15	16	17	18	19	20	21
B	C	C	C	A	C	A
22	23	24	25	26	27	28
C	D	B	B	B	A	C

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Chọn phương án đúng

Đập một cái búa vào một quả bóng cao su. Lực mà búa tác dụng vào quả bóng sẽ làm cho quả bóng:

- A. búa bị biến dạng một chút.
- B. bị biến dạng và thay đổi chuyển động.
- C. chuyển động của búa bị thay đổi.
- D. thay đổi chuyển động.

Phương pháp giải

Đập một cái búa vào một quả bóng cao su. Lực mà búa tác dụng vào quả bóng sẽ làm cho quả bóng bị biến dạng và thay đổi chuyển động.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 2: Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra những kết quả nào sau đây?

- A. không làm quả bóng chuyển động.
- B. vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng.

- C. chỉ làm biến dạng mà không làm biến đổi chuyển động quả bóng.
- D. không làm biến dạng quả bóng.

Phương pháp giải

Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 3: Lực nào sau đây là lực **không** tiếp xúc?

- A. Lực của bạn Linh tác dụng lên cửa để mở cửa.
- B. Lực của chân cầu thủ tác dụng lên quả bóng.
- C. Lực của Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.
- D. Lực của Nam cầm bình nước.

Phương pháp giải

Lực của Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn là lực **không** tiếp xúc

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 4: Trong các trường hợp dưới đây trường hợp nào ma sát có ích?

- A. Ma sát làm mòn lốp xe
- B. Ma sát làm ô tô qua được chỗ lầy.
- C. Ma sát sinh ra giữa trục xe và bánh xe
- D. Ma sát sinh ra khi vật trượt trên mặt sàn.

Phương pháp giải

Ma sát làm ô tô qua được chỗ lầy là ma sát có ích

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 5: Hiều đưa một vật nặng hình trụ lên cao bằng hai cách, hoặc là lăn vật trên mặt phẳng nghiêng, hoặc kéo vật trượt trên mặt phẳng nghiêng. Cách nào có lực ma sát lớn hơn?

- A. Không so sánh được.
- B. Lăn vật
- C. Cả 2 cách như nhau

D. Kéo vật

Phương pháp giải

Hiệu đưa một vật nặng hình trụ lên cao bằng hai cách, hoặc là lăn vật trên mặt phẳng nghiêng, hoặc kéo vật trượt trên mặt phẳng nghiêng. Cách kéo vật có lực ma sát lớn hơn

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 6: Một túi đường có khối lượng 2kg thì có trọng lượng gần bằng:

A. $P = 2\text{N}$

B. $P = 20\text{N}$

C. $P = 200\text{N}$

D. $P = 2000\text{N}$

Phương pháp giải

$$P = 10 \cdot m = 10 \cdot 2 = 20\text{N}$$

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 7: Năng lượng tích trữ bên trong một lò xo đang bị nén tồn tại ở dạng nào?

A. nhiệt năng

B. động năng

C. thế năng đàn hồi

D. thế năng hấp dẫn

Phương pháp giải

Năng lượng tích trữ bên trong một lò xo đang bị nén tồn tại ở dạng thế năng đàn hồi

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 8: Thả một quả bóng bàn rơi từ một độ cao nhất định, sau khi chạm đất quả bóng không nảy lên đến độ cao ban đầu vì

A. quả bóng bị Trái Đất hút.

B. quả bóng đã thực hiện công.

C. thế năng của quả bóng đã chuyển thành động năng.

D. một phần cơ năng chuyển hóa thành nhiệt năng do ma sát với mặt đất và không khí.

Phương pháp giải

Thả một quả bóng bàn rơi từ một độ cao nhất định, sau khi chạm đất quả bóng không nảy lên đến độ cao ban đầu vì một phần cơ năng chuyển hóa thành nhiệt năng do ma sát với mặt đất và không khí

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 9: Nguồn năng lượng gây ô nhiễm môi trường nhiều nhất trong số những nguồn sau là:

- A. năng lượng gió
B. năng lượng địa nhiệt
C. năng lượng từ khí tự nhiên
D. năng lượng thủy triều

Phương pháp giải

Nguồn năng lượng gây ô nhiễm môi trường nhiều nhất là năng lượng từ khí tự nhiên

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 10: Sau khoảng thời gian bao lâu thì ngày và đêm sẽ lặp lại?

- A. Khoảng 6 giờ
B. Khoảng 12 giờ
C. Khoảng 24 giờ
D. Khoảng 36 giờ

Phương pháp giải

Sau khoảng thời gian 24 giờ thì ngày và đêm sẽ lặp lại

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 11: Giữa hai lần Trăng tròn liên tiếp cách nhau bao nhiêu tuần?

- A. 2 tuần
B. 3 tuần
C. 4 tuần
D. 1 tuần

Phương pháp giải

Giữa hai lần Trăng tròn liên tiếp cách nhau 4 tuần

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 12: Hành tinh nào gần Mặt Trời nhất?

- A. Thủy tinh
B. Hải Vương tinh
C. Thiên Vương tinh
D. Hỏa tinh

Phương pháp giải

Thủy tinh gần Mặt Trời nhất

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 13: Trường hợp nào sau đây là biểu hiện của một vật có động năng?

- A. Đun nóng vật.
- B. Làm lạnh vật.
- C. Chiếu sáng vật.
- D. Cho vật chuyển động.

Phương pháp giải

Cho vật chuyển động là biểu hiện của một vật có động năng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 14: Ta có thể nhận biết được các dạng năng lượng như hóa năng, quang năng, điện năng khi chúng được biến đổi thành

- A. cơ năng
- B. nhiệt năng
- C. năng lượng hạt nhân
- D. A hoặc B

Phương pháp giải

Ta có thể nhận biết được các dạng năng lượng như hóa năng, quang năng, điện năng khi chúng được biến đổi thành cơ năng hoặc nhiệt năng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 15: Cơ quan sinh sản của ngành Hạt trần là:

- A. bào tử
- B. nón
- C. hoa
- D. rễ

Phương pháp giải

Cơ quan sinh sản là nón, hạt nằm lộ trên noãn xếp liền nhau thành nón, có hai loại nón: nón đực có kích thước nhỏ và nón cái có kích thước lớn hơn.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

16: Đại diện nào sau đây không thuộc ngành Hạt kín?

- A. Bèo tấm
- B. Rau bợ
- C. Nong tầm
- D. Rau sam

Phương pháp giải

Bèo tấm, nong tầm, rau sam là thuộc ngành Hạt kín.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 17: Nấm không phải thực vật vì

- A. chúng sinh sản chủ yếu bằng bào tử
- B. cơ thể không có hình dạng thân, lá
- C. cơ thể chúng không có chất diệp lục nên không tự dưỡng được.
- D. cơ thể chúng có dạng sợi

Phương pháp giải

Nấm không có chất diệp lục nên không tự dưỡng được nên chúng không phải là thực vật.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 18: Đặc điểm nào dưới đây là đặc điểm chung của ngành Chân khớp?

- 1) có bộ xương ngoài bằng chất kitin
- 2) cơ thể mềm, hình dạng khác nhau
- 3) các chân phân đốt, có khớp động
- 4) không có khả năng di chuyển

- A. 1, 2
- B. 3, 4
- C. 1, 3
- D. 2, 4

Phương pháp giải

Đặc điểm chung của ngành Chân khớp là: có bộ xương ngoài bằng chất kitin; các chân phân đốt, có khớp động.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 19: Động vật lưỡng cư không có vai trò nào dưới đây?

- A. Có giá trị làm cảnh
- B. Có giá trị thực phẩm
- C. Có giá trị dược phẩm
- D. Tiêu diệt sâu bọ phá hoại mùa màng

Phương pháp giải

Động vật lưỡng cư không có vai trò làm cảnh.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 20: Đại diện nào sau đây thuộc lớp Bò sát?

- A. Cá cóc bụng hoa
- B. Cá ngựa
- C. Cá sấu
- D. Cá heo

Phương pháp giải

Cá sấu là đại diện của lớp Bò sát.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 21: Chi trước biến đổi thành vây bơi là đặc điểm của loài nào dưới đây?

- A. Cá voi B. Cá chép C. Thú mỏ vịt D. Cá sấu

Phương pháp giải

Cá voi là đại diện lớp thú sống ở dưới nước nên có chi trước biến đổi thành vây bơi để thích nghi với đời sống dưới nước.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 22: Con non của kangaroo phải nuôi trong túi da ở bụng của thú mẹ là do

- A. thú mẹ có đời sống chạy nhảy
B. con non chưa biết bú sữa
C. con non rất nhỏ, chưa phát triển đầy đủ
D. tuyến sữa của mẹ chưa hoạt động

Phương pháp giải

Con non của kangaroo phải nuôi trong túi da ở bụng của thú mẹ là do con non rất nhỏ, chưa phát triển đầy đủ, bú sữa thụ động.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 23: Thân mềm có các đặc điểm chung nào dưới đây?

- 1) Phân bố ở nước ngọt
- 2) Cơ thể mềm, không phân đốt
- 3) Đa số có lớp vỏ cứng bên ngoài
- 4) Có khả năng di chuyển rất nhanh

- A. 1, 2 B. 1, 3 C. 3, 4 D. 2, 3

Phương pháp giải

Thân mềm có các đặc điểm chung là:

- 2) Cơ thể mềm, không phân đốt
- 3) Đa số có lớp vỏ cứng bên ngoài

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 24: Con sò khác con mực ở đặc điểm nào sau đây?

- A. sống ở biển
B. Có 2 mảnh vỏ
C. có giá trị thực phẩm
D. có thân mềm

Phương pháp giải

Sò có hai mảnh vỏ cứng còn vỏ ở mực đã bị tiêu giảm thành mai.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 25: Loài chim nào sau đây hoàn toàn không biết bay, thích nghi cao với đời sống bơi lội?

- A. Chim bồ câu
B. Chim cánh cụt
C. Gà
D. Công

Phương pháp giải

Loài chim hoàn toàn không biết bay, thích nghi cao với đời sống bơi lội là chim cánh cụt.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 26: Chim có thể có những tác hại nào dưới đây đối với con người?

- 1) Có tuyến độc, gây hại cho con người
- 2) Gây bệnh cho con người và sinh vật
- 3) Tác nhân truyền bệnh
- 4) Phá hoại mùa màng

- A. 1, 2
B. 3, 4
C. 1, 3
D. 2, 4

Phương pháp giải

Chim có thể có tác hại đối với con người như:

- 3) Tác nhân truyền bệnh
- 4) Phá hoại mùa màng

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 27: Trong các nguyên nhân sau đây, nguyên nhân chính dẫn đến sự diệt vong của nhiều loài động, thực vật là:

- A. do cháy rừng, khai thác quá mức tài nguyên sinh vật.
- B. do các loại thiên tai xảy ra hàng năm
- C. do khả năng thích nghi của sinh vật bị suy giảm dần
- D. do các loại dịch bệnh bất thường.

Phương pháp giải

Nguyên nhân chính dẫn đến sự diệt vong của nhiều loài động, thực vật là do cháy rừng, khai thác quá mức tài nguyên sinh vật.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 28: Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống "...". Mặt Trăng là vệ tinh tự nhiên của Trái Đất. Mặt Trăng quay quanh trục của nó với ... mà nó chuyển động quanh Trái Đất nên phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất luôn không đổi.

- A. tốc độ lớn hơn
- B. tốc độ nhỏ hơn
- C. cùng tốc độ
- D. tốc độ không thay đổi

Phương pháp giải

Mặt Trăng là vệ tinh tự nhiên của Trái Đất. Mặt Trăng quay quanh trục của nó với cùng tốc độ mà nó chuyển động quanh Trái Đất nên phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất luôn không đổi

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1:

Phương pháp giải

Lời giải chi tiết

Đáp án

Câu 2: Giả sử em bị lạc trong rừng. Nếu em quan sát được Mặt Trời và có đồng hồ để xác định thời gian. Em hãy đề xuất phương án xác định phương hướng.

Phương pháp giải

Dựa vào những kiến thức đã học và kiến thức thực tế, trải nghiệm của bản thân

Lời giải chi tiết

Đáp án

Dựa vào đồng hồ ta sẽ xác định được lúc đó là buổi sáng hay buổi chiều. Sau đó dựa vào bóng của mình hoặc cây cối trong rừng trên mặt đất ta sẽ xác định được phương hướng. Hướng của bóng cây sẽ là hướng tây nếu lúc đó là buổi sáng và sẽ là hướng đông nếu lúc đó là buổi chiều.

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 3**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM** **Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Cánh diều.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Năng lượng nào dưới đây là năng lượng tái tạo?

- A. năng lượng mặt trời
B. năng lượng của dầu mỏ
C. năng lượng của xăng
D. năng lượng của khí hóa lỏng

Câu 2: Nhóm động vật nào sau đây không thuộc động vật có xương sống?

- A. Cá
B. Chân khớp
C. Lưỡng cư
D. Bò sát

Câu 3: Hầu hết động vật lớp Thú có những đặc điểm nào dưới đây?

- 1) Lông mao bao phủ khắp cơ thể.
- 2) Đi bằng 2 chân
- 3) Đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ
- 4) Có răng

- A. 1, 2, 3
B. 1, 2, 4
C. 1, 3, 4
D. 2, 3, 4.

Câu 4: Trong các vật sau đây, vật nào không cần năng lượng điện khi hoạt động?

- A. Quạt trần
B. Lò vi sóng
C. Bếp than
D. Bếp điện từ

Câu 5: Bạch tuộc và ốc sên có nhiều đặc điểm khác nhau nhưng đều được xếp chung vào ngành Thân mềm vì cả hai đều có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Có giá trị thực phẩm
B. Có vỏ cứng bao bọc cơ thể
C. Có cơ thể mềm, không phân đốt
D. Di chuyển được

Câu 6: Hoạt động nào dưới đây góp phần hạn chế sự suy giảm đa dạng sinh học?

- A. Săn bắt, buôn bán động vật hoang dã
- B. Xây dựng khu công nghiệp, đô thị, đường giao thông ...
- C. Chuyển đổi mục đích sử dụng đất và mặt nước thành đất nông nghiệp
- D. Thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển.

Câu 7: Da của loài cá nào sau đây có thể dùng làm túi, đóng giày?

- A. Cá mập
- B. Cá nhám
- C. Cá chép
- D. Cá quả

Câu 8: Giun đũa thường kí sinh ở vị trí nào trên cơ thể người?

- A. Dạ dày
- B. Ruột già
- C. Ruột non
- D. Ruột thừa

Câu 9: Đại diện ruột khoang nào sau đây có cơ thể hình dù, thích nghi với lối sống bơi lội?

- A. Hải quỳ
- B. San hô
- C. Thủy tức
- D. Sứa

Câu 10: Trường hợp nào sau đây là biểu hiện của một vật có động năng?

- A. Đun nóng vật.
- B. Làm lạnh vật.
- C. Chiếu sáng vật.
- D. Cho vật chuyển động

Câu 11: Thế năng đàn hồi của vật là:

- A. Năng lượng do vật chuyển động.
- B. Năng lượng do vật có độ cao.
- C. Năng lượng do vật bị biến dạng.
- D. Năng lượng do vật có nhiệt độ.

Câu 12: Đặc điểm khí hậu ở nơi đất trống không có rừng là:

- A. ánh sáng mạnh, gió yếu
- B. nhiệt độ cao, nắng gắt, nóng.
- C. gió mạnh, râm mát
- D. ánh sáng yếu, nhiệt độ thấp

Câu 13: Vì sao khi mưa nhiều, trên mặt đất lại có nhiều giun đất?

- A. vì giun đất chỉ sống được trong điều kiện độ ẩm thấp
- B. vì nước ngập cơ thể nên chúng bị ngạt thở
- C. vì nước mưa gây sập lún các hang giun trong đất
- D. vì nước mưa làm trôi lớp đất xung quanh giun

Câu 14: Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.

- A. nằm gần nhau
- B. cách xa nhau
- C. không tiếp xúc
- D. có sự tiếp xúc

Câu 15: Ném mạnh một quả bóng tennis vào mặt tường phẳng: Lực mà quả bóng tác dụng vào mặt tường

- A. chỉ làm mặt tường bị biến dạng
- B. chỉ làm biến đổi chuyển động của mặt tường
- C. không làm mặt tường biến dạng nhưng làm biến đổi chuyển động của quả bóng.
- D. không gây ra tác dụng nào cả

Câu 16: Chọn phát biểu đúng:

- A. Lực là nguyên nhân làm cho vật chuyển động.
- B. Lực là nguyên nhân làm cho vật thay đổi chuyển động.
- C. Khi không có lực tác dụng lên vật thì vật đứng yên.
- D. Lực không làm cho vật bị biến dạng.

Câu 17: Lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.

- A. nằm gần nhau
- B. không có sự tiếp xúc
- C. cách xa nhau
- D. tiếp xúc

Câu 18: Một ô tô đang chuyển động trên mặt đường, lực tương tác giữa bánh xe với mặt đường là

- A. ma sát trượt
- B. ma sát nghỉ
- C. ma sát lăn
- D. lực quán tính

Câu 19: Ma sát có hại trong trường hợp nào sau đây:

- A. Ma sát giữa bàn tay với vật được giữ trên tay
- B. Ma sát giữa xích và đĩa bánh sau
- C. Ma sát giữa máy mài và vật được mài
- D. Tất cả các trường hợp trên

Câu 20: Chọn câu **không** đúng

- A. Khối lượng của túi đường chỉ lượng đường chứa trong túi.
- B. Trọng lượng của một người là độ lớn của lực hút của Trái Đất tác dụng lên người đó.
- C. Trọng lượng của một vật tỉ lệ thuận với khối lượng của vật đó.
- D. Khối lượng của một vật phụ thuộc vào trọng lượng của nó.

Câu 21: Khi treo một vật thẳng đứng vào lực kế, ta thấy số chỉ của lực kế là 1500N. Khối lượng của vật đó là:

- A. 15 kg
- B. 150 g
- C. 150 kg
- D. 1,5 kg

Câu 22: Trường hợp nào dưới đây vật không có năng lượng?

- A. Tảng đá nằm yên trên mặt đất.
- B. Tảng đá ở một độ cao so với mặt đất.
- C. Con thuyền đang chạy trên mặt nước.
- D. Viên phấn rơi từ trên bàn xuống đất.

Câu 23: Trong hệ SI, năng lượng có đơn vị là

- A. Jun (J) B. calo (cal) C. kilocalo (kcal) D. kilooat giờ (kWh)

Câu 24: Khi máy bơm nước hoạt động, điện năng biến đổi chủ yếu thành dạng năng lượng nào?

- A. năng lượng ánh sáng B. nhiệt năng
- C. động năng D. hóa năng

Câu 25: Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống trong câu sau:

“Xăng, dầu và các chất đốt được gọi là (1) ... Chúng giải phóng (2) ... tạo ra nhiệt và (3) ... khi bị đốt cháy”.

- A. (1) nhiên liệu – (2) năng lượng - (3) ánh sáng
- B. (1) vật liệu – (2) năng lượng - (3) ánh sáng
- C. (1) nhiên liệu – (2) ánh sáng - (3) năng lượng
- D. (1) vật liệu – (2) ánh sáng - (3) năng lượng

Câu 26: Ta thường thấy Mặt Trăng khi nào?

- A. Ban ngày B. Ban đêm C. Giữa trưa D. Nửa đêm

Câu 27: Ánh sáng từ các vệ tinh mà ta nhìn thấy được có từ đâu?

- A. Vệ tinh tự phát ra ánh sáng B. Vệ tinh phản xạ ánh sáng Mặt Trời
- C. Vệ tinh phản xạ ánh sáng Thiên Hà D. Vệ tinh phản xạ ánh sáng Ngân Hà

Câu 28: Trong các lực em đã học, lực nào gây ra chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời?

- A. Lực đẩy B. Lực hấp dẫn C. Lực ma sát D. Lực kéo

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Hai bạn tranh cãi nhau về san hô. Một bạn nói san hô thuộc giới Thực vật vì nó có thể nảy mầm tạo nên rất nhiều nhánh mà ta nhìn thấy như một vườn san hô. Bạn kia lại cho rằng san hô thuộc giới Động vật. Ý kiến của em là gì?

Câu 2: Một vật được thả rơi từ trên cao xuống. trong quá trình rơi của vật:

a. Thế năng hấp dẫn của nó tăng lên hay giảm đi? Giải thích

b. Động năng của nó tăng lên hay giảm đi? Giải thích

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
A	B	C	C	C	D	A
8	9	10	11	12	13	14
C	D	D	C	B	B	D
15	16	17	18	19	20	21
C	B	B	C	B	D	C
22	23	24	25	26	27	28
A	A	C	A	B	B	B

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Năng lượng nào dưới đây là năng lượng tái tạo?

- A. năng lượng mặt trời
 B. năng lượng của dầu mỏ
 C. năng lượng của xăng
 D. năng lượng của khí hóa lỏng

Phương pháp giải

Năng lượng mặt trời là năng lượng tái tạo.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 2: Nhóm động vật nào sau đây không thuộc động vật có xương sống?

- A. Cá
 B. Chân khớp
 C. Lưỡng cư
 D. Bò sát

Phương pháp giải

Nhóm động vật chân khớp không thuộc động vật có xương sống.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 3: Hầu hết động vật lớp Thú có những đặc điểm nào dưới đây?

- 1) Lông mao bao phủ khắp cơ thể.
 2) Đi bằng 2 chân

3) Đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

4) Có răng

A. 1, 2, 3

B. 1, 2, 4

C. 1, 3, 4

D. 2, 3, 4.

Phương pháp giải

Hầu hết động vật lớp Thú có những đặc điểm:

1) Lông mao bao phủ khắp cơ thể.

3) Đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

4) Có răng

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 4: Trong các vật sau đây, vật nào không cần năng lượng điện khi hoạt động?

A. Quạt trần

B. Lò vi sóng

C. Bếp than

D. Bếp điện từ

Phương pháp giải

Bếp than hoạt động không cần năng lượng điện.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 5: Bạch tuộc và ốc sên có nhiều đặc điểm khác nhau nhưng đều được xếp chung vào ngành Thân mềm vì cả hai đều có đặc điểm nào dưới đây?

A. Có giá trị thực phẩm

B. Có vỏ cứng bao bọc cơ thể

C. Có cơ thể mềm, không phân đốt

D. Di chuyển được

Phương pháp giải

Bạch tuộc và ốc sên có nhiều đặc điểm khác nhau nhưng đều được xếp chung vào ngành Thân mềm vì cả hai đều có đặc điểm có cơ thể mềm, không phân đốt.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 6: Hoạt động nào dưới đây góp phần hạn chế sự suy giảm đa dạng sinh học?

A. Săn bắt, buôn bán động vật hoang dã

B. Xây dựng khu công nghiệp, đô thị, đường giao thông ...

C. Chuyển đổi mục đích sử dụng đất và mặt nước thành đất nông nghiệp

D. Thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển.

Phương pháp giải

Hoạt động góp phần hạn chế sự suy giảm đa dạng sinh học là: thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 7: Da của loài cá nào sau đây có thể dùng làm túi, đóng giày?

- A. Cá mập B. Cá nhám C. Cá chép D. Cá quả

Phương pháp giải

Da của loài cá mập có thể dùng làm túi, đóng giày

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 8: Giun đũa thường kí sinh ở vị trí nào trên cơ thể người?

- A. Dạ dày B. Ruột già C. Ruột non D. Ruột thừa

Phương pháp giải

Giun đũa thường kí sinh ở ruột non trên cơ thể người.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 9: Đại diện ruột khoang nào sau đây có cơ thể hình dù, thích nghi với lối sống bơi lội?

- A. Hải quỳ B. San hô C. Thủy tức D. Sứa

Phương pháp giải

Đại diện ruột khoang là sứa có cơ thể hình dù, thích nghi với lối sống bơi lội.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 10: Trường hợp nào sau đây là biểu hiện của một vật có động năng?

- A. Đun nóng vật. B. Làm lạnh vật.
C. Chiếu sáng vật. D. Cho vật chuyển động

Phương pháp giải

Trường hợp là biểu hiện của một vật có động năng là: Cho vật chuyển động

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 11: Thế năng đàn hồi của vật là:

- A. Năng lượng do vật chuyển động.
- B. Năng lượng do vật có độ cao.
- C. Năng lượng do vật bị biến dạng.
- D. Năng lượng do vật có nhiệt độ.

Phương pháp giải

Thế năng đàn hồi của vật là năng lượng do vật bị biến dạng.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 12: Đặc điểm khí hậu ở nơi đất trống không có rừng là:

- A. ánh sáng mạnh, gió yếu
- B. nhiệt độ cao, nắng gắt, nóng.
- C. gió mạnh, râm mát
- D. ánh sáng yếu, nhiệt độ thấp

Phương pháp giải

Đặc điểm khí hậu ở nơi đất trống không có rừng là: nhiệt độ cao, nắng gắt, nóng.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 13: Vì sao khi mưa nhiều, trên mặt đất lại có nhiều giun đất?

- A. vì giun đất chỉ sống được trong điều kiện độ ẩm thấp
- B. vì nước ngập cơ thể nên chúng bị ngạt thở
- C. vì nước mưa gây sập lún các hang giun trong đất
- D. vì nước mưa làm trôi lớp đất xung quanh giun

Phương pháp giải

Khi mưa nhiều, trên mặt đất lại có nhiều giun đất vì nước mưa gây sập lún các hang giun trong đất.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 14: Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.

- A. nằm gần nhau
- B. cách xa nhau
- C. không tiếp xúc
- D. có sự tiếp xúc

Phương pháp giải

Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 15: Ném mạnh một quả bóng tennis vào mặt tường phẳng: Lực mà quả bóng tác dụng vào mặt tường

- A. chỉ làm mặt tường bị biến dạng
- B. chỉ làm biến đổi chuyển động của mặt tường
- C. không làm mặt tường biến dạng nhưng làm biến đổi chuyển động của quả bóng.
- D. không gây ra tác dụng nào cả

Phương pháp giải

Lực mà quả bóng tác dụng vào mặt tường không làm mặt tường biến dạng nhưng làm biến đổi chuyển động của quả bóng.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 16: Chọn phát biểu đúng:

- A. Lực là nguyên nhân làm cho vật chuyển động.
- B. Lực là nguyên nhân làm cho vật thay đổi chuyển động.
- C. Khi không có lực tác dụng lên vật thì vật đứng yên.
- D. Lực không làm cho vật bị biến dạng.

Phương pháp giải

Lực là nguyên nhân làm cho vật thay đổi chuyển động

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 17: Lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.

- A. nằm gần nhau
- B. không có sự tiếp xúc
- C. cách xa nhau
- D. tiếp xúc

Phương pháp giải

Lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực **không có sự tiếp xúc** với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 18: Một ô tô đang chuyển động trên mặt đường, lực tương tác giữa bánh xe với mặt đường là

- A. ma sát trượt
- B. ma sát nghỉ
- C. ma sát lăn
- D. lực quán tính

Phương pháp giải

Một ô tô đang chuyển động trên mặt đường, lực tương tác giữa bánh xe với mặt đường là ma sát lăn

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 19: Ma sát có hại trong trường hợp nào sau đây:

- A. Ma sát giữa bàn tay với vật được giữ trên tay
- B. Ma sát giữa xích và đĩa bánh sau
- C. Ma sát giữa máy mài và vật được mài
- D. Tất cả các trường hợp trên

Phương pháp giải

Ma sát có hại là ma sát giữa xích và đĩa bánh sau

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 20: Chọn câu **không** đúng

- A. Khối lượng của túi đường chỉ lượng đường chứa trong túi.
- B. Trọng lượng của một người là độ lớn của lực hút của Trái Đất tác dụng lên người đó.
- C. Trọng lượng của một vật tỉ lệ thuận với khối lượng của vật đó.
- D. Khối lượng của một vật phụ thuộc vào trọng lượng của nó.

Phương pháp giải

Khối lượng của một vật không phụ thuộc vào trọng lượng của nó.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 21: Khi treo một vật thẳng đứng vào lực kế, ta thấy số chỉ của lực kế là 1500N. Khối lượng của vật đó là:

- A. 15 kg B. 150 g C. 150 kg D. 1,5 kg

Phương pháp giải

Áp dụng công thức tính trọng lượng của vật: $P=10m \Rightarrow m=P:10=1500:10=150\text{kg}$

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 22: Trường hợp nào dưới đây vật không có năng lượng?

- A. Tảng đá nằm yên trên mặt đất.
B. Tảng đá ở một độ cao so với mặt đất.
C. Con thuyền đang chạy trên mặt nước.
D. Viên phấn rơi từ trên bàn xuống đất.

Phương pháp giải

Tảng đá nằm yên trên mặt đất không có năng lượng

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 23: Trong hệ SI, năng lượng có đơn vị là

- A. Jun (J) B. calo (cal) C. kilocalo (kcal) D. kilooat giờ (kWh)

Phương pháp giải

Trong hệ SI, năng lượng có đơn vị là Jun (J)

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 24: Khi máy bơm nước hoạt động, điện năng biến đổi chủ yếu thành dạng năng lượng nào?

- A. năng lượng ánh sáng B. nhiệt năng
C. động năng D. hóa năng

Phương pháp giải

Khi máy bơm nước hoạt động, điện năng biến đổi chủ yếu thành dạng năng lượng động năng

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 25: Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống trong câu sau:

“Xăng, dầu và các chất đốt được gọi là (1) ... Chúng giải phóng (2) ... tạo ra nhiệt và (3) ... khi bị đốt cháy”.

- A. (1) nhiên liệu – (2) năng lượng - (3) ánh sáng
- B. (1) vật liệu – (2) năng lượng - (3) ánh sáng
- C. (1) nhiên liệu – (2) ánh sáng - (3) năng lượng
- D. (1) vật liệu – (2) ánh sáng - (3) năng lượng

Phương pháp giải

Xăng, dầu và các chất đốt được gọi là nhiên liệu. Chúng giải phóng năng lượng tạo ra nhiệt và ánh sáng khi bị đốt cháy

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 26: Ta thường thấy Mặt Trăng khi nào?

- A. Ban ngày
- B. Ban đêm
- C. Giữa trưa
- D. Nửa đêm

Phương pháp giải

Ta thường thấy Mặt Trăng vào Ban đêm

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 27: Ánh sáng từ các vệ tinh mà ta nhìn thấy được có từ đâu?

- A. Vệ tinh tự phát ra ánh sáng
- B. Vệ tinh phản xạ ánh sáng Mặt Trời
- C. Vệ tinh phản xạ ánh sáng Thiên Hà
- D. Vệ tinh phản xạ ánh sáng Ngân Hà

Phương pháp giải

Ánh sáng từ các vệ tinh mà ta nhìn thấy được vì Vệ tinh phản xạ ánh sáng Mặt Trời

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 28: Trong các lực em đã học, lực nào gây ra chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời?

- A. Lực đẩy
- B. Lực hấp dẫn
- C. Lực ma sát
- D. Lực kéo

Phương pháp giải

Trong các lực em đã học, Lực hấp dẫn gây ra chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Hai bạn tranh cãi nhau về san hô. Một bạn nói san hô thuộc giới Thực vật vì nó có thể nảy mầm tạo nên rất nhiều nhánh mà ta nhìn thấy như một vườn san hô. Bạn kia lại cho rằng san hô thuộc giới Động vật. Ý kiến của em là gì?

Lời giải chi tiết

Phần lớn san hô đều có thể nảy mầm sinh trưởng.

Những mầm này không thể tách khỏi cơ thể mẹ mà tạo thành một quần thể liên kết và sống chung có dạng hình nhánh cây, gây ra hiểu lầm san hô là thực vật. Thực tế san hô là một loại động vật bậc thấp thuộc ngành Ruột khoang, thường dùng xúc tu quanh miệng để bắt mồi.

Tuy nhiên, 80% nhu cầu dinh dưỡng của san hô đến từ hoạt động quang hợp của loài tảo đơn bào cộng sinh với nó. Đây cũng là lí do mà một số người hiểu lầm san hô là một loài thực vật tự dưỡng có khả năng quang hợp.

Câu 2: Một vật được thả rơi từ trên cao xuống. trong quá trình rơi của vật:

- Thế năng hấp dẫn của nó tăng lên hay giảm đi? Giải thích
- Động năng của nó tăng lên hay giảm đi? Giải thích

Phương pháp giải

Áp dụng lí thuyết về động năng và thế năng

Lời giải chi tiết

Đáp án

- Thế năng của nó giảm đi. Vì thế năng của một vật phụ thuộc vào khối lượng và vị trí của vật so với mặt đất. Vật có khối lượng càng lớn và ở càng cao thì thế năng hấp dẫn càng lớn.
- Động năng của vật tăng lên. Vì khi thả vật từ trên cao, vật sẽ chuyển động nhanh dần đều. Vật có khối lượng càng lớn và chuyển động càng nhanh thì động năng càng lớn.

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 4**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM** **Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Cánh diều
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)**Câu 1:** Để nâng một vật nặng từ mặt đất, cần cầu phải tác dụng vào vật một ...

- A. lực kéo B. lực nâng C. lực đẩy D. lực kéo

Câu 2: Khi một người ngồi lên xe máy làm lốp xe biến dạng, nguyên nhân của sự biến dạng là do đâu?

- A. Lốp xe không chịu lực nào tác dụng.
B. Lực hút của Trái Đất tác dụng vào người.
C. Lực của người tác dụng vào lốp xe.
D. Lực của mặt đất tác dụng vào lốp xe.

Câu 3: Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.

- A. nằm gần nhau B. có sự tiếp xúc C. không tiếp xúc D. cách xa nhau

Câu 4: Lực ma sát trượt là:

- A. lực xuất hiện khi vật lăn trên bề mặt của người khác
B. lực giữ cho vật đứng yên ngay cả khi nó bị kéo hoặc đẩy

C. lực xuất hiện khi vật trượt trên bề mặt của vật khác

D. cả 3 đáp án trên đều đúng

Câu 5: Cho các hiện tượng sau:

(1) Khi đi trên sàn đá hoa mới lau dễ bị ngã

(2) Ô tô đi trên đường đất mềm có bùn dễ bị sa lầy

(3) Giày đi mãi đế bị mòn gót

(4) Phải bôi nhựa thông vào dây cung ở cần kéo nhị (đàn cò)

Số hiện tượng mà ma sát có lợi là:

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 6: Độ lớn lực hấp dẫn phụ thuộc vào:

A. khối lượng của các vật

B. kích thước của các vật

C. chiều dài của vật

D. chiều cao của vật

Câu 7: Động năng của vật là

A. năng lượng do vật có độ cao

B. năng lượng do vật bị biến dạng

C. năng lượng do vật có nhiệt độ

D. năng lượng do vật chuyển động

Câu 8: Những trường hợp nào dưới đây là biểu hiện của nhiệt năng?

A. làm cho vật nóng lên

B. truyền được âm

C. phản chiếu được ánh sáng

D. làm cho vật chuyển động

Câu 9: Thả một quả bóng bàn rơi từ một độ cao nhất định, sau khi chạm đất quả bóng không nảy lên đến độ cao ban đầu vì

A. quả bóng bị Trái Đất hút.

B. quả bóng đã thực hiện công.

C. thế năng của quả bóng đã chuyển thành động năng.

D. một phần cơ năng chuyển hóa thành nhiệt năng do ma sát với mặt đất và không khí.

Câu 10: Nguồn năng lượng tái tạo là:

A. nguồn năng lượng không có sẵn trong thiên nhiên

B. nguồn năng lượng có sẵn trong thiên nhiên

C. nguồn năng lượng sẽ cạn kiệt trong tương lai gần

D. cả A và C đều đúng

Câu 11: Trong những dạng năng lượng sau đây, dạng năng lượng nào là năng lượng tái tạo?

A. Năng lượng gió

B. Năng lượng từ than đá

C. Năng lượng từ khí tự nhiên

D. Năng lượng từ dầu mỏ

Câu 12: Trái Đất tự quay quanh trục của nó theo hướng nào?

A. Từ hướng Đông sang hướng Tây

B. Từ hướng Tây sang hướng Đông

C. Từ hướng Nam sang hướng Bắc

D. Từ hướng Bắc sang hướng Nam

Câu 13: Các hình dạng nhìn thấy khác nhau của Mặt Trăng được thay đổi lần lượt từ ngày này sang ngày khác. Từ ngày không trăng này đến ngày không trăng kế tiếp được gọi là Tuần trăng. Em hãy cho biết thời gian gần đúng của Tuần trăng?

A. 1 năm

B. 7 ngày

C. 29 ngày

D. 1 ngày

Câu 14: Hành tinh có sự sống trong hệ Mặt Trời là:

A. Thủy tinh

B. Trái Đất

C. Kim tinh

D. Mộc tinh

Câu 15: Ghép một số thứ tự ở cột A với một chữ ở cột b để được một câu đúng hoàn chỉnh.

Cột A	Cột B
1. Một dây chun đang bị kéo dãn	a. Có động năng
2. Tiếng còi tàu	b. Có năng lượng âm thanh
3. Dầu mỏ, khí đốt	c. Có thể năng đàn hồi
4. Ngọn nến đang cháy	d. Có năng lượng hoá học
5. Xe máy đang chuyển động	e. Cung cấp năng lượng ánh sáng và năng lượng nhiệt.

A. 1 – c; 2 – b; 3 – a; 4 – d; 5 – e.

B. 1 – c; 2 – b; 3 – d; 4 – e; 5 – a.

C. 1 – a; 2 – b; 3 – c; 4 – d; 5 – e.

D. 1 – a; 2 – c; 3 – e; 4 – d; 5 – b.

Câu 16: Đa dạng sinh học không biểu thị ở tiêu chí nào sau đây?

A. Đa dạng nguồn gen

B. Đa dạng hệ sinh thái

C. Đa dạng loài

D. Đa dạng môi trường

Câu 17: Hành tinh nào xếp thứ ba kể từ Mặt Trời?

A. Trái Đất

B. Thủy Tinh

C. Kim Tinh

D. Hoả Tinh

Câu 18: Sự chuyển thể nào sau đây xảy ra tại nhiệt độ xác định?

A. Ngưng tụ.

B. Hoá hơi.

C. Sôi.

D. Bay hơi.

Câu 19: Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường bằng cách

- A. giảm bụi và khí độc, tăng hàm lượng CO₂
- B. giảm bụi và khí độc, cân bằng hàm lượng CO₂ và O₂
- C. giảm bụi và khí độc, giảm hàm lượng O₂
- D. giảm bụi và sinh vật gây bệnh, tăng hàm lượng CO₂

Câu 20: Đại diện nào dưới đây thuộc lớp bò sát?

- A. Cá cóc bụng hoa
- B. Cá ngựa
- C. Cá sấu
- D. Cá heo.

Câu 21: Trong cùng một khu vực, so với nơi trồng trãi thì nơi có rừng có gì khác biệt về khí hậu?

- A. Tốc độ gió mạnh hơn
- B. Nắng nhiều và gay gắt hơn
- C. Độ ẩm thấp hơn.
- D. Nhiệt độ thấp hơn.

Câu 22: Lực nào sau đây là lực không tiếp xúc?

- A. Lực của bạn Linh tác dụng lên cửa để mở cửa.
- B. Lực của chân cầu thủ tác dụng lên quả bóng.
- C. Lực của Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.
- D. Lực của Nam cầm bình nước.

Câu 23: Các hoạt động làm suy giảm đa dạng sinh học là:

- A. Xả các chất thải, khí thải công nghiệp chưa qua xử lý ra ngoài làm ô nhiễm môi trường
- B. Phá rừng, khai thác gỗ bừa bãi trái phép
- C. Săn bắt, buôn bán động vật, thực vật hoang dã, quý hiếm
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 24: Vợt bắt bướm được dùng để bắt các loài động vật nào?

- A. Bướm, ong, giun đất
- B. Kiến, cào cào, chuồn chuồn.
- C. Bướm, cào cào, châu chấu
- D. Châu chấu, tôm đồng, chim sâu.

Câu 25: Khẳng định nào dưới đây đúng khi nói về cấu tạo của nấm?

- A. Phần sợi nấm là cơ quan sinh sản.
- B. Phần sợi nấm là cơ quan sinh dưỡng.
- C. Phần mũ nấm là cơ quan sinh dưỡng.
- D. Phần mũ nấm vừa là cơ quan sinh sản vừa là cơ quan sinh dưỡng.

Câu 26: Trường hợp nào sau đây xuất hiện lực ma sát trượt?

- A. Khi viết phấn trên bảng.
- B. Viên bi lăn trên mặt đất.
- C. Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.
- D. Ma sát giữa lốp xe với mặt đường khi xe chuyển động trên đường

Câu 27: Đặc điểm nào sau đây không phải đặc điểm của Rêu?

- A. Rễ giả là những sợi nhỏ.
- B. Thân, lá có mạch dẫn.
- C. Cơ quan sinh sản nằm ở ngọn cây.
- D. Sinh sản bằng bào tử.

Câu 28: Tập hợp các loài nào dưới đây thuộc lớp Động vật có vú (Thú)?

- A. Tôm, muỗi, lợn, cừu.
- B. Bò, châu chấu, sư tử, voi
- C. Cá voi, vịt trời, rùa, thỏ.
- D. Gấu, mèo, dê, cá heo.

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Một thùng hàng đang được đẩy di chuyển trên mặt sàn nằm ngang

- a. Kể tên các lực tác dụng lên thùng hàng
- b. Động năng của nó tăng lên hay giảm đi

Câu 2: Em hãy lấy ví dụ để chứng minh động vật vừa có lợi, vừa có hại đối với con người.

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
B	D	B	C	A	A	D
8	9	10	11	12	13	14
A	D	B	A	B	C	B
15	16	17	18	19	20	21
B	A	A	C	B	C	B
22	23	24	25	26	27	28
C	D	C	B	A	B	C

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Để nâng một vật nặng từ mặt đất, cần cầu phải tác dụng vào vật một ...

- A. lực kéo B. lực nâng C. lực đẩy D. lực kéo

Phương pháp giải

Để nâng một vật nặng từ mặt đất, cần cầu phải tác dụng vào vật một lực nâng

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 2: Khi một người ngồi lên xe máy làm lốp xe biến dạng, nguyên nhân của sự biến dạng là do đâu?

- A. Lốp xe không chịu lực nào tác dụng.
 B. Lực hút của Trái Đất tác dụng vào người.
 C. Lực của người tác dụng vào lốp xe.
 D. Lực của mặt đất tác dụng vào lốp xe.

Phương pháp giải

Khi một người ngồi lên xe máy làm lốp xe biến dạng, nguyên nhân của sự biến dạng là do Lực của mặt đất tác dụng vào lốp xe

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 3: Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.

- A. nằm gần nhau B. có sự tiếp xúc C. không tiếp xúc D. cách xa nhau

Phương pháp giải

Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 4: Lực ma sát trượt là:

- A. lực xuất hiện khi vật lăn trên bề mặt của người khác
B. lực giữ cho vật đứng yên ngay cả khi nó bị kéo hoặc đẩy
C. lực xuất hiện khi vật trượt trên bề mặt của vật khác
D. cả 3 đáp án trên đều đúng

Phương pháp giải

Lực ma sát trượt là lực xuất hiện khi vật trượt trên bề mặt của vật khác

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 5: Cho các hiện tượng sau:

- (1) Khi đi trên sàn đá hoa mới lau dễ bị ngã
- (2) Ô tô đi trên đường đất mềm có bùn dễ bị sa lầy
- (3) Giày đi mãi đế bị mòn gót
- (4) Phải bôi nhựa thông vào dây cung ở cần kéo nhị (đàn cò)

Số hiện tượng mà ma sát có lợi là:

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Phương pháp giải

Khi đi trên sàn đá hoa mới lau dễ bị ngã là ma sát có lợi

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 6: Độ lớn lực hấp dẫn phụ thuộc vào:

A. khối lượng của các vật

B. kích thước của các vật

C. chiều dài của vật

D. chiều cao của vật

Phương pháp giải

Độ lớn lực hấp dẫn phụ thuộc vào khối lượng của các vật

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 7: Động năng của vật là

A. năng lượng do vật có độ cao

B. năng lượng do vật bị biến dạng

C. năng lượng do vật có nhiệt độ

D. năng lượng do vật chuyển động

Phương pháp giải

Động năng của vật là năng lượng do vật chuyển động

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 8: Những trường hợp nào dưới đây là biểu hiện của nhiệt năng?

A. làm cho vật nóng lên

B. truyền được âm

C. phản chiếu được ánh sáng

D. làm cho vật chuyển động

Phương pháp giải

biểu hiện của nhiệt năng là làm cho vật nóng lên

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 9: Thả một quả bóng bàn rơi từ một độ cao nhất định, sau khi chạm đất quả bóng không nảy lên đến độ cao ban đầu vì

A. quả bóng bị Trái Đất hút.

B. quả bóng đã thực hiện công.

C. thế năng của quả bóng đã chuyển thành động năng.

D. một phần cơ năng chuyển hóa thành nhiệt năng do ma sát với mặt đất và không khí.

Phương pháp giải

Thả một quả bóng bàn rơi từ một độ cao nhất định, sau khi chạm đất quả bóng không nảy lên đến độ cao ban đầu vì một phần cơ năng chuyển hóa thành nhiệt năng do ma sát với mặt đất và không khí.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 10: Nguồn năng lượng tái tạo là:

- A. nguồn năng lượng không có sẵn trong thiên nhiên
- B. nguồn năng lượng có sẵn trong thiên nhiên
- C. nguồn năng lượng sẽ cạn kiệt trong tương lai gần
- D. cả A và C đều đúng

Phương pháp giải

Nguồn năng lượng tái tạo là nguồn năng lượng có sẵn trong thiên nhiên

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 11: Trong những dạng năng lượng sau đây, dạng năng lượng nào là năng lượng tái tạo?

- A. Năng lượng gió
- B. Năng lượng từ than đá
- C. Năng lượng từ khí tự nhiên
- D. Năng lượng từ dầu mỏ

Phương pháp giải

Năng lượng gió là năng lượng tái tạo

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 12: Trái Đất tự quay quanh trục của nó theo hướng nào?

- A. Từ hướng Đông sang hướng Tây
- B. Từ hướng Tây sang hướng Đông
- C. Từ hướng Nam sang hướng Bắc
- D. Từ hướng Bắc sang hướng Nam

Phương pháp giải

Trái Đất tự quay quanh trục của nó theo hướng Từ hướng Tây sang hướng Đông

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 13: Các hình dạng nhìn thấy khác nhau của Mặt Trăng được thay đổi lần lượt từ ngày này sang ngày khác. Từ ngày không trăng này đến ngày không trăng kế tiếp được gọi là Tuần trăng. Em hãy cho biết thời gian gần đúng của Tuần trăng?

- A. 1 năm
- B. 7 ngày
- C. 29 ngày
- D. 1 ngày

Phương pháp giải

Các hình dạng nhìn thấy khác nhau của Mặt Trăng được thay đổi lần lượt từ ngày nay sang ngày khác. Từ ngày không trăng này đến ngày không trăng kế tiếp được gọi là Tuần trăng. Thời gian gần đúng của Tuần trăng là 29 ngày

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 14: Hành tinh có sự sống trong hệ Mặt Trời là:

- A. Thủy tinh B. Trái Đất C. Kim tinh D. Mộc tinh

Phương pháp giải

Hành tinh có sự sống trong hệ Mặt Trời là Trái Đất

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 15: Ghép một số thứ tự ở cột A với một chữ ở cột b để được một câu đúng hoàn chỉnh.

Cột A	Cột B
1. Một dây chun đang bị kéo dãn	a. Có động năng
2. Tiếng còi tàu	b. Có năng lượng âm thanh
3. Dầu mỏ, khí đốt	c. Có thể năng đàn hồi
4. Ngọn nến đang cháy	d. Có năng lượng hoá học
5. Xe máy đang chuyển động	e. Cung cấp năng lượng ánh sáng và năng lượng nhiệt.

A. 1 – c; 2 – b; 3 – a; 4 – d; 5 – e.

B. 1 – c; 2 – b; 3 – d; 4 – e; 5 – a.

C. 1 – a; 2 – b; 3 – c; 4 – d; 5 – e.

D. 1 – a; 2 – c; 3 – e; 4 – d; 5 – b.

Phương pháp giải

Vận dụng kiến thức về sự chuyển hóa các dạng năng lượng.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 16: Đa dạng sinh học không biểu thị ở tiêu chí nào sau đây?

A. Đa dạng nguồn gen

B. Đa dạng hệ sinh thái

C. Đa dạng loài

D. Đa dạng môi trường

Phương pháp giải

Độ đa dạng sinh học được thể hiện qua đa dạng loài, đa dạng môi trường sống và đa dạng hệ sinh thái.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 17: Hành tinh nào xếp thứ ba kể từ Mặt Trời?

- A. Trái Đất B. Thủy Tinh C. Kim Tinh D. Hoả Tinh

Phương pháp giải

Thứ tự sắp xếp các hành tinh từ Mặt Trời ra ngoài: Thủy Tinh, Kim Tinh, Trái Đất, Hỏa Tinh, Mộc Tinh, Thổ Tinh, Thiên Vương Tinh, Hải Vương Tinh

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 18: Sự chuyển thể nào sau đây xảy ra tại nhiệt độ xác định?

- A. Ngưng tụ. B. Hoá hơi. C. Sôi. D. Bay hơi.

Phương pháp giải

Sự sôi xảy ra ở nhiệt độ xác định.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 19: Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường bằng cách

- A. giảm bụi và khí độc, tăng hàm lượng CO_2
B. giảm bụi và khí độc, cân bằng hàm lượng CO_2 và O_2
C. giảm bụi và khí độc, giảm hàm lượng O_2
D. giảm bụi và sinh vật gây bệnh, tăng hàm lượng CO_2

Phương pháp giải

Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường bằng cách giảm bụi và khí độc, cân bằng hàm lượng CO_2 và O_2 .

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 20: Đại diện nào dưới đây thuộc lớp bò sát?

- A. Cá cóc bụng hoa B. Cá ngựa C. Cá sấu D. Cá heo.

Phương pháp giải

- Cá cóc bụng hoa thuộc lớp lưỡng cư
- Cá ngựa thuộc lớp cá
- Cá heo thuộc lớp thú

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 21: Trong cùng một khu vực, so với nơi trống trải thì nơi có rừng có gì khác biệt về khí hậu?

- A. Tốc độ gió mạnh hơn
- B. Năng nhiều và gay gắt hơn
- C. Độ ẩm thấp hơn.
- D. Nhiệt độ thấp hơn.

Phương pháp giải

Trong cùng một khu vực, so với nơi trống trải thì nơi có rừng có nhiệt độ thấp hơn.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 22: Lực nào sau đây là lực không tiếp xúc?

- A. Lực của bạn Linh tác dụng lên cửa để mở cửa.
- B. Lực của chân cầu thủ tác dụng lên quả bóng.
- C. Lực của Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.
- D. Lực của Nam cầm bình nước.

Phương pháp giải

- Lực không tiếp xúc là: Lực Trái Đất tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.
- Vì Trái Đất gây ra lực không tiếp xúc với quyển sách chịu tác dụng của lực.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 23: Các hoạt động làm suy giảm đa dạng sinh học là:

- A. Xả các chất thải, khí thải công nghiệp chưa qua xử lý ra ngoài làm ô nhiễm môi trường
- B. Phá rừng, khai thác gỗ bừa bãi trái phép
- C. Săn bắt, buôn bán động vật, thực vật hoang dã, quý hiếm
- D. Tất cả các ý trên.

Phương pháp giải

Các hoạt động làm suy giảm đa dạng sinh học là:

- Xả các chất thải, khí thải công nghiệp chưa qua xử lý ra ngoài làm ô nhiễm môi trường.
- Phá rừng, khai thác gỗ bừa bãi trái phép.
- Săn bắt, buôn bán động vật, thực vật hoang dã, quý hiếm

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 24: Vợt bắt bướm được dùng để bắt các loài động vật nào?

- | | |
|-----------------------------|-----------------------------------|
| A. Bướm, ong, giun đất | B. Kiến, cào cào, chuồn chuồn. |
| C. Bướm, cào cào, châu chấu | D. Châu chấu, tôm đồng, chim sâu. |

Phương pháp giải

Vợt bắt bướm được dùng để bắt các loài động vật: bướm, cào cào, châu chấu.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 25: Khẳng định nào dưới đây đúng khi nói về cấu tạo của nấm?

- Phần sợi nấm là cơ quan sinh sản.
- Phần sợi nấm là cơ quan sinh dưỡng.
- Phần mũ nấm là cơ quan sinh dưỡng.
- Phần mũ nấm vừa là cơ quan sinh sản vừa là cơ quan sinh dưỡng.

Phương pháp giải

Khẳng định đúng khi nói về cấu tạo của nấm là phần sợi nấm là cơ quan sinh dưỡng.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 26: Trường hợp nào sau đây xuất hiện lực ma sát trượt?

- Khi viết phấn trên bảng.
- Viên bi lăn trên mặt đất.
- Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.
- Ma sát giữa lốp xe với mặt đường khi xe chuyển động trên đường

Phương pháp giải

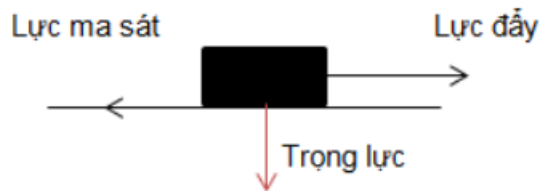
Trường hợp xuất hiện lực ma sát trượt là khi viết phấn trên bảng.

Lời giải chi tiết

+ Lực hấp dẫn

+ Lực nâng của mặt sàn

b. Biểu diễn các lực tác dụng lên vật



Câu 2: Em hãy lấy ví dụ để chứng minh động vật vừa có lợi, vừa có hại đối với con người.

Lời giải chi tiết

Động vật có lợi như: làm thức ăn (gà, lợn, tôm), giữ an ninh (chó), làm cảnh (cá, mèo),...

Một số tác hại của động vật: làm hại cây trồng (rệp, rầy nâu), làm hư hỏng đồ vật gia đình (chuột, gián), ...

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 5
MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6
BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

 **Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Cánh diều
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra những kết quả nào sau đây?

- A. không làm quả bóng chuyển động.
- B. vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng.
- C. chỉ làm biến dạng mà không làm biến đổi chuyển động quả bóng.
- D. không làm biến dạng quả bóng.

Câu 2: Ví dụ nào dưới đây làm thay đổi hướng chuyển động:

- A. Người thợ đẩy thùng hàng đến kho chứa
- B. Quả bóng tennis bay tới, cầu thủ dùng vợt đánh vào quả bóng
- C. Một người dùng tay bóp con thú nhựa
- D. Kéo gàu nước từ dưới giếng lên

Câu 3: Chọn đáp án chính xác nhất?

- A. lực tiếp xúc xuất hiện khi vật gây ra không có sự tiếp xúc với vật chịu tác dụng của lực
- B. lực tiếp xúc xuất hiện khi vật gây ra có sự tiếp xúc với vật chịu tác dụng của lực

- C. vật chỉ thay đổi trạng thái chuyển động khi chịu tác dụng của lực tiếp xúc
- D. lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật gây ra lực có sự tiếp xúc với vật chịu tác dụng của lực.

Câu 4: Lực ma sát là lực tiếp xúc xuất hiện ở:

- A. bề mặt tiếp xúc giữa hai vật
- B. vật chịu tác dụng lực
- C. vật tác dụng lực
- D. cả 3 đáp án trên đều sai

Câu 5: Lực nào sau đây không phải là lực ma sát?

- A. Lực của dây cung tác dụng lên mũi tên khi bắn
- B. Lực xuất hiện khi lốp xe đạp lăn trên mặt đường
- C. Lực xuất hiện khi bánh xe trượt trên mặt đường
- D. Lực xuất hiện khi các chi tiết máy cọ xát với nhau.

Câu 6: Phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Khối lượng được đo bằng gam.
- B. Kilôgam là đơn vị đo khối lượng.
- C. Trái Đất hút các vật.
- D. Không có lực hấp dẫn trên Mặt Trăng.

Câu 7: Thế năng đàn hồi của vật là

- A. năng lượng do vật chuyển động
- B. năng lượng do vật có độ cao
- C. năng lượng do vật bị biến dạng
- D. năng lượng do vật có nhiệt độ

Câu 8: Khi bắn cung, mũi tên nhận được năng lượng và bay đi. Mũi tên có năng lượng ở dạng nào sau đây?

- A. Mũi tên có động năng
- B. Mũi tên có thế năng hấp dẫn
- C. Mũi tên có thế năng đàn hồi
- D. Mũi tên vừa có động năng vừa có thế năng hấp dẫn.

Câu 9: Ở nhà máy nhiệt điện thì

- A. động năng chuyển hóa thành điện năng
- B. nhiệt năng chuyển hóa thành điện năng

C. hóa năng chuyển hóa thành điện năng

D. quang năng chuyển hóa thành điện năng

Câu 10: Nhiên liệu tích trữ năng lượng dưới dạng:

A. nhiệt năng

B. hóa năng

C. thế năng hấp dẫn

D. thế năng đàn hồi

Câu 11: Cho các nguồn năng lượng: khí tự nhiên, địa nhiệt, năng lượng Mặt Trời, sóng, thủy điện, dầu mỏ, gió, than đá. Có bao nhiêu trong số các nguồn năng lượng này là nguồn năng lượng tái tạo?

A. 3

B. 4

C. 5

D. 6

Câu 12: Nói về hiện tượng mọc và lặn hàng ngày của Mặt Trời, em hãy cho biết nhận định nào sau đây là đúng?

A. hướng tây lúc sáng sớm.

B. hướng đông lúc sáng sớm.

C. hướng bắc lúc sáng sớm.

D. hướng nam lúc sáng sớm.

Câu 13: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống sau sao cho thích hợp nhất:

“ Khi Mặt Trăng di chuyển xung quanh Trái Đất, hình dạng của mặt Trăng thay đổi bởi vì chúng ta nhìn thấy nó từ”.

A. các góc khác nhau

B. cùng một phía

C. cùng một hướng

D. một vị trí xác định

Câu 14: Tên thiên hà của chúng ta là:

A. Mặt trời

B. Mặt trăng

C. Ngân hà

D. Hành tinh

Câu 15: Để tiến hành quan sát nguyên Sinh vật cần chuẩn bị những dụng cụ, thiết bị gì?

A. Kính hiển vi, lam kính, lamén, ống nhỏ giọt, giấy thấm, cốc thủy tinh.

B. Kính hiển vi, lam kính, kim mũi mác, ống nhỏ giọt, giấy thấm.

C. Kính lúp, kẹp, panh, lam kính, ống nhỏ giọt, giấy thấm.

D. Kính hiển vi, lam kính, lamén, dao mổ, ống nhỏ giọt, giấy thấm.

Câu 16: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?

A. Một hành tinh chuyển động xung quanh một ngôi sao.

B. Một vận động viên nhảy dù rơi trên không trung.

C. Thủ môn bắt được bóng trước khung thành.

D. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

Câu 17: Loài động vật nào dưới đây đẻ con?

- A. Cá chép B. Thần lằn C. Chim bồ câu D. Thỏ

Câu 18: Một quyển sách nằm yên trên mặt bàn, lực hấp dẫn do Trái Đất tác dụng vào quyển sách có độ lớn

- A. Lớn hơn trọng lượng của quyển sách.
B. Nhỏ hơn trọng lượng của quyển sách.
C. Bằng trọng lượng của quyển sách.
D. Bằng 0.

Câu 19: Phát biểu nào dưới đây sai khi nói về nguyên nhân làm cho sinh vật nhiệt đới đa dạng và phong phú?

- A. Do khí hậu ẩm áp
B. Do nguồn thức ăn phong phú
C. Do môi trường sống đa dạng
D. Do sự cạnh tranh về thức ăn và nơi ở

Câu 20: Mặt Trăng phản xạ ánh sáng:

- A. các thiên thể B. các sao C. các hành tinh D. Mặt Trời

Câu 21: Động vật ở vùng lạnh thường có hiện tượng ngủ đông, điều đó có ý nghĩa nào dưới đây?

- A. Giúp cơ thể tiết kiệm năng lượng B. Giúp cơ thể tổng hợp được nhiều nhiệt
C. Giúp lẩn tránh kẻ thù D. Tránh mất nước cho cơ thể

Câu 22: Vật ở trên cao so với mặt đất có năng lượng gọi là:

- A. nhiệt năng B. thế năng đàn hồi
C. thế năng hấp dẫn D. động năng

Câu 23: Nội dung nào dưới đây là đúng khi nói về nguyên Sinh vật?

- A. Nguyên Sinh vật là nhóm Sinh vật đa bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
B. Nguyên Sinh vật là nhóm động vật đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
C. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi. Một số có cấu tạo đa bào, kích thước lớn, có thể nhìn thấy bằng mắt thường.
D. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đa bào, nhân thực, kích thước lớn, có thể nhìn thấy rất rõ bằng mắt thường.

Câu 24: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Mặt Trăng tự phát ra ánh sáng chiếu xuống Trái Đất.
- B. Tuần trăng là khoảng thời gian để Mặt Trăng quay trở lại vị trí nằm giữa Mặt Trời và Trái Đất là 29,5 ngày.
- C. Mặt Trăng không phản xạ ánh sáng Mặt Trời.
- D. Ta nhìn thấy Mặt Trăng tròn khi toàn bộ Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng.

Câu 25: Động vật nào sau đây thuộc lớp Thú?

- A. Chim cánh cụt
- B. Dơi
- C. Chim đà điểu
- D. Cá sấu

Câu 26: Khi nói về hệ Mặt Trời, phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Các hành tinh chuyển động quanh Mặt Trời theo cùng một chiều.
- B. Sao chổi là thành viên của hệ Mặt Trời.
- C. Hành tinh xa Mặt Trời nhất là Hải Vương tinh.
- D. Cả 3 phát biểu trên

Câu 27: Rêu là thực vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Có hạt
- B. Có hệ mạch
- C. Có bào tử
- D. Có hoa

Câu 28: Trong các quá trình biến đổi từ động năng sang thế năng và ngược lại, cơ năng...

- A. luôn được bảo toàn
- B. luôn tăng thêm
- C. luôn bị hao hụt
- D. tăng giảm liên tục

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Đề xuất biện pháp sử dụng tiết kiệm năng lượng điện khi dùng các thiết bị sau đây: đèn điện, tivi, điều hòa không khí, bếp điện/ bếp từ/ lò vi sóng.

Câu 2: Vì sao cần phải bảo vệ một số loài thú quý hiếm? Chúng ta phải làm gì để bảo vệ và phát triển các loài thuộc lớp Thú?

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
B	B	B	A	A	D	C
8	9	10	11	12	13	14
A	B	B	B	B	A	C
15	16	17	18	19	20	21
A	C	D	C	D	D	A
22	23	24	25	26	27	28
C	C	D	B	D	C	A

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra những kết quả nào sau đây?

- A. không làm quả bóng chuyển động.
- B. vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng.
- C. chỉ làm biến dạng mà không làm biến đổi chuyển động quả bóng.
- D. không làm biến dạng quả bóng.

Phương pháp giải

Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 2: Ví dụ nào dưới đây làm thay đổi hướng chuyển động:

- A. Người thợ đẩy thùng hàng đến kho chứa
- B. Quả bóng tennis bay tới, cầu thủ dùng vợt đánh vào quả bóng
- C. Một người dùng tay bóp con thú nhựa
- D. Kéo gàu nước từ dưới giếng lên

Phương pháp giải

Quả bóng tennis bay tới, cầu thủ dùng vợt đánh vào quả bóng làm thay đổi hướng chuyển động

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 3: Chọn đáp án chính xác nhất?

- A. lực tiếp xúc xuất hiện khi vật gây ra không có sự tiếp xúc với vật chịu tác dụng của lực
- B. lực tiếp xúc xuất hiện khi vật gây ra có sự tiếp xúc với vật chịu tác dụng của lực
- C. vật chỉ thay đổi trạng thái chuyển động khi chịu tác dụng của lực tiếp xúc
- D. lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật gây ra lực có sự tiếp xúc với vật chịu tác dụng của lực.

Phương pháp giải

lực tiếp xúc xuất hiện khi vật gây ra có sự tiếp xúc với vật chịu tác dụng của lực

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 4: Lực ma sát là lực tiếp xúc xuất hiện ở:

- A. bề mặt tiếp xúc giữa hai vật
- B. vật chịu tác dụng lực
- C. vật tác dụng lực
- D. cả 3 đáp án trên đều sai

Phương pháp giải

Lực ma sát là lực tiếp xúc xuất hiện ở bề mặt tiếp xúc giữa hai vật

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 5: Lực nào sau đây không phải là lực ma sát?

- A. Lực của dây cung tác dụng lên mũi tên khi bắn
- B. Lực xuất hiện khi lốp xe đạp lăn trên mặt đường
- C. Lực xuất hiện khi bánh xe trượt trên mặt đường
- D. Lực xuất hiện khi các chi tiết máy cọ xát với nhau.

Phương pháp giải

Lực của dây cung tác dụng lên mũi tên khi bắn không phải là lực ma sát

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 6: Phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Khối lượng được đo bằng gam.
- B. Kilôgam là đơn vị đo khối lượng.
- C. Trái Đất hút các vật.
- D. Không có lực hấp dẫn trên Mặt Trăng.

Phương pháp giải

Không có lực hấp dẫn trên Mặt Trăng là sai

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 7: Thế năng đàn hồi của vật là

- A. năng lượng do vật chuyển động
- B. năng lượng do vật có độ cao
- C. năng lượng do vật bị biến dạng
- D. năng lượng do vật có nhiệt độ

Phương pháp giải

Thế năng đàn hồi của vật là năng lượng do vật bị biến dạng

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 8: Khi bắn cung, mũi tên nhận được năng lượng và bay đi. Mũi tên có năng lượng ở dạng nào sau đây?

- A. Mũi tên có động năng
- B. Mũi tên có thế năng hấp dẫn
- C. Mũi tên có thế năng đàn hồi
- D. Mũi tên vừa có động năng vừa có thế năng hấp dẫn.

Phương pháp giải

Khi bắn cung, mũi tên nhận được năng lượng và bay đi. Mũi tên có năng lượng ở dạng động năng

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 9: Ở nhà máy nhiệt điện thì

- A. động năng chuyển hóa thành điện năng
- B. nhiệt năng chuyển hóa thành điện năng
- C. hóa năng chuyển hóa thành điện năng
- D. quang năng chuyển hóa thành điện năng

Phương pháp giải

Ở nhà máy nhiệt điện thì nhiệt năng chuyển hóa thành điện năng

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 10: Nhiên liệu tích trữ năng lượng dưới dạng:

- A. nhiệt năng
- B. hóa năng
- C. thế năng hấp dẫn
- D. thế năng đàn hồi

Phương pháp giải

Nhiên liệu tích trữ năng lượng dưới dạng hóa năng

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 11: Cho các nguồn năng lượng: khí tự nhiên, địa nhiệt, năng lượng Mặt Trời, sóng, thủy điện, dầu mỏ, gió, than đá. Có bao nhiêu trong số các nguồn năng lượng này là nguồn năng lượng tái tạo?

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

Phương pháp giải

Năng lượng Mặt Trời, sóng, thủy điện, gió là nguồn năng lượng tái tạo

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 12: Nói về hiện tượng mọc và lặn hàng ngày của Mặt Trời, em hãy cho biết nhận định nào sau đây là đúng?

- A. hướng tây lúc sáng sớm.
- B. hướng đông lúc sáng sớm.
- C. hướng bắc lúc sáng sớm.
- D. hướng nam lúc sáng sớm.

Phương pháp giải

Mặt Trời mọc ở hướng đông lúc sáng sớm

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 13: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống sau sao cho thích hợp nhất:

“ Khi Mặt Trăng di chuyển xung quanh Trái Đất, hình dạng của mặt Trăng thay đổi bởi vì chúng ta nhìn thấy nó từ”.

- A. các góc khác nhau
B. cùng một phía
C. cùng một hướng
D. một vị trí xác định

Phương pháp giải

Khi Mặt Trăng di chuyển xung quanh Trái Đất, hình dạng của mặt Trăng thay đổi bởi vì chúng ta nhìn thấy nó từ các góc khác nhau

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 14: Tên thiên hà của chúng ta là:

- A. Mặt trời
B. Mặt trăng
C. Ngân hà
D. Hành tinh

Phương pháp giải

Tên thiên hà của chúng ta là Ngân hà

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 15: Để tiến hành quan sát nguyên Sinh vật cần chuẩn bị những dụng cụ, thiết bị gì?

- A. Kính hiển vi, lam kính, lamên, ống nhỏ giọt, giấy thấm, cốc thủy tinh.
B. Kính hiển vi, lam kính, kim mũi mác, ống nhỏ giọt, giấy thấm.
C. Kính lúp, kẹp, panh, lam kính, ống nhỏ giọt, giấy thấm.
D. Kính hiển vi, lam kính, lamên, dao mổ, ống nhỏ giọt, giấy thấm.

Phương pháp giải

Để tiến hành quan sát nguyên Sinh vật cần chuẩn bị: Kính hiển vi, lam kính, lamên, ống nhỏ giọt, giấy thấm, cốc thủy tinh.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 16: Trường hợp nào sau đây liên quan đến lực tiếp xúc?

- A. Một hành tinh chuyển động xung quanh một ngôi sao.
- B. Một vận động viên nhảy dù rơi trên không trung.
- C. Thủ môn bắt được bóng trước khung thành.
- D. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

Phương pháp giải

Thủ môn bắt được bóng trước khung thành liên quan đến lực tiếp xúc

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 17: Loài động vật nào dưới đây đẻ con?

- A. Cá chép
- B. Thần lằn
- C. Chim bồ câu
- D. Thỏ

Phương pháp giải

Loài động vật đẻ con là thỏ.

Lời giải chi tiết

Đáp án D.

Câu 18: Một quyển sách nằm yên trên mặt bàn, lực hấp dẫn do Trái Đất tác dụng vào quyển sách có độ lớn

- A. Lớn hơn trọng lượng của quyển sách.
- B. Nhỏ hơn trọng lượng của quyển sách.
- C. Bằng trọng lượng của quyển sách.
- D. Bằng 0.

Phương pháp giải

Một quyển sách nằm yên trên mặt bàn, lực hấp dẫn do Trái Đất tác dụng vào quyển sách có độ lớn bằng trọng lượng của quyển sách

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 19: Phát biểu nào dưới đây sai khi nói về nguyên nhân làm cho sinh vật nhiệt đới đa dạng và phong phú?

- A. Do khí hậu ẩm áp
- B. Do nguồn thức ăn phong phú
- C. Do môi trường sống đa dạng

D. Do sự cạnh tranh về thức ăn và nơi ở

Phương pháp giải

Phát biểu sai khi nói về nguyên nhân làm cho sinh vật nhiệt đới đa dạng và phong phú là: Do sự cạnh tranh về thức ăn và nơi ở.

Sự cạnh tranh về nơi ở và thức ăn khiến số lượng sinh vật giảm đi.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 20: Mặt Trăng phản xạ ánh sáng:

A. các thiên thể

B. các sao

C. các hành tinh

D. Mặt Trời

Phương pháp giải

Mặt Trăng phản xạ ánh sáng Mặt Trời

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 21: Động vật ở vùng lạnh thường có hiện tượng ngủ đông, điều đó có ý nghĩa nào dưới đây?

A. Giúp cơ thể tiết kiệm năng lượng

B. Giúp cơ thể tổng hợp được nhiều nhiệt

C. Giúp lẩn tránh kẻ thù

D. Tránh mất nước cho cơ thể

Phương pháp giải

Động vật ở vùng lạnh thường có hiện tượng ngủ đông, điều đó có ý nghĩa giúp cơ thể tiết kiệm năng lượng.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 22: Vật ở trên cao so với mặt đất có năng lượng gọi là:

A. nhiệt năng

B. thế năng đàn hồi

C. thế năng hấp dẫn

D. động năng

Phương pháp giải

Vật ở trên cao so với mặt đất có năng lượng gọi là thế năng hấp dẫn

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 23: Nội dung nào dưới đây là đúng khi nói về nguyên Sinh vật?

- A. Nguyên Sinh vật là nhóm Sinh vật đa bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
- B. Nguyên Sinh vật là nhóm động vật đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
- C. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi. Một số có cấu tạo đa bào, kích thước lớn, có thể nhìn thấy bằng mắt thường.
- D. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đa bào, nhân thực, kích thước lớn, có thể nhìn thấy rất rõ bằng mắt thường.

Phương pháp giải

Nội dung đúng khi nói về nguyên Sinh vật là: hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi. Một số có cấu tạo đa bào, kích thước lớn, có thể nhìn thấy bằng mắt thường.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 24: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Mặt Trăng tự phát ra ánh sáng chiếu xuống Trái Đất.
- B. Tuần trăng là khoảng thời gian để Mặt Trăng quay trở lại vị trí nằm giữa Mặt Trời và Trái Đất là 29,5 ngày.
- C. Mặt Trăng không phản xạ ánh sáng Mặt Trời.
- D. Ta nhìn thấy Mặt Trăng tròn khi toàn bộ Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng.

Phương pháp giải

Ta nhìn thấy Mặt Trăng tròn khi toàn bộ Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 25: Động vật nào sau đây thuộc lớp Thú?

- A. Chim cánh cụt B. Dơi C. Chim đà điểu D. Cá sấu

Phương pháp giải

Động vật thuộc lớp Thú là dơi.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 26: Khi nói về hệ Mặt Trời, phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Các hành tinh chuyển động quanh Mặt Trời theo cùng một chiều.

- B. Sao chổi là thành viên của hệ Mặt Trời.
C. Hành tinh xa Mặt Trời nhất là Hải Vương tinh.
D. Cả 3 phát biểu trên

Phương pháp giải

Các hành tinh chuyển động quanh Mặt Trời theo cùng một chiều.

Sao chổi là thành viên của hệ Mặt Trời.

Hành tinh xa Mặt Trời nhất là Hải Vương tinh.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 27: Rêu là thực vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Có hạt B. Có hệ mạch C. Có bào tử D. Có hoa

Phương pháp giải

Rêu là thực vật có bào tử.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 28: Trong các quá trình biến đổi từ động năng sang thế năng và ngược lại, cơ năng...

- A. luôn được bảo toàn B. luôn tăng thêm
C. luôn bị hao hụt D. tăng giảm liên tục

Phương pháp giải

Trong các quá trình biến đổi từ động năng sang thế năng và ngược lại, cơ năng luôn được bảo toàn

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Đề xuất biện pháp sử dụng tiết kiệm năng lượng điện khi dùng các thiết bị sau đây: đèn điện, tivi, điều hòa không khí, bếp điện/ bếp từ/ lò vi sóng.

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức thực tế

Lời giải chi tiết

Đáp án

- Đèn điện: tắt khi không sử dụng, sử dụng bóng đèn tiết kiệm điện (LED, compact,...), bóng đèn sử dụng năng lượng mặt trời
- Ti vi: để màn hình ở chế độ sáng quá để đỡ tốn điện. Không nên tắt TV bằng điều khiển từ xa mà nên tắt bằng cách ấn nút ở máy; không xem TV khi đang nối với đầu video. Bạn nên chọn kích cỡ TV phù hợp với diện tích nhà bạn vì TV càng to càng tốn điện.
- Điều hòa không khí: xem xét có chỗ nào bị hở và lưu thông với không khí bên ngoài như cửa sổ chưa khép kín, cửa phòng bị hở ở các mép, không để nhiệt độ trong phòng chênh lệch quá nhiều so với nhiệt độ ngoài trời,...
- Bếp điện: đậy nắp, nồi khi nấu, rã đông thức ăn trước khi nấu, sử dụng bếp có chất liệu dẫn nhiệt tốt, xem xét vị trí đặt tủ lạnh,...
- Lò vi sóng: chọn lò có công suất phù hợp, xếp thực phẩm theo vòng tròn khi quay, không nên lấy thực phẩm ra ngay mà hãy để trong lò thêm 2 - 3 phút để nhiệt lượng lan tỏa, làm thực phẩm nóng đều...

Câu 2: Vì sao cần phải bảo vệ một số loài thú quý hiếm? Chúng ta phải làm gì để bảo vệ và phát triển các loài thuộc lớp Thú?

Lời giải chi tiết

Cần phải bảo vệ thú quý hiếm vì chúng có nguy cơ tuyệt chủng.

Để bảo vệ động vật quý hiếm, chúng ta cần:

- Đẩy mạnh việc bảo vệ môi trường sống của chúng
- Cấm săn bắt, buôn bán trái phép động vật hoang dã.
- Xây dựng các khu bảo tồn, các khu dự trữ thiên nhiên.
- Tổ chức chăn nuôi những loài thú có giá trị kinh tế.

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 6
MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6
BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

 **Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Cánh diều
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Hành tinh nào không nằm trong hệ Mặt Trời

- A. Thiên Vương tinh
- B. Hải Vương tinh
- C. Diêm Vương tinh
- D. Thổ tinh

Câu 2: Hệ thống sao gồm nhiều loại sao và tinh vân được gọi là gì?

- A. Hệ Mặt Trời
- B. Thiên Hà
- C. Ngân Hà
- D. Thái Dương hệ

Câu 3: Hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng thay đổi một cách tuần hoàn vì sao?

- A. Trái Đất quay quanh Mặt Trời
- B. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất
- C. Ở mỗi thời điểm, phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng có diện tích khác nhau
- D. Cả B và C

Câu 4: Có những ngày ta không nhìn thấy trăng vì sao?

- A. Mặt Trăng không phản xạ ánh sáng Mặt Trời
- B. Mặt Trăng bị che khuất bởi Mặt Trời
- C. Toàn bộ Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng
- D. Mặt Trăng ở khoảng giữa Trái Đất và Mặt Trời

Câu 5: Hàng ngày, chúng ta vẫn nhìn thấy chuyển động nào?

- A. Mặt Trời mọc ở đằng Đông lặn ở đằng Tây
- B. Trái Đất quay quanh trục của nó
- C. Trái Đất quay quanh Mặt Trời
- D. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất

Câu 6: Vì sao Mặt Trời chỉ chiếu sáng được một nửa của Trái Đất?

- A. Vì Trái Đất luôn quay quanh trục của nó
- B. Vì Trái Đất có dạng hình cầu
- C. Vì Trái Đất không ở vị trí trung tâm trong hệ Mặt Trời
- D. Vì có Mặt Trăng quay quanh Trái Đất nên có thời điểm Mặt Trăng che lấp Trái Đất

Câu 7: Trong các dụng cụ và thiết bị điện sau đây, thiết bị nào chủ yếu biến đổi điện năng thành cơ năng?

- A. Nồi cơm điện
- B. Bàn là điện
- C. Tivi
- D. Máy bơm nước

Câu 8: Biện pháp nào sau đây là tiết kiệm năng lượng?

- A. Để các thực phẩm có nhiệt độ cao vào tủ lạnh
- B. Để điều hòa ở mức dưới 20°C
- C. Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng
- D. Bật lò vi sóng trong phòng có máy lạnh

Câu 9: Trong các vật chất sau đây, vật chất nào đều có nhiệt năng?

- A. Bóng đèn đang sáng, pin, thức ăn đã nấu chín
- B. Lò sưởi đang hoạt động, Mặt Trời, lò xo dẫn
- C. gas, pin Mặt Trời, tia sét
- D. Mặt Trời, tia sét, lò sưởi đang hoạt động

Câu 10: Vật liệu nào sau đây không phải là nhiên liệu?

- A. Xăng
- B. Dầu
- C. Nước
- D. Than

Câu 11: Lực ma sát xuất hiện ở vị trí nào?

- A. bề mặt tiếp xúc giữa hai vật và cản trở chuyển động của vật
- B. trên bề mặt vật và cản trở chuyển động của vật
- C. bề mặt tiếp xúc giữa hai vật và thúc đẩy chuyển động của vật
- D. trên bề mặt vật và thúc đẩy chuyển động của vật.

Câu 12: Lực ma sát nghỉ xuất hiện trong trường hợp nào?

- A. Chiếc ô tô đang đứng yên ở mặt đường dốc nghiêng
- B. Quả bóng lăn trên sân bóng
- C. Vận động viên đang trượt trên tuyết
- D. Xe đạp đang đi trên đường

Câu 13: Để đo lực người ta sử dụng dụng cụ nào?

- A. Lực kế
- B. Nhiệt kế
- C. Tốc kế
- D. Đồng hồ

Câu 14: Treo vật vào đầu một lực kế lò xo. Khi vật cân bằng, số chỉ của lực kế là 4N. Điều này cho biết ý nghĩa gì?

- A. khối lượng của vật bằng 20g
- B. khối lượng của vật bằng 40g
- C. khối lượng của vật bằng 200g
- D. khối lượng của vật bằng 400g

Vật chất di truyền của một virus là

- A. ARN và ADN.
- B. ARN và gai glycoprotein.
- C. ADN hoặc gai glycoprotein.

D. ADN hoặc ARN.

Câu 16: Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?

- A. Gây bệnh nấm da ở động vật.
- B. Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dùng
- C. Gây bệnh viêm gan B ở người.
- D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người.

Câu 17: Động vật ở vùng lạnh thường có hiện tượng ngủ đông, điều đó có ý nghĩa nào dưới đây?

- A. Giúp cơ thể tiết kiệm năng lượng
- B. Giúp cơ thể tổng hợp được nhiều nhiệt
- C. Giúp lẩn tránh kẻ thù
- D. Tránh mất nước cho cơ thể

Câu 18: Hoạt động nào sử dụng năng lượng hiệu quả?

- A. Để máy tính ở chế độ chờ khi không sử dụng
- B. Để thức ăn còn nóng vào tủ lạnh
- C. Sử dụng bóng đèn dây tóc thay cho đèn led
- D. Sử dụng máy giặt khi đủ lượng quần áo để giặt

Câu 19: Đà điểu không biết bay nhưng vẫn được xếp vào lớp Chim vì?

- A. đẻ trứng
- B. hô hấp bằng phổi
- C. lông vũ bao phủ cơ thể, đi bằng 2 chân
- D. sống trên cạn

Câu 20: Đặc điểm nào sau đây đúng khi nói về da của ếch?

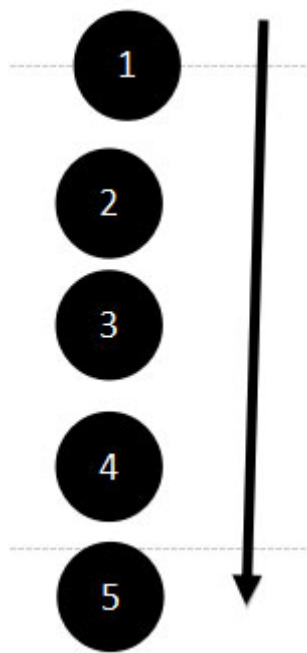
- A. Da phủ vảy xương
- B. Da có vảy sừng
- C. Da trần, ẩm ướt
- D. Da có lông mao bao phủ

Câu 21: Sao chổi là gì?

- A. vệ tinh
- B. hành tinh
- C. ngôi sao
- D. tiểu hành tinh

Câu 22: Nội dung nào dưới đây là đúng khi nói về nguyên Sinh vật?

- A. Nguyên Sinh vật là nhóm Sinh vật đa bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
- B. Nguyên Sinh vật là nhóm động vật đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.
- C. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi. Một số có cấu tạo đa bào, kích thước lớn, có thể nhìn thấy bằng mắt thường.



Câu 2: Động vật có vai trò gì trong cuộc sống hằng ngày của em?

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
C	B	D	D	A	B	D
8	9	10	11	12	13	14
C	D	C	A	A	A	D
15	16	17	18	19	20	21
D	C	A	D	C	C	D
22	23	24	25	26	27	28
C	B	B	D	A	C	D

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Hành tinh nào không nằm trong hệ Mặt Trời

- A. Thiên Vương tinh
- B. Hải Vương tinh
- C. Diêm Vương tinh
- D. Thổ tinh

Phương pháp giải

Diêm Vương tinh không nằm trong hệ Mặt Trời từ năm 2006

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 2: Hệ thống sao gồm nhiều loại sao và tinh vân được gọi là gì?

- A. Hệ Mặt Trời
- B. Thiên Hà
- C. Ngân Hà
- D. Thái Dương hệ

Phương pháp giải

Hệ thống sao gồm nhiều loại sao và tinh vân được gọi là Thiên Hà

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 3: Hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng thay đổi một cách tuần hoàn vì sao?

- A. Trái Đất quay quanh Mặt Trời
- B. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất
- C. Ở mỗi thời điểm, phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng có diện tích khác nhau
- D. Cả B và C

Phương pháp giải

Hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng thay đổi một cách tuần hoàn vì

- Mặt Trăng quay quanh Trái Đất
- Ở mỗi thời điểm, phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng có diện tích khác nhau

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 4: Có những ngày ta không nhìn thấy trăng vì sao?

- A. Mặt Trăng không phản xạ ánh sáng Mặt Trời
- B. Mặt Trăng bị che khuất bởi Mặt Trời
- C. Toàn bộ Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng
- D. Mặt Trăng ở khoảng giữa Trái Đất và Mặt Trời

Phương pháp giải

Có những ngày ta không nhìn thấy trăng vì Mặt Trăng ở khoảng giữa Trái Đất và Mặt Trời

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 5: Hàng ngày, chúng ta vẫn nhìn thấy chuyển động nào?

- A. Mặt Trời mọc ở đằng Đông lặn ở đằng Tây
- B. Trái Đất quay quanh trục của nó
- C. Trái Đất quay quanh Mặt Trời
- D. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất

Phương pháp giải

Hàng ngày, chúng ta vẫn nhìn thấy chuyển động Mặt Trời mọc ở đằng Đông lặn ở đằng Tây

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 6: Vì sao Mặt Trời chỉ chiếu sáng được một nửa của Trái Đất?

- A. Vì Trái Đất luôn quay quanh trục của nó
- B. Vì Trái Đất có dạng hình cầu
- C. Vì Trái Đất không ở vị trí trung tâm trong hệ Mặt Trời
- D. Vì có Mặt Trăng quay quanh Trái Đất nên có thời điểm Mặt Trăng che lấp Trái Đất

Phương pháp giải

Mặt Trời chỉ chiếu sáng được một nửa của Trái Đất vì Trái Đất có dạng hình cầu

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 7: Trong các dụng cụ và thiết bị điện sau đây, thiết bị nào chủ yếu biến đổi điện năng thành cơ năng?

- A. Nồi cơm điện
- B. Bàn là điện
- C. Tivi
- D. Máy bơm nước

Phương pháp giải

Máy bơm nước chủ yếu biến đổi điện năng thành cơ năng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 8: Biện pháp nào sau đây là tiết kiệm năng lượng?

- A. Để các thực phẩm có nhiệt độ cao vào tủ lạnh
- B. Để điều hòa ở mức dưới 20°C
- C. Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng
- D. Bật lò vi sóng trong phòng có máy lạnh

Phương pháp giải

Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng là tiết kiệm năng lượng

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 9: Trong các vật chất sau đây, vật chất nào đều có nhiệt năng?

- A. Bóng đèn đang sáng, pin, thức ăn đã nấu chín

- B. Lò sưởi đang hoạt động, Mặt Trời, lò xo dãn
- C. gas, pin Mặt Trời, tia sét
- D. Mặt Trời, tia sét, lò sưởi đang hoạt động

Phương pháp giải

Mặt Trời, tia sét, lò sưởi đang hoạt động có nhiệt năng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 10: Vật liệu nào sau đây không phải là nhiên liệu?

- A. Xăng
- B. Dầu
- C. Nước
- D. Than

Phương pháp giải

Nước không phải là nhiên liệu

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 11: Lực ma sát xuất hiện ở vị trí nào?

- A. bề mặt tiếp xúc giữa hai vật và cản trở chuyển động của vật
- B. trên bề mặt vật và cản trở chuyển động của vật
- C. bề mặt tiếp xúc giữa hai vật và thúc đẩy chuyển động của vật
- D. trên bề mặt vật và thúc đẩy chuyển động của vật.

Phương pháp giải

Lực ma sát xuất hiện ở bề mặt tiếp xúc giữa hai vật và cản trở chuyển động của vật

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 12: Lực ma sát nghỉ xuất hiện trong trường hợp nào?

- A. Chiếc ô tô đang đứng yên ở mặt đường dốc nghiêng
- B. Quả bóng lăn trên sân bóng
- C. Vận động viên đang trượt trên tuyết
- D. Xe đạp đang đi trên đường

Phương pháp giải

Chiếc ô tô đang đứng yên ở mặt đường dốc nghiêng xuất hiện Lực ma sát nghỉ

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 13: Để đo lực người ta sử dụng dụng cụ nào?

- A. Lực kế
- B. Nhiệt kế
- C. Tốc kế
- D. Đồng hồ

Phương pháp giải

Để đo lực người ta sử dụng dụng cụ Lực kế

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 14: Treo vật vào đầu một lực kế lò xo. Khi vật cân bằng, số chỉ của lực kế là 4N. Điều này cho biết ý nghĩa gì?

- A. khối lượng của vật bằng 20g
- B. khối lượng của vật bằng 40g
- C. khối lượng của vật bằng 200g
- D. khối lượng của vật bằng 400g

Phương pháp giải

Khi vật cân bằng, số chỉ của lực kế là 4N. Điều này cho biết khối lượng của vật bằng 400g

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 15: Vật chất di truyền của một virus là

- A. ARN và ADN.
- B. ARN và gai glycoprotein.
- C. ADN hoặc gai glycoprotein.
- D. ADN hoặc ARN.

Phương pháp giải

Vật chất di truyền của một virus là ADN hoặc ARN.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 16: Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?

- A. Gây bệnh nấm da ở động vật.
- B. Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dùng
- C. Gây bệnh viêm gan B ở người.
- D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người.

Phương pháp giải

Trong số các tác hại trên, tác hại không phải do nấm gây ra là gây bệnh viêm gan B ở người. Bệnh viêm gan B ở người là do virus gây ra.

Lời giải chi tiết

Đáp án C.

Câu 17: Động vật ở vùng lạnh thường có hiện tượng ngủ đông, điều đó có ý nghĩa nào dưới đây?

- A. Giúp cơ thể tiết kiệm năng lượng
- B. Giúp cơ thể tổng hợp được nhiều nhiệt
- C. Giúp lẩn tránh kẻ thù
- D. Tránh mất nước cho cơ thể

Phương pháp giải

Động vật ở vùng lạnh thường có hiện tượng ngủ đông, điều đó có ý nghĩa giúp cơ thể tiết kiệm năng lượng.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 18: Hoạt động nào sử dụng năng lượng hiệu quả?

- A. Để máy tính ở chế độ chờ khi không sử dụng
- B. Để thức ăn còn nóng vào tủ lạnh
- C. Sử dụng bóng đèn dây tóc thay cho đèn led
- D. Sử dụng máy giặt khi đủ lượng quần áo để giặt

Phương pháp giải

Sử dụng máy giặt khi đủ lượng quần áo để giặt là sử dụng năng lượng hiệu quả

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 19: Đà điểu không biết bay nhưng vẫn được xếp vào lớp Chim vì?

- A. đẻ trứng
- B. hô hấp bằng phổi

C. lông vũ bao phủ cơ thể, đi bằng 2 chân

D. sống trên cạn

Phương pháp giải

Đà điểu không biết bay nhưng vẫn được xếp vào lớp Chim vì có lông vũ bao phủ cơ thể, đi bằng 2 chân.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 20: Đặc điểm nào sau đây đúng khi nói về da của ếch?

A. Da phủ vảy xương

B. Da có vảy sừng

C. Da trần, ẩm ướt

D. Da có lông mao bao phủ

Phương pháp giải

Đặc điểm đúng khi nói về da của ếch là: Da trần, ẩm ướt

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 21: Sao chổi là gì?

A. vệ tinh

B. hành tinh

C. ngôi sao

D. tiểu hành tinh

Phương pháp giải

Sao chổi là tiểu hành tinh

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 22: Nội dung nào dưới đây là đúng khi nói về nguyên Sinh vật?

A. Nguyên Sinh vật là nhóm Sinh vật đa bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.

B. Nguyên Sinh vật là nhóm động vật đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi.

C. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi. Một số có cấu tạo đa bào, kích thước lớn, có thể nhìn thấy bằng mắt thường.

D. Hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đa bào, nhân thực, kích thước lớn, có thể nhìn thấy rất rõ bằng mắt thường.

Phương pháp giải

Nội dung đúng khi nói về nguyên Sinh vật là: hầu hết nguyên Sinh vật là cơ thể đơn bào, nhân thực, có kích thước hiển vi. Một số có cấu tạo đa bào, kích thước lớn, có thể nhìn thấy bằng mắt thường.

Đáp án A

Câu 27: Rêu là thực vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Có hạt B. Có hệ mạch C. Có bào tử D. Có hoa

Phương pháp giải

Rêu là thực vật có bào tử.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 28: Phát biểu nào dưới đây sai khi nói về nguyên nhân làm cho sinh vật nhiệt đới đa dạng và phong phú?

- A. Do khí hậu ẩm áp
B. Do nguồn thức ăn phong phú
C. Do môi trường sống đa dạng
D. Do sự cạnh tranh về thức ăn và nơi ở

Phương pháp giải

Phát biểu sai khi nói về nguyên nhân làm cho sinh vật nhiệt đới đa dạng và phong phú là: Do sự cạnh tranh về thức ăn và nơi ở.

Sự cạnh tranh về nơi ở và thức ăn khiến số lượng sinh vật giảm đi.

Lời giải chi tiết

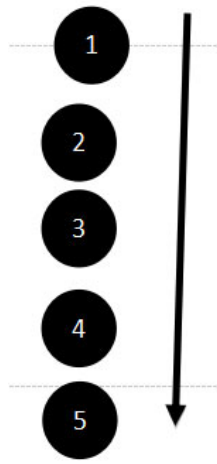
Đáp án D

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Một viên bi được thả tự do từ vị trí 1. Nó rơi tự do đến các vị trí 2, 3, 4, 5 và xuống mặt đất.

- a. Hãy sắp xếp theo thứ tự từ lớn đến nhỏ thế năng của viên bi theo các vị trí?
b. Hãy so sánh động năng của viên bi ở vị trí số 1 và số 4?

Giải thích câu trả lời của em



Phương pháp giải

Áp dụng kiến thức đã học về động năng

Lời giải chi tiết

a. Sắp xếp theo thế năng giảm dần: $1 > 2 > 3 > 4 > 5$

Thế năng của vật giảm dần theo độ cao

b. Động năng của viên bi ở vị trí $4 > 1$

Vật chuyển động càng nhanh thì có động năng càng lớn. Khi rơi từ trên cao xuống, vật sẽ chuyển động càng nhanh khi rơi càng gần mặt đất.

Câu 2: Động vật có vai trò gì trong cuộc sống hằng ngày của em?

Phương pháp giải:

Dựa vào hiểu biết thực tiễn.

Lời giải chi tiết:

- Động vật cung cấp nguồn thực phẩm cho em.
- Cung cấp nguyên liệu để phục vụ đời sống như cừu cho lông, ong cho mật ...
- Dùng làm đồ mỹ nghệ trang sức như trai, ốc ...
- Giải trí và an ninh cho con người.
- Tiêu diệt sinh vật gây hại cho con người giúp bảo vệ mùa màng như ong mắt đỏ tiêu diệt sâu hại, mèo diệt chuột ...

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 7**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Cánh diều
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)**Câu 1:** Ngân Hà của chúng ta thuộc kiểu Thiên Hà nào?

- A. Thiên Hà xoắn ốc
- B. Thiên Hà elip
- C. Thiên Hà hỗn hợp
- D. Thiên Hà không định hình

Câu 2: Dải Ngân Hà là gì?

- A. Thiên hà chứa Mặt Trời và các hành tinh của nó (trong đó có Trái Đất)
- B. một tập hợp nhiều Thiên Hà trong vũ trụ
- C. tên gọi khác của hệ Mặt Trời
- D. dải sáng trong vũ trụ

Câu 3: Một đơn vị thiên văn là gì?

- A. khoảng cách giữa các hành tinh với nhau
- B. khoảng cách từ Mặt Trời đến Trái Đất
- C. khoảng cách từ Trái Đất đến Mặt Trăng
- D. khoảng cách từ Mặt Trời đến Diêm Vương tinh

Câu 4: Quan sát hình và cho biết, tên gọi tương ứng với pha của Mặt Trăng?



- A. Trăng khuyết đầu tháng
- B. Trăng khuyết cuối tháng
- C. Trăng bán nguyệt cuối tháng
- D. Trăng bán nguyệt đầu tháng

Câu 5: Sao chổi là gì?

- A. vệ tinh
- B. hành tinh
- C. ngôi sao
- D. tiểu hành tinh

Câu 6: Hoạt động nào sử dụng năng lượng hiệu quả?

- A. Để máy tính ở chế độ chờ khi không sử dụng
- B. Để thức ăn còn nóng vào tủ lạnh
- C. Sử dụng bóng đèn dây tóc thay cho đèn led
- D. Sử dụng máy giặt khi đủ lượng quần áo để giặt

Câu 7: Dạng năng lượng nào không phải năng lượng tái tạo?

- A. Năng lượng khí đốt
- B. Năng lượng gió
- C. Năng lượng thủy triều
- D. Năng lượng mặt trời

Câu 8: Trong quá trình sử dụng tủ lạnh, năng lượng hao phí là gì?

- A. năng lượng nhiệt làm mát bên trong tủ
- B. năng lượng nhiệt từ động cơ tỏa ra ngoài môi trường
- C. năng lượng âm thanh khi tủ hoạt động
- D. Cả B và C

Câu 9: Lò xo thường được làm bằng những chất nào?

- A. Thép
- B. Chì
- C. Nhôm

D. Cả 3 loại trên

Câu 10: Nếu chọn mặt đất làm mốc tính thế năng thì vật nào sau đây có thể năng hấp dẫn?

A. Mũi tên đang bay

B. Xe đang chạy trên đường

C. Lò xo bị kéo giãn trên mặt đất

D. Quả bóng lăn trên mặt đất

Câu 11: Trong hoạt động đạp xe đạp ta đã có sự truyền năng lượng ra sao?

A. tác dụng lực của chân vào bàn đạp làm xe đạp chuyển động

B. truyền năng lượng của cơ thể vào bàn đạp làm xe đạp chuyển động

C. không cần dùng lực để làm xe chuyển động

D. cả A và B

Câu 12: Trong các trường hợp sau, trường hợp nào chịu lực cản của nước?

A. Quả dứa rơi từ trên cây xuống

B. Bạn Lan đang tập bơi

C. Bạn Hoa đi xe đạp tới trường

D. Chiếc máy bay đang bay trên bầu trời

Câu 13: Chọn phát biểu đúng về lực ma sát?

A. Lực ma sát là lực xuất hiện khi một vật trượt trên bề mặt một vật khác

B. Lực ma sát là lực xuất hiện khi một vật lăn trên bề mặt một vật khác

C. Lực ma sát vừa có lợi vừa có hại

D. Lực ma sát là lực không tiếp xúc

Câu 14: Trọng lượng của một vật được tính theo công thức nào?

A. $P = 10 m$

B. $P = m$

C. $P = 0,1 m$

D. $m = 10 P$

Câu 15: Dạng năng lượng tích trữ trong cánh cung khi được kéo căng là gì?

A. động năng

B. hóa năng

C. thế năng đàn hồi

D. quang năng

Câu 16: Cây nào dưới đây không được xếp vào nhóm thực vật có hoa?

A. Cây dương xỉ

B. Cây chuối

C. Cây ngô

D. Cây lúa

Câu 17: Nấm đảm là loại nấm có thể quả dạng

- A. Hình túi
B. Hình tai mèo
C. Sợi nấm phân nhánh
D. Hình mũ

Câu 18: Biện pháp nào sẽ giúp tiết kiệm năng lượng?

- A. Tận dụng ánh sáng tự nhiên thay vì thắp sáng đèn vào ban ngày
B. Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng
C. Sử dụng máy điều hòa đúng cách
D. Tất cả các biện pháp trên

Câu 19: Lứa tuổi từ 11 - 15 là lứa tuổi có sự phát triển nhanh chóng về chiều cao. Chất quan trọng nhất cho sự phát triển của xương là:

- A. carbohydrate. B. chất béo. C. protein. D. Calcium

Câu 20: Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là:

- A. cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ôi, cây rêu.
B. cây nhãn, cây hoa li, cây bèo tấm, cây vạn tuế.
C. cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.
D. cây thông, cây rêu, cây lúa, cây rau muống.

Câu 21: Vì sao nói thực vật có vai trò bảo vệ đất và nguồn nước?

- A. Thực vật có hệ rễ phát triển mạnh
B. Tán cây cản bớt sức nước chảy do mưa lớn gây ra
C. Thực vật có hệ rễ phát triển mạnh, giữ đất, cản dòng chảy do mưa lớn gây ra, một phần nước mưa thấm dần xuống các lớp đất tạo thành nước ngầm.
D. Tán lá cây cản bớt ánh sáng và tốc độ gió.

Câu 22: Trong các dụng cụ và thiết bị sau đây, thiết bị nào chủ yếu biến đổi điện năng thành nhiệt năng.

- A. Bàn là điện. B. Máy khoan.
C. Quạt điện. D. Máy bơm nước.

Câu 23: Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra những kết quả nào sau đây?

- A. không làm quả bóng chuyển động.
B. vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng.

C. chỉ làm biến dạng không làm biến đổi chuyển động quả bóng.

D. không làm biến dạng quả bóng.

Câu 24: Thiết bị nào sẽ biến đổi điện năng chủ yếu thành nhiệt năng?

A. Quạt điện

B. Máy bơm nước

C. Máy khoan

D. Bếp điện

Câu 25: Đặc điểm nào dưới đây không phải của nấm?

A. Nấm là sinh vật nhân thực.

B. Tế bào nấm có chứa lục lạp.

C. Thành tế bào của nấm cấu tạo bằng chất kitin.

D. Nấm là sinh vật dị dưỡng, lấy thức ăn là các chất hữu cơ.

Câu 26: Ở Ninh Thuận, người ta dùng các tuabin gió để sản xuất điện. Năng lượng cung cấp cho tuabin gió là:

A. Năng lượng ánh sáng mặt trời

B. Năng lượng gió

C. Năng lượng của sóng biển

D. Năng lượng của dòng nước

Câu 27: Nguyên nhân gây bệnh giun sán kí sinh ở người là:

A. Ăn chín, uống sôi, không ăn thực phẩm ôi thiu.

B. Giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường

C. Ăn rau sống, ăn gỏi cá.

D. Tẩy giun định kì.

Câu 28: Đồ dùng nào sử dụng nguồn năng lượng tái tạo?

A. Máy nước nóng năng lượng Mặt Trời

B. Chong chóng

C. Pin Mặt Trời

D. Cả 3 phương án trên

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Thế nào là năng lượng hao phí? Nêu tên năng lượng hao phí khi sử dụng bóng đèn điện? Em hãy đề xuất các biện pháp để tiết kiệm năng lượng điện trong lớp học?

Câu 2: Thực vật có vai trò gì đối với động vật và đời sống con người?

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
A	A	B	C	D	D	A
8	9	10	11	12	13	14
D	A	A	D	B	C	A
15	16	17	18	19	20	21
C	A	D	D	D	C	C
22	23	24	25	26	27	28
A	B	D	B	B	C	C

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Ngân Hà của chúng ta thuộc kiểu Thiên Hà nào?

- A. Thiên Hà xoắn ốc
- B. Thiên Hà elip
- C. Thiên Hà hỗn hợp
- D. Thiên Hà không định hình

Phương pháp giải

Ngân Hà của chúng ta thuộc kiểu Thiên Hà xoắn ốc

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 2: Dải Ngân Hà là gì?

- A. Thiên hà chứa Mặt Trời và các hành tinh của nó (trong đó có Trái Đất)
- B. một tập hợp nhiều Thiên Hà trong vũ trụ
- C. tên gọi khác của hệ Mặt Trời
- D. dải sáng trong vũ trụ

Phương pháp giải

Dải Ngân Hà là Thiên hà chứa Mặt Trời và các hành tinh của nó (trong đó có Trái Đất)

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 3: Một đơn vị thiên văn là gì?

- A. khoảng cách giữa các hành tinh với nhau
- B. khoảng cách từ Mặt Trời đến Trái Đất
- C. khoảng cách từ Trái Đất đến Mặt Trăng
- D. khoảng cách từ Mặt Trời đến Diêm Vương tinh

Phương pháp giải

Một đơn vị thiên văn là khoảng cách từ Mặt Trời đến Trái Đất

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 4: Quan sát hình và cho biết, tên gọi tương ứng với pha của Mặt Trăng?



- A. Trăng khuyết đầu tháng
- B. Trăng khuyết cuối tháng
- C. Trăng bán nguyệt cuối tháng
- D. Trăng bán nguyệt đầu tháng

Phương pháp giải

Trăng bán nguyệt cuối tháng là tên gọi tương ứng với pha của Mặt Trăng

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 5: Sao chổi là gì?

- A. vệ tinh
- B. hành tinh
- C. ngôi sao
- D. tiểu hành tinh

Phương pháp giải

Sao chổi là tiểu hành tinh

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 6: Hoạt động nào sử dụng năng lượng hiệu quả?

- A. Để máy tính ở chế độ chờ khi không sử dụng

- B. Để thức ăn còn nóng vào tủ lạnh
- C. Sử dụng bóng đèn dây tóc thay cho đèn led
- D. Sử dụng máy giặt khi đủ lượng quần áo để giặt

Phương pháp giải

Sử dụng máy giặt khi đủ lượng quần áo để giặt là sử dụng năng lượng hiệu quả

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 7: Dạng năng lượng nào không phải năng lượng tái tạo?

- A. Năng lượng khí đốt
- B. Năng lượng gió
- C. Năng lượng thủy triều
- D. Năng lượng mặt trời

Phương pháp giải

Năng lượng khí đốt không phải năng lượng tái tạo

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 8: Trong quá trình sử dụng tủ lạnh, năng lượng hao phí là gì?

- A. năng lượng nhiệt làm mát bên trong tủ
- B. năng lượng nhiệt từ động cơ tỏa ra ngoài môi trường
- C. năng lượng âm thanh khi tủ hoạt động
- D. Cả B và C

Phương pháp giải

Trong quá trình sử dụng tủ lạnh, năng lượng hao phí là

- năng lượng nhiệt từ động cơ tỏa ra ngoài môi trường
- năng lượng âm thanh khi tủ hoạt động

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 9: Lò xo thường được làm bằng những chất nào?

- A. Thép
- B. Chì

- C. Nhôm
- D. Cả 3 loại trên

Phương pháp giải

Lò xo thường được làm bằng những chất thép, đồng thau do hai chất này đàn hồi tốt. Nhôm, chì, ... đàn hồi kém nên không được dùng để làm lò xo.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 10: Nếu chọn mặt đất làm mốc tính thế năng thì vật nào sau đây có thể năng hấp dẫn?

- A. Mũi tên đang bay
- B. Xe đang chạy trên đường
- C. Lò xo bị kéo giãn trên mặt đất
- D. Quả bóng lăn trên mặt đất

Phương pháp giải

Nếu chọn mặt đất làm mốc tính thế năng thì Mũi tên đang bay có thể năng hấp dẫn

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 11: Trong hoạt động đạp xe đạp ta đã có sự truyền năng lượng ra sao?

- A. tác dụng lực của chân vào bàn đạp làm xe đạp chuyển động
- B. truyền năng lượng của cơ thể vào bàn đạp làm xe đạp chuyển động
- C. không cần dùng lực để làm xe chuyển động
- D. cả A và B

Phương pháp giải

Trong hoạt động đạp xe đạp ta đã tác dụng lực của chân vào bàn đạp làm xe đạp chuyển động tức là truyền năng lượng của cơ thể vào bàn đạp làm xe đạp chuyển động

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 12: Trong các trường hợp sau, trường hợp nào chịu lực cản của nước?

- A. Quả dừa rơi từ trên cây xuống
- B. Bạn Lan đang tập bơi
- C. Bạn Hoa đi xe đạp tới trường

D. Chiếc máy bay đang bay trên bầu trời

Phương pháp giải

Bạn Lan đang tập bơi chịu lực cản của nước

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 13: Chọn phát biểu đúng về lực ma sát?

A. Lực ma sát là lực xuất hiện khi một vật trượt trên bề mặt một vật khác

B. Lực ma sát là lực xuất hiện khi một vật lăn trên bề mặt một vật khác

C. Lực ma sát vừa có lợi vừa có hại

D. Lực ma sát là lực không tiếp xúc

Phương pháp giải

Lực ma sát vừa có lợi vừa có hại

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 14: Trọng lượng của một vật được tính theo công thức nào?

A. $P = 10 m$

B. $P = m$

C. $P = 0,1 m$

D. $m = 10 P$

Phương pháp giải

Trọng lượng của một vật được tính theo công thức $P = 10 m$

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 15: Dạng năng lượng tích trữ trong cánh cung khi được kéo căng là gì?

A. động năng

B. hóa năng

C. thế năng đàn hồi

D. quang năng

Phương pháp giải

Dạng năng lượng tích trữ trong cánh cung khi được kéo căng là thế năng đàn hồi

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 16: Cây nào dưới đây không được xếp vào nhóm thực vật có hoa?

A. Cây dương xỉ

B. Cây chuối

C. Cây ngô

D. Cây lúa

Phương pháp giải

Cây nào dưới đây không được xếp vào nhóm thực vật có hoa là cây dương xỉ.

Lời giải chi tiết

Đáp án A.

Câu 17: Nấm đảm là loại nấm có thể quả dạng

A. Hình túi

B. Hình tai mèo

C. Sợi nấm phân nhánh

D. Hình mũ

Phương pháp giải

Nấm đảm là loại nấm có thể quả dạng hình mũ.

Lời giải chi tiết

Đáp án D.

Câu 18: Biện pháp nào sẽ giúp tiết kiệm năng lượng?

A. Tận dụng ánh sáng tự nhiên thay vì thắp sáng đèn vào ban ngày

B. Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng

C. Sử dụng máy điều hòa đúng cách

D. Tất cả các biện pháp trên

Phương pháp giải

Biện pháp nào sẽ giúp tiết kiệm năng lượng là:

- Tận dụng ánh sáng tự nhiên thay vì thắp sáng đèn vào ban ngày

- Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng

- Sử dụng máy điều hòa đúng cách

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 19: Lứa tuổi từ 11 - 15 là lứa tuổi có sự phát triển nhanh chóng về chiều cao. Chất quan trọng nhất cho sự phát triển của xương là:

A. carbohydrate.

B. chất béo.

C. protein.

D. Calcium

Phương pháp giải

Lứa tuổi từ 11 - 15 là lứa tuổi có sự phát triển nhanh chóng về chiều cao. Chất quan trọng nhất cho sự phát triển của xương là calcium.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 20: Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là:

- A. cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ôi, cây rêu.
- B. cây nhãn, cây hoa li, cây bèo tấm, cây vạn tuế.
- C. cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.
- D. cây thông, cây rêu, cây lúa, cây rau muống.

Phương pháp giải

Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là: cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 21: Vì sao nói thực vật có vai trò bảo vệ đất và nguồn nước?

- A. Thực vật có hệ rễ phát triển mạnh
- B. Tán cây cản bớt sức nước chảy do mưa lớn gây ra
- C. Thực vật có hệ rễ phát triển mạnh, giữ đất, cản dòng chảy do mưa lớn gây ra, một phần nước mưa thấm dần xuống các lớp đất tạo thành nước ngầm.
- D. Tán lá cây cản bớt ánh sáng và tốc độ gió.

Phương pháp giải

Thực vật có vai trò bảo vệ đất và nguồn nước vì thực vật có hệ rễ phát triển mạnh, giữ đất, cản dòng chảy do mưa lớn gây ra, một phần nước mưa thấm dần xuống các lớp đất tạo thành nước ngầm.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 22: Trong các dụng cụ và thiết bị sau đây, thiết bị nào chủ yếu biến đổi điện năng thành nhiệt năng.

- A. Bàn là điện.
- B. Máy khoan.
- C. Quạt điện.
- D. Máy bơm nước.

Phương pháp giải

Trong các dụng cụ và thiết bị sau đây, thiết bị chủ yếu biến đổi điện năng thành nhiệt năng là bàn là điện.

Lời giải chi tiết

Đáp án A.

Câu 23: Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra những kết quả nào sau đây?

- A. không làm quả bóng chuyển động.
- B. vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng.
- C. chỉ làm biến dạng không làm biến đổi chuyển động quả bóng.
- D. không làm biến dạng quả bóng.

Phương pháp giải

Một học sinh đá quả bóng nhựa vào tường sau đó quả bóng bị méo đi. Lực tác dụng lên quả bóng sẽ gây ra những kết quả vừa làm biến dạng và biến đổi chuyển động quả bóng.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 24: Thiết bị nào sẽ biến đổi điện năng chủ yếu thành nhiệt năng?

- A. Quạt điện
- B. Máy bơm nước
- C. Máy khoan
- D. Bếp điện

Phương pháp giải

Bếp điện sẽ biến đổi điện năng chủ yếu thành nhiệt năng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 25: Đặc điểm nào dưới đây không phải của nấm?

- A. Nấm là sinh vật nhân thực.
- B. Tế bào nấm có chứa lục lạp.
- C. Thành tế bào của nấm cấu tạo bằng chất kitin.
- D. Nấm là sinh vật dị dưỡng, lấy thức ăn là các chất hữu cơ.

Phương pháp giải

Đặc điểm không phải của nấm là: Tế bào nấm có chứa lục lạp.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 26: Ở Ninh Thuận, người ta dùng các tuabin gió để sản xuất điện. Năng lượng cung cấp cho tuabin gió là:

- A. Năng lượng ánh sáng mặt trời
B. Năng lượng gió
C. Năng lượng của sóng biển
D. Năng lượng của dòng nước

Phương pháp giải

Người ta sử dụng các tuabin gió hoạt động để sản xuất điện \Rightarrow năng lượng cung cấp cho tuabin gió là năng lượng của gió.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 27: Nguyên nhân gây bệnh giun sán kí sinh ở người là:

- A. Ăn chín, uống sôi, không ăn thực phẩm ôi thiu.
B. Giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường
C. Ăn rau sống, ăn gỏi cá.
D. Tẩy giun định kì.

Phương pháp giải

Nguyên nhân gây bệnh giun sán kí sinh ở người là ăn rau sống, ăn gỏi cá.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 28: Đồ dùng nào sử dụng nguồn năng lượng tái tạo?

- A. Máy nước nóng năng lượng Mặt Trời
B. Chong chóng
C. Pin Mặt Trời
D. Cả 3 phương án trên

Phương pháp giải

Máy nước nóng năng lượng Mặt Trời, Chong chóng, Pin Mặt Trời sử dụng nguồn năng lượng tái tạo

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Thế nào là năng lượng hao phí? Nêu tên năng lượng hao phí khi sử dụng bóng đèn điện? Em hãy đề xuất các biện pháp để tiết kiệm năng lượng điện trong lớp học?

Phương pháp giải

Áp dụng kiến thức đã học

Lời giải chi tiết

Đáp án

- Năng lượng hao phí là năng lượng vô ích bị thất thoát ra môi trường trong quá trình truyền hoặc chuyển năng lượng.

- Khi dùng bóng đèn điện một phần năng lượng điện bị chuyển thành **năng lượng nhiệt** bị hao phí

- Các biện pháp tiết kiệm năng lượng trong lớp học:

Tắt đèn và quạt khi không cần thiết

Sử dụng loại bóng đèn và quạt điện tiết kiệm năng lượng

Tắt hết các thiết bị điện khi ra khỏi lớp và ra về

Vệ sinh sạch sẽ quạt điện và bóng điện

Mở cửa sổ để tận dụng gió và ánh sáng mặt trời...

Câu 2: Thực vật có vai trò gì đối với động vật và đời sống con người?

Lời giải chi tiết

Vai trò của thực vật đối với động vật:

+ Thông qua quá trình quang hợp, cây xanh nhả khí oxigen và tạo chất hữu cơ cung cấp cho hoạt động sống của thực vật.

+ Thực vật còn cung cấp nơi ở và nơi sinh sản cho động vật.

- Vai trò của thực vật đối với đời sống con người:

+ Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.

+ Cung cấp củi đốt, cây gỗ làm nhà, xây dựng.

+ Cung cấp dược phẩm và nhiều công dụng khác. Tuy nhiên, bên cạnh những cây có ích cũng có một số cây có hại cho sức khỏe con người nếu ta sử dụng chúng không đúng cách. -

Ví dụ về 5 loại tế bào có ở cơ thể người như: tế bào biểu bì, tế bào thần kinh, tế bào hồng cầu, tế bào xương, tế bào cơ ...

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 8**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Cánh diều
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)**Câu 1:** Vật liệu nào là chất cách điện?

- A. Gỗ
- B. Đồng
- C. Sắt
- D. Nhôm

Câu 2: Người ta biểu diễn lực bằng yếu tố gì?

- A. Đường thẳng
- B. Mũi tên
- C. Tia
- D. Đoạn thẳng

Câu 3: Phát biểu nào đúng về lò xo?

- A. Lò xo luôn lấy lại được hình dạng ban đầu khi thôi tác dụng lực
- B. Khi lò xo bị kéo dãn thì chiều dài lúc sau ngắn hơn chiều dài ban đầu
- C. Lực đàn hồi của lò xo có chiều ngược với chiều biến dạng của lò xo
- D. Độ biến dạng của lò xo là độ dãn của lò xo

Câu 4: Chỉ có thể nói về trọng lực của vật nào?

- A. Trái Đất

- B. Mặt Trời
- C. Mặt Trăng
- D. Người đứng trên mặt đất

Câu 5: Trường hợp nào không xuất hiện lực ma sát?

- A. Xe đạp đi trên đường
- B. Đế giày lâu ngày đi bị mòn
- C. Lò xo bị nén
- D. Người công nhân đẩy thùng hàng mà nó không xô dịch chút nào

Câu 6: Khi thả rơi quả bóng từ độ cao 3m xuống mặt đất thì quả bóng chịu tác dụng của những lực nào?

- A. Chỉ chịu lực hút của Trái Đất
- B. Chịu lực hút của Trái Đất và lực cản của không khí
- C. Chịu lực hút của Trái Đất và lực cản của nước
- D. Chỉ chịu lực cản của không khí

Câu 7: Mũi tên được bắn bay đi là nhờ năng lượng từ đâu?

- A. mũi tên
- B. cánh cung
- C. gió
- D. cả 3 yếu tố trên

Câu 8: Dạng năng lượng tích trữ trong cánh cung khi được kéo căng là gì?

- A. động năng
- B. hóa năng
- C. thế năng đàn hồi
- D. quang năng

Câu 9: Thiết bị nào sẽ biến đổi điện năng chủ yếu thành nhiệt năng?

- A. Quạt điện
- B. Máy bơm nước
- C. Máy khoan
- D. Bếp điện

Câu 10: Đồ dùng nào sử dụng nguồn năng lượng tái tạo?

- A. Máy nước nóng năng lượng Mặt Trời
- B. Chong chóng
- C. Pin Mặt Trời
- D. Cả 3 phương án trên

Câu 11: Mặt Trăng quay một vòng quanh Trái Đất mất khoảng bao nhiêu thời gian?

- A. 24 giờ
- B. 27,32 giờ
- C. 27,32 ngày
- D. 27,32 năm

Câu 12: Chọn câu phát biểu đúng về Ngân Hà?

- A. Ngân Hà không chuyển động mà chỉ có hệ Mặt Trời của chúng ta chuyển động
- B. Ngân Hà chuyển động trong vũ trụ với tốc độ khoảng 600 000 m/s
- C. Muốn quan sát các thiên thể ta cần sử dụng kính lúp
- D. Kích thước của hệ Mặt Trời lớn hơn nhiều so với kích thước của Ngân Hà

Câu 13: Trường hợp nào chịu lực cản của không khí lớn nhất?

- A. Thả tờ giấy phẳng xuống đất từ độ cao 2m
- B. Thả tờ giấy vo tròn xuống đất từ độ cao 2m
- C. Gập tờ giấy thành hình cái thuyền rồi thả xuống đất từ độ cao 2m
- D. Gập tờ giấy thành hình cái máy bay rồi thả xuống đất từ độ cao 2m

Câu 14: Vật nào có tính chất đàn hồi?

- A. Quyển sách
- B. Sợi dây cao su
- C. Hòn bi
- D. Cái bàn

Câu 15: Nhóm động vật nào sau đây không thuộc động vật có xương sống?

- A. Cá
- B. Chân khớp
- C. Lưỡng cư
- D. Bò sát

Câu 16: Trong các vật sau đây, vật nào không cần năng lượng điện khi hoạt động?

- A. Quạt trần
- B. Lò vi sóng
- C. Bếp than
- D. Bếp điện từ

Câu 17: Hầu hết động vật lớp Thú có những đặc điểm nào dưới đây?

- 1) Lông mao bao phủ khắp cơ thể.

2) Đi bằng 2 chân

3) Đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

4) Có răng

A. 1, 2, 3

B. 1, 2, 4

C. 1, 3, 4

D. 2, 3, 4.

Câu 18: Da của loài cá nào sau đây có thể dùng làm túi, đóng giày?

A. Cá mập

B. Cá nhám

C. Cá chép

D. Cá quả

Câu 19: Trường hợp nào sau đây là biểu hiện của một vật có động năng?

A. Đun nóng vật.

B. Làm lạnh vật.

C. Chiếu sáng vật.

D. Cho vật chuyển động.

Câu 20: Hoạt động nào dưới đây góp phần hạn chế sự suy giảm đa dạng sinh học?

A. Săn bắt, buôn bán động vật hoang dã

B. Xây dựng khu công nghiệp, đô thị, đường giao thông ...

C. Chuyển đổi mục đích sử dụng đất và mặt nước thành đất nông nghiệp

D. Thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển.

Câu 21: Năng lượng nào dưới đây là năng lượng tái tạo?

A. năng lượng mặt trời

B. năng lượng của dầu mỏ

C. năng lượng của xăng

D. năng lượng của khí hóa lỏng

Câu 22: Đại diện ruột khoang nào sau đây có cơ thể hình dù, thích nghi với lối sống bơi lội?

A. Hải quỳ

B. San hô

C. Thủy tức

D. Sứa

Câu 23: Vì sao khi mưa nhiều, trên mặt đất lại có nhiều giun đất?

A. vì giun đất chỉ sống được trong điều kiện độ ẩm thấp

B. vì nước ngập cơ thể nên chúng bị ngạt thở

C. vì nước mưa gây sập lún các hang giun trong đất

D. vì nước mưa làm trôi lớp đất xung quanh giun

Câu 24: Bạch tuộc và ốc sên có nhiều đặc điểm khác nhau nhưng đều được xếp chung vào ngành Thân mềm vì cả hai đều có đặc điểm nào dưới đây?

A. Có giá trị thực phẩm

B. Có vỏ cứng bao bọc cơ thể

C. Có cơ thể mềm, không phân đốt

D. Di chuyển được

Câu 25: Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.

A. nằm gần nhau

B. cách xa nhau

C. không tiếp xúc

D. có sự tiếp xúc

Câu 26: Giun đũa thường kí sinh ở vị trí nào trên cơ thể người?

A. Dạ dày

B. Ruột già

C. Ruột non

D. Ruột thừa

Câu 27: Đặc điểm khí hậu ở nơi đất trống không có rừng là:

A. ánh sáng mạnh, gió yếu

B. nhiệt độ cao, nắng gắt, nóng.

C. gió mạnh, râm mát

D. ánh sáng yếu, nhiệt độ thấp

Câu 28: Trường hợp nào sau đây là biểu hiện của một vật có động năng?

A. Đun nóng vật.

B. Làm lạnh vật.

C. Chiếu sáng vật.

D. Cho vật chuyển động.

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Nêu định luật bảo toàn năng lượng? Lấy một ví dụ cụ thể chứng minh năng lượng được bảo toàn?

Câu 2: Quan sát các hình sau và hoàn thành bảng dưới đây.



Tên loài	Đặc điểm nhận biết	Ngành
Sứa
Châu chấu
Hàu biển
Rươi

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
A	B	C	D	C	B	B
8	9	10	11	12	13	14
C	D	D	C	B	A	B
15	16	17	18	19	20	21
B	C	C	A	D	D	A
22	23	24	25	26	27	28
D	B	C	D	C	B	D

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Vật liệu nào là chất cách điện?

- A. Gỗ
- B. Đồng
- C. Sắt
- D. Nhôm

Phương pháp giải

Gỗ là chất cách điện

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 2: Người ta biểu diễn lực bằng yếu tố gì?

- A. Đường thẳng
- B. Mũi tên
- C. Tia
- D. Đoạn thẳng

Phương pháp giải

Người ta biểu diễn lực bằng yếu tố Mũi tên

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 3: Phát biểu nào đúng về lò xo?

- A. Lò xo luôn lấy lại được hình dạng ban đầu khi thôi tác dụng lực
- B. Khi lò xo bị kéo dãn thì chiều dài lúc sau ngắn hơn chiều dài ban đầu
- C. Lực đàn hồi của lò xo có chiều ngược với chiều biến dạng của lò xo
- D. Độ biến dạng của lò xo là độ dãn của lò xo

Phương pháp giải

Lực đàn hồi của lò xo có chiều ngược với chiều biến dạng của lò xo

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 4: Chỉ có thể nói về trọng lực của vật nào?

- A. Trái Đất
- B. Mặt Trời
- C. Mặt Trăng
- D. Người đứng trên mặt đất

Phương pháp giải

Chỉ có thể nói về trọng lực của người đứng trên mặt đất

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 5: Trường hợp nào không xuất hiện lực ma sát?

- A. Xe đạp đi trên đường
- B. Đế giày lâu ngày đi bị mòn
- C. Lò xo bị nén
- D. Người công nhân đẩy thùng hàng mà nó không xô dịch chút nào

Phương pháp giải

Lò xo bị nén không xuất hiện lực ma sát

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 6: Khi thả rơi quả bóng từ độ cao 3m xuống mặt đất thì quả bóng chịu tác dụng của những lực nào?

- A. Chỉ chịu lực hút của Trái Đất
- B. Chịu lực hút của Trái Đất và lực cản của không khí

C. Chịu lực hút của Trái Đất và lực cản của nước

D. Chỉ chịu lực cản của không khí

Phương pháp giải

Khi thả rơi quả bóng từ độ cao 3m xuống mặt đất thì quả bóng chịu tác dụng của lực hút của Trái Đất và lực cản của không khí

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 7: Mũi tên được bắn bay đi là nhờ năng lượng từ đâu?

A. mũi tên

B. cánh cung

C. gió

D. cả 3 yếu tố trên

Phương pháp giải

Mũi tên được bắn bay đi là nhờ năng lượng từ cánh cung

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 8: Dạng năng lượng tích trữ trong cánh cung khi được kéo căng là gì?

A. động năng

B. hóa năng

C. thế năng đàn hồi

D. quang năng

Phương pháp giải

Dạng năng lượng tích trữ trong cánh cung khi được kéo căng là thế năng đàn hồi

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 9: Thiết bị nào sẽ biến đổi điện năng chủ yếu thành nhiệt năng?

A. Quạt điện

B. Máy bơm nước

C. Máy khoan

D. Bếp điện

Phương pháp giải

Bếp điện biến đổi điện năng chủ yếu thành nhiệt năng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 10: Đồ dùng nào sử dụng nguồn năng lượng tái tạo?

- A. Máy nước nóng năng lượng Mặt Trời
- B. Chong chóng
- C. Pin Mặt Trời
- D. Cả 3 phương án trên

Phương pháp giải

Máy nước nóng năng lượng Mặt Trời, Chong chóng, Pin Mặt Trời sử dụng nguồn năng lượng tái tạo là năng lượng Mặt Trời, năng lượng gió

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 11: Mặt Trăng quay một vòng quanh Trái Đất mất khoảng bao nhiêu thời gian?

- A. 24 giờ
- B. 27,32 giờ
- C. 27,32 ngày
- D. 27,32 năm

Phương pháp giải

Mặt Trăng quay một vòng quanh Trái Đất mất khoảng 27,32 ngày

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 12: Chọn câu phát biểu đúng về Ngân Hà?

- A. Ngân Hà không chuyển động mà chỉ có hệ Mặt Trời của chúng ta chuyển động
- B. Ngân Hà chuyển động trong vũ trụ với tốc độ khoảng 600 000 m/s
- C. Muốn quan sát các thiên thể ta cần sử dụng kính lúp
- D. Kích thước của hệ Mặt Trời lớn hơn nhiều so với kích thước của Ngân Hà

Phương pháp giải

Ngân Hà chuyển động trong vũ trụ với tốc độ khoảng 600 000 m/s

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 13: Trường hợp nào chịu lực cản của không khí lớn nhất?

- A. Thả tờ giấy phẳng xuống đất từ độ cao 2m
- B. Thả tờ giấy vo tròn xuống đất từ độ cao 2m
- C. Gập tờ giấy thành hình cái thuyền rồi thả xuống đất từ độ cao 2m
- D. Gập tờ giấy thành hình cái máy bay rồi thả xuống đất từ độ cao 2m

Phương pháp giải

Thả tờ giấy phẳng xuống đất từ độ cao 2m chịu lực cản của không khí lớn nhất

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 14: Vật nào có tính chất đàn hồi?

- A. Quyển sách
- B. Sợi dây cao su
- C. Hòn bi
- D. Cái bàn

Phương pháp giải

Sợi dây cao su có tính chất đàn hồi

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 15: Nhóm động vật nào sau đây không thuộc động vật có xương sống?

- A. Cá
- B. Chân khớp
- C. Lưỡng cư
- D. Bò sát

Phương pháp giải

Nhóm động vật chân khớp không thuộc động vật có xương sống.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 16: Trong các vật sau đây, vật nào không cần năng lượng điện khi hoạt động?

- A. Quạt trần
- B. Lò vi sóng
- C. Bếp than
- D. Bếp điện từ

Phương pháp giải

Bếp than hoạt động không cần năng lượng điện.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 17: Hầu hết động vật lớp Thú có những đặc điểm nào dưới đây?

- 1) Lông mao bao phủ khắp cơ thể.
- 2) Đi bằng 2 chân
- 3) Đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ
- 4) Có răng

A. 1, 2, 3 B. 1, 2, 4 C. 1, 3, 4 D. 2, 3, 4.

Phương pháp giải

Hầu hết động vật lớp Thú có những đặc điểm:

- 1) Lông mao bao phủ khắp cơ thể.
- 3) Đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ
- 4) Có răng

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 18: Da của loài cá nào sau đây có thể dùng làm túi, đóng giày?

A. Cá mập B. Cá nhám C. Cá chép D. Cá quả

Phương pháp giải

Da của loài cá mập có thể dùng làm túi, đóng giày

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 19: Trường hợp nào sau đây là biểu hiện của một vật có động năng?

- A. Đun nóng vật.
- B. Làm lạnh vật.
- C. Chiếu sáng vật.
- D. Cho vật chuyển động.

Phương pháp giải

Trường hợp là biểu hiện của một vật có động năng là: Cho vật chuyển động

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 20: Hoạt động nào dưới đây góp phần hạn chế sự suy giảm đa dạng sinh học?

- A. Săn bắt, buôn bán động vật hoang dã

- B. Xây dựng khu công nghiệp, đô thị, đường giao thông ...
- C. Chuyển đổi mục đích sử dụng đất và mặt nước thành đất nông nghiệp
- D. Thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển.

Phương pháp giải

Hoạt động góp phần hạn chế sự suy giảm đa dạng sinh học là: thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 21: Năng lượng nào dưới đây là năng lượng tái tạo?

- A. năng lượng mặt trời
- B. năng lượng của dầu mỏ
- C. năng lượng của xăng
- D. năng lượng của khí hóa lỏng

Phương pháp giải

Năng lượng mặt trời là năng lượng tái tạo.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 22: Đại diện ruột khoang nào sau đây có cơ thể hình dù, thích nghi với lối sống bơi lội?

- A. Hải quỳ
- B. San hô
- C. Thủy tức
- D. Sứa

Phương pháp giải

Đại diện ruột khoang là sứa có cơ thể hình dù, thích nghi với lối sống bơi lội.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 23: Vì sao khi mưa nhiều, trên mặt đất lại có nhiều giun đất?

- A. vì giun đất chỉ sống được trong điều kiện độ ẩm thấp
- B. vì nước ngập cơ thể nên chúng bị ngạt thở
- C. vì nước mưa gây sập lún các hang giun trong đất
- D. vì nước mưa làm trôi lớp đất xung quanh giun

Phương pháp giải

Khi mưa nhiều, trên mặt đất lại có nhiều giun đất vì nước mưa gây sập lún các hang giun trong đất.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 24: Bạch tuộc và ốc sên có nhiều đặc điểm khác nhau nhưng đều được xếp chung vào ngành Thân mềm vì cả hai đều có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Có giá trị thực phẩm
B. Có vỏ cứng bao bọc cơ thể
C. Có cơ thể mềm, không phân đốt
D. Di chuyển được

Phương pháp giải

Bạch tuộc và ốc sên có nhiều đặc điểm khác nhau nhưng đều được xếp chung vào ngành Thân mềm vì cả hai đều có đặc điểm có cơ thể mềm, không phân đốt.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 25: Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.

- A. nằm gần nhau
B. cách xa nhau
C. không tiếp xúc
D. có sự tiếp xúc

Phương pháp giải

Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 26: Giun đũa thường kí sinh ở vị trí nào trên cơ thể người?

- A. Dạ dày
B. Ruột già
C. Ruột non
D. Ruột thừa

Phương pháp giải

Giun đũa thường kí sinh ở ruột non trên cơ thể người.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 27: Đặc điểm khí hậu ở nơi đất trống không có rừng là:

- A. ánh sáng mạnh, gió yếu
B. nhiệt độ cao, nắng gắt, nóng.
C. gió mạnh, râm mát
D. ánh sáng yếu, nhiệt độ thấp

Phương pháp giải

Đặc điểm khí hậu ở nơi đất trống không có rừng là: nhiệt độ cao, nắng gắt, nóng.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 28: Trường hợp nào sau đây là biểu hiện của một vật có động năng?

A. Đun nóng vật.

B. Làm lạnh vật.

C. Chiếu sáng vật.

D. Cho vật chuyển động.

Phương pháp giải

Trường hợp là biểu hiện của một vật có động năng là: Cho vật chuyển động

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Phần 2: Tự luận (3 điểm)**Câu 1:** Nêu định luật bảo toàn năng lượng? Lấy một ví dụ cụ thể chứng minh năng lượng được bảo toàn?**Phương pháp giải**

Áp dụng kiến thức đã học

Lời giải chi tiết

Định luật: Năng lượng không tự nhiên sinh ra, cũng không tự nhiên mất đi. Nó chỉ chuyển từ dạng này sang dạng khác, hoặc từ vật này sang vật khác.

HS lấy ví dụ cụ thể

Câu 2: Quan sát các hình sau và hoàn thành bảng dưới đây.

Tên loài	Đặc điểm nhận biết	Ngành
Sứa
Châu chấu
Hàu biển
Rươi

Phương pháp giải:

Dựa vào kiến thức đã học để chỉ ra điểm nhận biết của từng động vật đã nêu trong bảng, chúng thuộc ngành nào.

Lời giải chi tiết:

Tên loài	Đặc điểm nhận biết	Ngành
Sứa	Ruột hình túi, cơ thể hình dù, đối xứng tỏa tròn.	Ruột khoang
Châu chấu	Có hai đôi cánh, ba đôi chân, chân phân đốt, khớp động với nhau.	Chân khớp
Hàu biển	Thân mềm, nằm trong hai mảnh vỏ.	Thân mềm
Rươi	Cơ thể phân đốt.	Giun đốt

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 9**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Cánh diều
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)**Câu 1:** Trong những dạng năng lượng sau thì dạng nào năng lượng tái tạo?

- A. Năng lượng Mặt Trời
- B. Năng lượng từ dầu mỏ
- C. Năng lượng thủy triều
- D. Cả A và C

Câu 2: Cho các nguồn năng lượng: khí tự nhiên, địa nhiệt, năng lượng Mặt Trời, sóng, thủy điện, dầu mỏ, gió, than đá. Có bao nhiêu trong số các nguồn năng lượng này là nguồn năng lượng không tái tạo?

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

Câu 3: Vì sao chúng ta quan sát được Mặt Trăng gần như di chuyển ngang qua bầu trời?

- A. Trái Đất đứng yên, Mặt Trăng chuyển động xung quanh Trái Đất và tự quay xung quanh nó
- B. Trái Đất đứng yên, Mặt Trăng chuyển động xung quanh Mặt Trời và tự quay xung quanh nó

- C. Mặt Trời và Mặt Trăng chuyển động xung quanh Trái Đất và tự quay xung quanh nó
- D. Trái Đất chuyển động xung quanh Mặt Trời, Mặt Trăng chuyển động xung quanh Trái Đất và tự quay xung quanh nó

Câu 4: Sao chổi là loại thiên thể chuyển động quanh Mặt Trời theo những quỹ đạo nào?

- A. Thẳng
- B. Rất dẹt
- C. Cong
- D. Tròn

Câu 5: Nguyên nhân nào sẽ dẫn đến sự luân phiên ngày và đêm?

- A. Mặt Trời chuyển động xung quanh Trái Đất
- B. Mây che Mặt Trời trên bầu trời
- C. Sự luân phiên Mặt Trời mọc và lặn
- D. Núi cao che khuất Mặt Trời

Câu 6: Hành tinh nào sau đây gần Mặt Trời nhất?

- A. Thủy tinh
- B. Hải Vương tinh
- C. Thiên Vương tinh
- D. Hỏa tinh

Câu 7: Với các hành tinh sau của hệ Mặt Trời: Kim tinh, Mộc tinh, Hỏa tinh, Hải Vương tinh, Thiên Vương tinh. Hành tinh nào có chu kì chuyển động quanh Mặt Trời lớn nhất?

- A. Kim tinh
- B. Mộc tinh
- C. Hải Vương tinh
- D. Thiên Vương tinh

Câu 8: Nói về hiện tượng mọc và lặn hàng ngày của Mặt Trời, nhận định nào sau đây là đúng?

Mặt trời mọc ở

- A. Hướng tây lúc sáng sớm
- B. Hướng đông lúc sáng sớm
- C. Hướng bắc lúc sáng sớm

D. Hướng nam lúc sáng sớm

Câu 9: Trên Trái Đất, chúng ta nhìn thấy Mặt Trời mọc và lặn hằng ngày là do chuyển động quay xung quanh trục của Trái Đất. Em hãy cho biết về thời gian Trái Đất quay hết một vòng xung quanh trục là:

A. Một tháng

B. Một năm

C. Một tuần

D. Một ngày đêm

Câu 10: Hành tinh nào sau đây xếp thứ tư kể từ Mặt Trời?

A. Trái Đất

B. Thủy Tinh

C. Kim Tinh

D. Hỏa Tinh

Câu 11: Các hình dạng nhìn thấy khác nhau của Mặt Trăng được thay đổi lần lượt từ ngày nay sang ngày khác. Từ ngày không trăng này đến ngày không trăng kế tiếp được gọi là Tuần trăng. Em hãy cho biết thời gian gần đúng của Tuần trăng?

A. 1 năm

B. 7 ngày

C. 29 ngày

D. 1 ngày

Câu 12: Lực nào gây ra chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời?

A. Lực đẩy

B. Lực hấp dẫn

C. Lực ma sát

D. Lực kéo

Câu 13: Tại tỉnh Ninh Thuận, người ta sử dụng các tuabin gió hoạt động để sản xuất điện. Năng lượng cung cấp cho tuabin gió là gì?

A. Năng lượng ánh sáng từ Mặt Trời

B. Năng lượng của gió

C. Năng lượng của sóng biển

D. Năng lượng của dòng nước

Câu 14: Sau khoảng thời gian bao lâu thì ngày và đêm sẽ lặp lại?

A. Khoảng 6 giờ

B. Khoảng 12 giờ

C. Khoảng 24 giờ

D. Khoảng 36 giờ

Câu 15: Đặc điểm nào sau đây có cả ở trùng giày, trùng roi và trùng biến hình?

A. Cơ thể có cấu tạo đơn bào

B. Cơ thể luôn biến đổi hình dạng

C. Có khả năng tự dưỡng

D. Di chuyển nhờ lông bơi.

Câu 16: Bào tử đảm là cơ quan sinh sản của loại nấm nào sau đây?

A. Nấm hương

B. Nấm bụng dê

C. Nấm mốc

D. Nấm men

Câu 17: Nguồn năng lượng nào sau đây là nguồn năng lượng tái tạo?

A. Than

B. Khí tự nhiên

C. Gió

D. Dầu

Câu 18: Quá trình chế biến rượu vang cần sinh vật nào sau đây là chủ yếu?

A. Nấm men

B. Vi khuẩn

C. Nguyên sinh vật

D. Virus

Câu 19: Ngân hà của chúng ta thuộc kiểu Thiên hà nào?

A. Thiên hà xoắn ốc

B. Thiên hà elip

C. Thiên hà hỗn hợp

D. Thiên hà không định hình

Câu 20: Vì sao nói Hạt kín là ngành có ưu thế lớn nhất trong các ngành thực vật?

A. Vì chúng có hệ mạch

B. Vì chúng sống trên cạn

C. Vì chúng có hạt nằm trong quả

D. Vì chúng có rễ thật

Câu 21: Vì sao trái cây để lâu ngoài không khí dễ sinh nấm mốc?

A. Do trái cây đã có sẵn mầm nấm mốc

B. Do người dùng không rửa sạch các loại trái cây

C. Do các loại trái cây có đủ độ ẩm và các chất dinh dưỡng

D. Do người dùng không đậy kín các loại trái cây

Câu 22: Bước nhuộm xanh methylene khi làm tiêu bản quan sát vi khuẩn trong nước đưa muối, cà muối có ý nghĩa:

- A. vi khuẩn bắt màu thuốc nhuộm để quan sát
- B. làm tăng số lượng vi khuẩn trong nước dưa muối, cà muối
- C. phóng to các tế bào vi khuẩn để quan sát
- D. làm tiêu diệt các sinh vật khác trong nước dưa muối, cà muối

Câu 23: Vì sao bệnh sốt rét hay xảy ra ở miền núi và các vùng ven biển?

- 1) Miền núi và vùng ven biển có nhiều vùng lầy, cây cối rậm rạp ... nên có nhiều muỗi Anophen mang các mầm bệnh trùng sốt rét.
 - 2) Miền núi và ven biển có khí hậu thuận lợi
 - 3) Miền núi và ven biển có nhiều ánh sáng.
- A. 1, 2 B. 1, 2, 3 C. 1, 3 D. 1

Câu 24: Tại sao khi trời nắng nóng, đứng dưới tán cây sẽ cảm thấy sẽ cảm thấy mát mẻ hơn?

- A. Vì thực vật quang hợp và thoát hơi nước
- B. Vì mặt trời không chiếu tới
- C. Vì ở nơi có thực vật thì sẽ có nhiều gió
- D. Vì chúng ta có cảm giác đứng dưới tán cây sẽ mát hơn.

Câu 25: Loài thực vật nào sau đây thuộc ngành Dương xỉ?

- A. Bèo tấm B. Kim giao C. Bèo vảy ốc D. Bao báp

Câu 26: Khẳng định nào sau đây về nấm là đúng?

- A. Chỉ có thể quan sát nấm dưới kính hiển vi.
- B. Nấm hương, nấm mốc là đại diện thuộc nhóm nấm túi
- C. Nấm là sinh vật đơn bào hoặc đa bào nhân thực
- D. Tất cả các loài nấm đều có lợi cho con người.

Câu 27: Trong các loại cây dưới đây, cây nào vừa là cây ăn quả, vừa là cây làm cảnh, vừa là cây làm thuốc?

- A. Cần sa B. Sen C. Mít D. Dừa

Câu 28: Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?

- A. Gây bệnh nấm da ở động vật
- B. Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dùng
- C. Gây bệnh viêm gan B ở người
- D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Hãy giải thích tại sao bầu khí quyển của Trái Đất không bị thoát vào không gian?

Câu 2: Dựa vào kiến thức điều kiện phát triển của nấm, em hãy đưa ra biện pháp phòng tránh bệnh do nấm gây ra ở người.

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
D	A	D	B	C	A	C
8	9	10	11	12	13	14
B	D	D	C	B	B	C
15	16	17	18	19	20	21
A	A	C	A	A	C	C
22	23	24	25	26	27	28
A	D	A	C	C	B	C

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Trong những dạng năng lượng sau thì dạng nào là năng lượng tái tạo?

- A. Năng lượng Mặt Trời
- B. Năng lượng từ dầu mỏ
- C. Năng lượng thủy triều
- D. Cả A và C

Phương pháp giải

Năng lượng Mặt Trời, Năng lượng thủy triều là năng lượng tái tạo

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 2: Cho các nguồn năng lượng: khí tự nhiên, địa nhiệt, năng lượng Mặt Trời, sóng, thủy điện, dầu mỏ, gió, than đá. Có bao nhiêu trong số các nguồn năng lượng này là nguồn năng lượng không tái tạo?

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

Phương pháp giải

Khí tự nhiên, dầu mỏ, than đá là nguồn năng lượng không tái tạo

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 3: Vì sao chúng ta quan sát được Mặt Trăng gần như di chuyển ngang qua bầu trời?

- A. Trái Đất đứng yên, Mặt Trăng chuyển động xung quanh Trái Đất và tự quay xung quanh nó
- B. Trái Đất đứng yên, Mặt Trăng chuyển động xung quanh Mặt Trời và tự quay xung quanh nó
- C. Mặt Trời và Mặt Trăng chuyển động xung quanh Trái Đất và tự quay xung quanh nó
- D. Trái Đất chuyển động xung quanh Mặt Trời, Mặt Trăng chuyển động xung quanh Trái Đất và tự quay xung quanh nó

Phương pháp giải

Chúng ta quan sát được Mặt Trăng gần như di chuyển ngang qua bầu trời vì Trái Đất chuyển động xung quanh Mặt Trời, Mặt Trăng chuyển động xung quanh Trái Đất và tự quay xung quanh nó

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 4: Sao chổi là loại thiên thể chuyển động quanh Mặt Trời theo những quỹ đạo nào?

- A. Thẳng
- B. Rất dẹt
- C. Cong
- D. Tròn

Phương pháp giải

Sao chổi là loại thiên thể chuyển động quanh Mặt Trời theo những quỹ đạo rất dẹt

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 5: Nguyên nhân nào sẽ dẫn đến sự luân phiên ngày và đêm?

- A. Mặt Trời chuyển động xung quanh Trái Đất
- B. Mây che Mặt Trời trên bầu trời
- C. Sự luân phiên Mặt Trời mọc và lặn
- D. Núi cao che khuất Mặt Trời

Phương pháp giải

Sự luân phiên Mặt Trời mọc và lặn sẽ dẫn đến sự luân phiên ngày và đêm

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 6: Hành tinh nào sau đây gần Mặt Trời nhất?

- A. Thủy tinh
- B. Hải Vương tinh
- C. Thiên Vương tinh
- D. Hỏa tinh

Phương pháp giải

Thủy tinh gần Mặt Trời nhất

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 7: Với các hành tinh sau của hệ Mặt Trời: Kim tinh, Mộc tinh, Hỏa tinh, Hải Vương tinh, Thiên Vương tinh. Hành tinh nào có chu kì chuyển động quanh Mặt Trời lớn nhất?

- A. Kim tinh
- B. Mộc tinh
- C. Hải Vương tinh
- D. Thiên Vương tinh

Phương pháp giải

Hải Vương tinh có chu kì chuyển động quanh Mặt Trời lớn nhất

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 8: Nói về hiện tượng mọc và lặn hàng ngày của Mặt Trời, nhận định nào sau đây là đúng?

Mặt trời mọc ở

- A. Hướng tây lúc sáng sớm
- B. Hướng đông lúc sáng sớm
- C. Hướng bắc lúc sáng sớm
- D. Hướng nam lúc sáng sớm

Phương pháp giải

Mặt trời mọc ở Hướng đông lúc sáng sớm

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 9: Trên Trái Đất, chúng ta nhìn thấy Mặt Trời mọc và lặn hằng ngày là do chuyển động quay xung quanh trục của Trái Đất. Em hãy cho biết về thời gian Trái Đất quay hết một vòng xung quanh trục là:

- A. Một tháng
- B. Một năm
- C. Một tuần
- D. Một ngày đêm

Phương pháp giải

Em hãy cho biết về thời gian Trái Đất quay hết một vòng xung quanh trục là Một ngày đêm

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 10: Hành tinh nào sau đây xếp thứ tư kể từ Mặt Trời?

- A. Trái Đất
- B. Thủy Tinh
- C. Kim Tinh
- D. Hỏa Tinh

Phương pháp giải

Hỏa Tinh xếp thứ tư kể từ Mặt Trời

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 11: Các hình dạng nhìn thấy khác nhau của Mặt Trăng được thay đổi lần lượt từ ngày nay sang ngày khác. Từ ngày không trăng này đến ngày không trăng kế tiếp được gọi là Tuần trăng. Em hãy cho biết thời gian gần đúng của Tuần trăng?

- A. 1 năm
- B. 7 ngày
- C. 29 ngày
- D. 1 ngày

Phương pháp giải

Thời gian gần đúng của Tuần trăng là 29 ngày

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 12: Lực nào gây ra chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời?

- A. Lực đẩy
- B. Lực hấp dẫn
- C. Lực ma sát
- D. Lực kéo

Phương pháp giải

Lực hấp dẫn gây ra chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 13: Tại tỉnh Ninh Thuận, người ta sử dụng các tuabin gió hoạt động để sản xuất điện.

Năng lượng cung cấp cho tuabin gió là gì?

- A. Năng lượng ánh sáng từ Mặt Trời
- B. Năng lượng của gió
- C. Năng lượng của sóng biển
- D. Năng lượng của dòng nước

Phương pháp giải

Năng lượng cung cấp cho tuabin gió là Năng lượng của gió

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 14: Sau khoảng thời gian bao lâu thì ngày và đêm sẽ lặp lại?

- A. Khoảng 6 giờ
- B. Khoảng 12 giờ
- C. Khoảng 24 giờ
- D. Khoảng 36 giờ

Phương pháp giải

Sau khoảng 24 giờ thì ngày và đêm sẽ lặp lại

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 15: Đặc điểm nào sau đây có cả ở trùng giày, trùng roi và trùng biến hình?

- A. Cơ thể có cấu tạo đơn bào
- B. Cơ thể luôn biến đổi hình dạng
- C. Có khả năng tự dưỡng
- D. Di chuyển nhờ lông bơi.

Phương pháp giải

Trùng giày, trùng roi và trùng biến hình đều là động vật có cấu tạo đơn bào (1 tế bào).

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 16: Bào tử đảm là cơ quan sinh sản của loại nấm nào sau đây?

- A. Nấm hương
- B. Nấm bụng dê
- C. Nấm mốc
- D. Nấm men

Phương pháp giải

Bào tử đảm là cơ quan sinh sản của loại nấm hương.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 17: Nguồn năng lượng nào sau đây là nguồn năng lượng tái tạo?

- A. Than
- B. Khí tự nhiên
- C. Gió
- D. Dầu

Phương pháp giải

Nguồn năng lượng gió là năng lượng tái tạo vì năng lượng này có sẵn trong thiên nhiên, liên tục được bổ sung thông qua các quá trình tự nhiên.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 18: Quá trình chế biến rượu vang cần sinh vật nào sau đây là chủ yếu?

- A. Nấm men
- B. Vi khuẩn
- C. Nguyên sinh vật
- D. Virus

Phương pháp giải

Quá trình chế biến rượu vang cần hoạt động của nấm men là chủ yếu.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 19: Ngân hà của chúng ta thuộc kiểu Thiên hà nào?

- A. Thiên hà xoắn ốc
- B. Thiên hà elip
- C. Thiên hà hỗn hợp
- D. Thiên hà không định hình

Phương pháp giải

Ngân hà của chúng ta thuộc kiểu Thiên hà xoắn ốc.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 20: Vì sao nói Hạt kín là ngành có ưu thế lớn nhất trong các ngành thực vật?

- A. Vì chúng có hệ mạch
- B. Vì chúng sống trên cạn
- C. Vì chúng có hạt nằm trong quả
- D. Vì chúng có rễ thật

Phương pháp giải

Ngành Hạt kín là ngành có ưu thế lớn nhất trong các ngành động vật vì hạt của chúng được bảo vệ trong quả nên sẽ không chịu ảnh hưởng của môi trường bên ngoài và sẽ đảm bảo được độ nảy mầm cao hơn.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 21: Vì sao trái cây để lâu ngoài không khí dễ sinh nấm mốc?

- A. Do trái cây đã có sẵn mầm nấm mốc
- B. Do người dùng không rửa sạch các loại trái cây
- C. Do các loại trái cây có đủ độ ẩm và các chất dinh dưỡng
- D. Do người dùng không đậy kín các loại trái cây

Phương pháp giải

Trái cây để lâu ngoài không khí dễ sinh nấm mốc do các loại trái cây có đủ độ ẩm và các chất dinh dưỡng.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 22: Bước nhuộm xanh methylene khi làm tiêu bản quan sát vi khuẩn trong nước dưa muối, cà muối có ý nghĩa:

- A. vi khuẩn bắt màu thuốc nhuộm để quan sát
- B. làm tăng số lượng vi khuẩn trong nước dưa muối, cà muối

C. phóng to các tế bào vi khuẩn để quan sát

D. làm tiêu diệt các sinh vật khác trong nước dưa muối, cà muối

Phương pháp giải

Xanh methylene là một hợp chất có màu xanh dùng để nhuộm màu vi khuẩn giúp ta dễ quan sát chúng dưới kính hiển vi.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 23: Vì sao bệnh sốt rét hay xảy ra ở miền núi và các vùng ven biển?

1) Miền núi và vùng ven biển có nhiều vùng lầy, cây cối rậm rạp ... nên có nhiều muỗi Anophen mang các mầm bệnh trùng sốt rét.

2) Miền núi và ven biển có khí hậu thuận lợi

3) Miền núi và ven biển có nhiều ánh sáng.

A. 1, 2

B. 1, 2, 3

C. 1, 3

D. 1

Phương pháp giải

Bệnh sốt rét hay xảy ra ở miền núi và các vùng ven biển vì miền núi và vùng ven biển có nhiều vùng lầy, cây cối rậm rạp ... nên có nhiều muỗi Anophen mang các mầm bệnh trùng sốt rét.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 24: Tại sao khi trời nắng nóng, đứng dưới tán cây sẽ cảm thấy sẽ cảm thấy mát mẻ hơn?

A. Vì thực vật quang hợp và thoát hơi nước

B. Vì mặt trời không chiếu tới

C. Vì ở nơi có thực vật thì sẽ có nhiều gió

D. Vì chúng ta có cảm giác đứng dưới tán cây sẽ mát hơn.

Phương pháp giải

Khi trời nắng nóng, đứng dưới tán cây sẽ cảm thấy sẽ cảm thấy mát mẻ hơn vì thực vật quang hợp và thoát hơi nước.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 25: Loài thực vật nào sau đây thuộc ngành Dương xỉ?

A. Bèo tấm

B. Kim giao

C. Bèo vảy ốc

D. Bao báp

Phương pháp giải

Bèo vảy ốc thuộc ngành Dương xỉ.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 26: Khẳng định nào sau đây về nấm là đúng?

A. Chỉ có thể quan sát nấm dưới kính hiển vi.

B. Nấm hương, nấm mốc là đại diện thuộc nhóm nấm túi

C. Nấm là sinh vật đơn bào hoặc đa bào nhân thực

D. Tất cả các loài nấm đều có lợi cho con người.

Phương pháp giải

Khẳng định đúng là: Nấm là sinh vật đơn bào hoặc đa bào nhân thực.

Lời giải chi tiết

A sai, vì nấm có nhiều hình dạng và dễ dàng quan sát bằng mắt thường nhưng có loại chỉ có thể quan sát dưới kính hiển vi.

B sai, nấm hương thuộc nhóm nấm đảm.

D sai, một số loài nấm gây bệnh ở người và những loài sinh vật khác.

Đáp án C

Câu 27: Trong các loại cây dưới đây, cây nào vừa là cây ăn quả, vừa là cây làm cảnh, vừa là cây làm thuốc?

A. Cần sa

B. Sen

C. Mít

D. Dừa

Phương pháp giải

Sen là cây có thể vừa ăn được, vừa làm cảnh, lại vừa làm thuốc.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 28: Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?

A. Gây bệnh nấm da ở động vật

B. Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dùng

C. Gây bệnh viêm gan B ở người

D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người

Phương pháp giải

Tác hại không phải do nấm gây ra là: Gây bệnh viêm gan B ở người.

Bệnh viêm gan B ở người do virus viêm gan B gây ra.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Hãy giải thích tại sao bầu khí quyển của Trái Đất không bị thoát vào không gian?

Phương pháp giải

Áp dụng kiến thức đã học

Lời giải chi tiết

Vì Trái đất có lực hấp dẫn, lực này hút và giữ bầu khí quyển ở xung quanh trái đất

Câu 2: Dựa vào kiến thức điều kiện phát triển của nấm, em hãy đưa ra biện pháp phòng tránh bệnh do nấm gây ra ở người.

Phương pháp giải:

Dựa vào điều kiện phát triển của nấm.

Lời giải chi tiết:

Một số biện pháp phòng chống các bệnh thường gặp do nấm gây ra:

- Cần hạn chế tiếp xúc với các nguồn lây bệnh (vật nuôi, người bị nhiễm bệnh,...)
- Vệ sinh cá nhân thường xuyên.
- Vệ sinh môi trường sống xung quanh sạch sẽ thoáng mát để hạn chế điều kiện phát triển của nấm.
- Không ăn uống các loại nấm không rõ nguồn gốc, nấm dại chưa rõ loài có độc hay không.
- Bảo quản thực phẩm đúng cách an toàn.

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 10**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM** **Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Cánh diều
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)**Câu 1:** Trong hệ Mặt Trời bao gồm những thành phần nào?

- A. Mặt Trời
- B. 8 hành tinh và các vệ tinh của chúng
- C. các tiểu hành tinh, sao chổi và các khối bụi thiên thạch
- D. Cả 3 phương án trên

Câu 2: Với các hành tinh sau của hệ Mặt Trời: Hoả tinh, Kim tinh, Mộc tinh, Thổ tinh, Thuỷ tinh. Thứ tự các hành tinh từ xa tới gần Mặt Trời là:

- A. Thuỷ tinh, Kim tinh, Hoả tinh, Mộc tinh, Thổ tinh
- B. Kim tinh, Mộc tinh, Thuỷ tinh, Hoả tinh, Thổ tinh
- C. Hoả tinh, Mộc tinh, Kim tinh, Thuỷ tinh, Thổ tinh
- D. Thổ tinh, Mộc tinh, Hoả tinh, Kim tinh, Thuỷ tinh

Câu 3: Có những ngày chúng ta không nhìn thấy Trăng vì sao?

- A. Mặt Trăng không phản xạ ánh sáng Mặt Trời
- B. Mặt Trăng bị che khuất bởi Mặt Trời
- C. Toàn bộ Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng
- D. Mặt Trăng ở khoảng giữa Trái Đất và Mặt Trời

Câu 4: Hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng thay đổi một cách tuần hoàn vì sao?

- A. Trái Đất quay quanh Mặt Trời
- B. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất

C. Ở mỗi thời điểm, phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng có diện tích khác nhau

D. Cả B và C

Câu 5: Người ta khai thác than đá để cung cấp cho các nhà máy nhiệt điện để sản xuất điện.

Lúc này, than đá được gọi là gì?

A. nguyên liệu

B. nhiên liệu

C. vật liệu

D. vật liệu hoặc nguyên liệu

Câu 6: Chọn trường hợp xuất hiện lực tiếp xúc?

A. Hai thanh nam châm hút nhau

B. Hai thanh nam châm đẩy nhau

C. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất

D. Mẹ em ấn nút công tắc bật đèn

Câu 7: Quả táo bị rơi xuống đất do chịu tác dụng của lực có đặc điểm gì?

A. Phương thẳng đứng, chiều từ dưới lên trên

B. Phương thẳng đứng, chiều từ trên xuống dưới

C. Phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải

D. Phương nằm ngang, chiều từ trên xuống dưới

Câu 8: Trường hợp nào sẽ xảy ra do trọng lực tác dụng lên vật?

A. Người công nhân đang đẩy thùng hàng

B. Cành cây đung đưa trước gió

C. Quả dừa rơi từ trên cây xuống

D. Em bé đang đi xe đạp

Câu 9: Phát biểu nào đúng về lực cản?

A. Bạn Lan chạy nhanh sẽ chịu lực cản ít hơn bạn Hoa chạy chậm

B. Đi xe máy chạy nhanh chịu lực cản ít hơn đi xe đạp chạy chậm

C. Lực cản của nước lớn hơn lực cản của không khí

D. Cả A và B đúng

Câu 10: Hãy cho biết trong quá trình nước đun nước sôi thì năng lượng nào sẽ có ích?

- A. năng lượng điện
- B. năng lượng nhiệt làm nóng âm
- C. năng lượng nhiệt tỏa ra môi trường
- D. năng lượng nhiệt làm nóng nước trong âm

Câu 11: Lựa chọn các biện pháp phù hợp để tiết kiệm năng lượng cho gia đình và xã hội:

- (1) Phơi quần áo dưới ánh nắng tự nhiên
- (2) Thay các bóng đèn dây tóc bằng đèn tiết kiệm điện
- (3) Sử dụng các vật dụng (chai, lọ, giấy cũ,...) để tạo thành đồ tái chế phục vụ cho cuộc sống.
- (4) Tưới tưới khi trời vừa mưa xong
- (5) Sử dụng hệ thống cảm biến tự động để tắt mở đèn khi có người.
- (6) Sử dụng hết các thiết bị điện trong giờ cao điểm.

- A. (1), (2), (3)
- B. (1), (2), (3), (4)
- C. (1), (2), (3), (5)
- D. (4), (6)

Câu 12: Hệ Mặt Trời gồm mấy hành tinh?

- A. 7
- B. 8
- C. 9
- D. 10

Câu 13: Muốn quan sát, nghiên cứu các thiên thể trên bầu trời, ta dùng công cụ nào?

- A. Kính thiên văn
- B. Kính viễn vọng
- C. Kính hiển vi
- D. Ống nhòm

Câu 14: Năng lượng trong pin Mặt Trời được chuyển hóa ra sao?

- A. Cơ năng thành điện năng
- B. Nhiệt năng thành điện năng
- C. Hóa năng thành điện năng

D. Quang năng thành điện năng

Câu 15: Loại giun nào sau đây thuộc nhóm Giun dẹp?

A. giun đất B. giun đũa C. sán dây D. giun kim

Câu 16: Có bao nhiêu nhận định đúng khi nói về tác hại của động vật?

- 1) Là trung gian truyền bệnh (bọ chét là trung gian truyền bệnh dịch hạch).
- 2) Kí sinh gây bệnh ở người (giun, sán ...)
- 3) Phá hoại mùa màng; gây bệnh đến vật nuôi, thức ăn của con người (ốc bươu vàng, rận cá ...)
- 4) Làm hư hỏng đồ dùng, phá hoại công trình xây dựng (con hà, mối ...)

A. 2 B. 3 C. 4 D. 1

Câu 17: Quan sát vòng đời phát triển của sâu bướm, giai đoạn ảnh hưởng nhất tới năng suất cây trồng là?

A. Bướm B. Trứng C. Ấu trùng D. Nhộng

Câu 18: Cá cóc Tam Đảo được xếp vào nhóm ngành động vật nào?

A. Ruột khoang B. Cá C. Lưỡng cư D. Bò sát

Câu 19: Đa số loài thú đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ, tuy nhiên có một số loài đẻ trứng đó là:

A. Heo B. Khỉ C. Thú mỏ vịt D. Kangaroo

Câu 20: Trong nguyên nhân sau, nguyên nhân chính dẫn đến sự diệt vong của nhiều loài động thực vật hiện nay?

- A. Do hoạt động của con người
- B. Do thiên tai xảy ra
- C. Do khả năng thích nghi của sinh vật bị suy giảm dần
- D. Do các loại dịch bệnh bất thường

Câu 21: Để phân biệt các nhóm ngành động vật có xương sống, ta dựa chủ yếu vào đặc điểm nào?

A. Môi trường sống B. Cấu tạo cơ thể
C. Đặc điểm dinh dưỡng D. Đặc điểm sinh sản

Câu 22: Nhóm nào sau đây gồm các loài thiên địch diệt sâu bọ?

A. Thần lằn, cá đuôi cờ, cóc, sáo.

- B. Thần lẩn, cắt, cú, mèo rừng
- C. Cá đuối cò, cóc, sáo, cú.
- D. Cóc, cú, mèo rừng, cắt

Câu 23: Loại nấm nào sau đây không thể quan sát bằng mắt thường?

- A. Nấm hương
- B. Nấm bụng dê
- C. Nấm men
- D. Nấm sò

Câu 24: Nguyên nhân chủ yếu gây ra sự suy giảm tính đa dạng của thực vật là gì?

- A. Do tác động của bão từ
- B. Do ảnh hưởng của thiên tai, lũ lụt
- C. Do hoạt động khai thác quá mức của con người
- D. Việc trồng rừng chưa đạt được hiệu quả rõ ràng

Câu 25: Để góp phần bảo vệ sự đa dạng thực vật, chúng ta cần:

- 1) Không chặt phá cây bừa bãi, ngăn chặn phá rừng
- 2) Tuyên truyền trong nhân dân bảo vệ rừng
- 3) Xây dựng vườn thực vật, vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên
- 4) Phát hiện và báo với chính quyền địa phương về các hành vi khai thác, vận chuyển, buôn bán trái phép thực vật quý hiếm.

Có bao nhiêu đáp án đúng?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 26: Đặc điểm nào sau đây không có ở các động vật đới nóng?

- A. Di chuyển bằng cách quăng thân
- B. Thường hoạt động vào ban ngày trong mùa hè
- C. Có khả năng di chuyển rất xa
- D. Chân cao, móng rộng và đệm thịt dày

Câu 27: Đặc điểm nào không được dùng để phân loại các nhóm Thực vật?

- A. Có mạch dẫn hoặc không có mạch dẫn
- B. Có hạt hoặc không có hạt
- C. Có hoa hoặc không có hoa
- D. Có rễ hoặc không có rễ.

Câu 28: Thân mềm có tập tính phong phú là do:

- A. Có cơ quan di chuyển

- B. Cơ thể được bảo vệ bằng vỏ cứng
- C. Hệ thần kinh phát triển
- D. Có giác quan

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Một vật nặng có khối lượng 300 gam được treo vào một sợi dây.

- a. Kể tên các lực tác dụng vào vật nặng và cho biết đó là lực tiếp xúc hay lực không tiếp xúc?
- b. Biểu diễn các lực đó theo tỉ lệ xích 1N tương ứng với 1cm.

Câu 2: Tại sao ăn sữa chua hàng ngày có thể giúp chúng ta ăn cơm ngon miệng hơn?

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
D	A	D	D	B	D	B
8	9	10	11	12	13	14
C	C	D	C	B	A	D
15	16	17	18	19	20	21
C	C	C	C	C	A	B
22	23	24	25	26	27	28
A	C	C	D	B	D	B

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Trong hệ Mặt Trời bao gồm những thành phần nào?

- A. Mặt Trời
- B. 8 hành tinh và các vệ tinh của chúng
- C. các tiểu hành tinh, sao chổi và các khối bụi thiên thạch
- D. Cả 3 phương án trên

Phương pháp giải

Trong hệ Mặt Trời bao gồm những thành phần:

- Mặt Trời
- 8 hành tinh và các vệ tinh của chúng
- các tiểu hành tinh, sao chổi và các khối bụi thiên thạch

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 2: Với các hành tinh sau của hệ Mặt Trời: Hoả tinh, Kim tinh, Mộc tinh, Thổ tinh, Thuỷ tinh. Thứ tự các hành tinh từ xa tới gần Mặt Trời là:

- A. Thuỷ tinh, Kim tinh, Hoả tinh, Mộc tinh, Thổ tinh
- B. Kim tinh, Mộc tinh, Thuỷ tinh, Hoả tinh, Thổ tinh
- C. Hoả tinh, Mộc tinh, Kim tinh, Thuỷ tinh, Thổ tinh
- D. Thổ tinh, Mộc tinh, Hoả tinh, Kim tinh, Thuỷ tinh

Phương pháp giải

Thứ tự các hành tinh từ xa tới gần Mặt Trời là: Thủy tinh, Kim tinh, Hoả tinh, Mộc tinh, Thổ tinh

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 3: Có những ngày chúng ta không nhìn thấy Trăng vì sao?

- A. Mặt Trăng không phản xạ ánh sáng Mặt Trời
- B. Mặt Trăng bị che khuất bởi Mặt Trời
- C. Toàn bộ Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng
- D. Mặt Trăng ở khoảng giữa Trái Đất và Mặt Trời

Phương pháp giải

Có những ngày chúng ta không nhìn thấy Trăng vì Mặt Trăng ở khoảng giữa Trái Đất và Mặt Trời

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 4: Hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng thay đổi một cách tuần hoàn vì sao?

- A. Trái Đất quay quanh Mặt Trời
- B. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất
- C. Ở mỗi thời điểm, phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng có diện tích khác nhau
- D. Cả B và C

Phương pháp giải

Hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng thay đổi một cách tuần hoàn vì:

- Mặt Trăng quay quanh Trái Đất
- Ở mỗi thời điểm, phần bề mặt Mặt Trăng hướng về Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng có diện tích khác nhau

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 5: Người ta khai thác than đá để cung cấp cho các nhà máy nhiệt điện để sản xuất điện.

Lúc này, than đá được gọi là gì?

- A. nguyên liệu

B. nhiên liệu

C. vật liệu

D. vật liệu hoặc nguyên liệu

Phương pháp giải

Lúc này, than đá được gọi là nhiên liệu

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 6: Chọn trường hợp xuất hiện lực tiếp xúc?

A. Hai thanh nam châm hút nhau

B. Hai thanh nam châm đẩy nhau

C. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất

D. Mẹ em ấn nút công tắc bật đèn

Phương pháp giải

Mẹ em ấn nút công tắc bật đèn xuất hiện lực tiếp xúc

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 7: Quả táo bị rơi xuống đất do chịu tác dụng của lực có đặc điểm gì?

A. Phương thẳng đứng, chiều từ dưới lên trên

B. Phương thẳng đứng, chiều từ trên xuống dưới

C. Phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải

D. Phương nằm ngang, chiều từ trên xuống dưới

Phương pháp giải

Quả táo bị rơi xuống đất do chịu tác dụng của lực có đặc điểm: Phương thẳng đứng, chiều từ trên xuống dưới

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 8: Trường hợp nào sẽ xảy ra do trọng lực tác dụng lên vật?

A. Người công nhân đang đẩy thùng hàng

B. Cành cây đung đưa trước gió

C. Quả dứa rơi từ trên cây xuống

D. Em bé đang đi xe đạp

Phương pháp giải

Quả dừa rơi từ trên cây xuống xảy ra do trọng lực tác dụng lên vật

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 9: Phát biểu nào đúng về lực cản?

- A. Bạn Lan chạy nhanh sẽ chịu lực cản ít hơn bạn Hoa chạy chậm
- B. Đi xe máy chạy nhanh chịu lực cản ít hơn đi xe đạp chạy chậm
- C. Lực cản của nước lớn hơn lực cản của không khí
- D. Cả A và B đúng

Phương pháp giải

Lực cản của nước lớn hơn lực cản của không khí

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 10: Hãy cho biết trong quá trình nước đun nước sôi thì năng lượng nào sẽ có ích?

- A. năng lượng điện
- B. năng lượng nhiệt làm nóng ấm
- C. năng lượng nhiệt tỏa ra môi trường
- D. năng lượng nhiệt làm nóng nước trong ấm

Phương pháp giải

năng lượng nhiệt làm nóng nước trong ấm có ích

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 11: Lựa chọn các biện pháp phù hợp để tiết kiệm năng lượng cho gia đình và xã hội:

- (1) Phơi quần áo dưới ánh nắng tự nhiên
- (2) Thay các bóng đèn dây tóc bằng đèn tiết kiệm điện
- (3) Sử dụng các vật dụng (chai, lọ, giấy cũ,...) để tạo thành đồ tái chế phục vụ cho cuộc sống.
- (4) Tưới tưới khi trời vừa mưa xong
- (5) Sử dụng hệ thống cảm biến tự động để tắt mở đèn khi có người.

(6) Sử dụng hết các thiết bị điện trong giờ cao điểm.

- A. (1), (2), (3)
- B. (1), (2), (3), (4)
- C. (1), (2), (3), (5)
- D. (4), (6)

Phương pháp giải

Các biện pháp phù hợp để tiết kiệm năng lượng cho gia đình và xã hội:

- (1) Phơi quần áo dưới ánh nắng tự nhiên
- (2) Thay các bóng đèn dây tóc bằng đèn tiết kiệm điện
- (3) Sử dụng các vật dụng (chai, lọ, giấy cũ,...) để tạo thành đồ tái chế phục vụ cho cuộc sống.
- (5) Sử dụng hệ thống cảm biến tự động để tắt mở đèn khi có người.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 12: Hệ Mặt Trời gồm mấy hành tinh?

- A. 7
- B. 8
- C. 9
- D. 10

Phương pháp giải

Hệ Mặt Trời gồm 8 hành tinh

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 13: Muốn quan sát, nghiên cứu các thiên thể trên bầu trời, ta dùng công cụ nào?

- A. Kính thiên văn
- B. Kính viễn vọng
- C. Kính hiển vi
- D. Ống nhòm

Phương pháp giải

Muốn quan sát, nghiên cứu các thiên thể trên bầu trời, ta dùng công cụ Kính thiên văn

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 14: Năng lượng trong pin Mặt Trời được chuyển hóa ra sao?

- A. Cơ năng thành điện năng
- B. Nhiệt năng thành điện năng
- C. Hóa năng thành điện năng
- D. Quang năng thành điện năng

Phương pháp giải

Năng lượng trong pin Mặt Trời được chuyển hóa: Quang năng thành điện năng

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 15: Loại giun nào sau đây thuộc nhóm Giun đẹp?

- A. giun đất
- B. giun đũa
- C. sán dây
- D. giun kim

Phương pháp giải

Loại giun thuộc nhóm Giun đẹp là: sán dây.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 16: Có bao nhiêu nhận định đúng khi nói về tác hại của động vật?

- 1) Là trung gian truyền bệnh (bọ chét là trung gian truyền bệnh dịch hạch).
- 2) Kí sinh gây bệnh ở người (giun, sán ...)
- 3) Phá hoại mùa màng; gây bệnh đến vật nuôi, thức ăn của con người (ốc bươu vàng, rận cá ...)
- 4) Làm hư hỏng đồ dùng, phá hoại công trình xây dựng (con hà, mối ...)

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 1

Phương pháp giải

Các tác hại của động vật là:

- 1) Là trung gian truyền bệnh (bọ chét là trung gian truyền bệnh dịch hạch).
- 2) Kí sinh gây bệnh ở người (giun, sán ...)
- 3) Phá hoại mùa màng; gây bệnh đến vật nuôi, thức ăn của con người (ốc bươu vàng, rận cá ...)

4) Làm hư hỏng đồ dùng, phá hoại công trình xây dựng (con hà, mối ...)

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 17: Quan sát vòng đời phát triển của sâu bướm, giai đoạn ảnh hưởng nhất tới năng suất cây trồng là?

- A. Bướm B. Trứng C. Ấu trùng D. Nhộng

Phương pháp giải

Trong vòng đời của sâu bướm, giai đoạn ảnh hưởng nhất tới năng suất cây trồng là ấu trùng.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 18: Cá cóc Tam Đảo được xếp vào nhóm ngành động vật nào?

- A. Ruột khoang B. Cá C. Lưỡng cư D. Bò sát

Phương pháp giải

Cá cóc Tam Đảo được xếp vào nhóm ngành Lưỡng cư.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 19: Đa số loài thú đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ, tuy nhiên có một số loài đẻ trứng đó là:

- A. Heo B. Khỉ C. Thú mỏ vịt D. Kangaroo

Phương pháp giải

Đa số loài thú đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ, tuy nhiên có một số loài đẻ trứng đó là thú mỏ vịt.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 20: Trong nguyên nhân sau, nguyên nhân chính dẫn đến sự diệt vong của nhiều loài động thực vật hiện nay?

- A. Do hoạt động của con người
B. Do thiên tai xảy ra
C. Do khả năng thích nghi của sinh vật bị suy giảm dần
D. Do các loại dịch bệnh bất thường

Phương pháp giải

Trong nguyên nhân sau, nguyên nhân chính dẫn đến sự diệt vong của nhiều loài động thực vật hiện nay là do hoạt động của con người.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 21: Để phân biệt các nhóm ngành động vật có xương sống, ta dựa chủ yếu vào đặc điểm nào?

- A. Môi trường sống
B. Cấu tạo cơ thể
C. Đặc điểm dinh dưỡng
D. Đặc điểm sinh sản

Phương pháp giải

Để phân biệt các nhóm ngành động vật có xương sống, ta dựa chủ yếu vào đặc điểm cấu tạo cơ thể.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 22: Nhóm nào sau đây gồm các loài thiên địch diệt sâu bọ?

- A. Thần lằn, cá đuôi cờ, cóc, sáo.
B. Thần lằn, cắt, cú, mèo rừng
C. Cá đuôi cờ, cóc, sáo, cú.
D. Cóc, cú, mèo rừng, cắt

Phương pháp giải

Nhóm sinh vật gồm các loài thiên địch diệt sâu bọ là: Thần lằn, cá đuôi cờ, cóc, sáo.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 23: Loại nấm nào sau đây không thể quan sát bằng mắt thường?

- A. Nấm hương B. Nấm bụng dê C. Nấm men D. Nấm sò

Phương pháp giải

Loại nấm không thể quan sát bằng mắt thường là nấm men.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 24: Nguyên nhân chủ yếu gây ra sự suy giảm tính đa dạng của thực vật là gì?

- A. Do tác động của bão từ
- B. Do ảnh hưởng của thiên tai, lũ lụt
- C. Do hoạt động khai thác quá mức của con người
- D. Việc trồng rừng chưa đạt được hiệu quả rõ ràng

Phương pháp giải

Nguyên nhân chủ yếu gây ra sự suy giảm tính đa dạng của thực vật là hoạt động khai thác quá mức của con người.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 25: Để góp phần bảo vệ sự đa dạng thực vật, chúng ta cần:

- 1) Không chặt phá cây bừa bãi, ngăn chặn phá rừng
- 2) Tuyên truyền trong nhân dân bảo vệ rừng
- 3) Xây dựng vườn thực vật, vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên
- 4) Phát hiện và báo với chính quyền địa phương về các hành vi khai thác, vận chuyển, buôn bán trái phép thực vật quý hiếm.

Có bao nhiêu đáp án đúng?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Phương pháp giải

Để góp phần bảo vệ sự đa dạng thực vật, chúng ta cần:

- 1) Không chặt phá cây bừa bãi, ngăn chặn phá rừng
- 2) Tuyên truyền trong nhân dân bảo vệ rừng
- 3) Xây dựng vườn thực vật, vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên
- 4) Phát hiện và báo với chính quyền địa phương về các hành vi khai thác, vận chuyển, buôn bán trái phép thực vật quý hiếm.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 26: Đặc điểm nào sau đây không có ở các động vật đới nóng?

- A. Di chuyển bằng cách quăng thân
- B. Thường hoạt động vào ban ngày trong mùa hè
- C. Có khả năng di chuyển rất xa

D. Chân cao, móng rộng và đệm thịt dày

Phương pháp giải

Đặc điểm không có ở các động vật đới nóng là: Thường hoạt động vào ban ngày trong mùa hè.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 27: Đặc điểm nào không được dùng để phân loại các nhóm Thực vật?

- A. Có mạch dẫn hoặc không có mạch dẫn
- B. Có hạt hoặc không có hạt
- C. Có hoa hoặc không có hoa
- D. Có rễ hoặc không có rễ.

Phương pháp giải

Đặc điểm không được dùng để phân loại các nhóm Thực vật là loài có rễ hay không có rễ.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 28: Thân mềm có tập tính phong phú là do:

- A. Có cơ quan di chuyển
- B. Cơ thể được bảo vệ bằng vỏ cứng
- C. Hệ thần kinh phát triển
- D. Có giác quan

Phương pháp giải

Thân mềm có tập tính phong phú là do cơ thể được bảo vệ bằng vỏ cứng.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Một vật nặng có khối lượng 300 gam được treo vào một sợi dây.

- a. Kể tên các lực tác dụng vào vật nặng và cho biết đó là lực tiếp xúc hay lực không tiếp xúc?
- b. Biểu diễn các lực đó theo tỉ lệ xích 1N tương ứng với 1cm.

Phương pháp giải

Áp dụng kiến thức đã học

Lời giải chi tiết

Đáp án

a. Các lực tác dụng vào vật nặng:

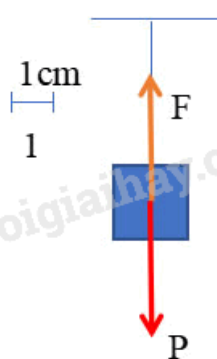
- Trọng lực là lực không tiếp xúc
- Lực căng của sợi dây là lực tiếp xúc

b. $m = 300\text{g} = 0,3\text{ kg}$

- Trọng lượng của vật:

$$P = 10 \cdot 0,3 = 3\text{N}$$

- Biểu diễn lực:

**Câu 2:** Tại sao ăn sữa chua hàng ngày có thể giúp chúng ta ăn cơm ngon miệng hơn?**Phương pháp giải:**

Dựa vào vai trò của vi khuẩn để giải thích hiện tượng này.

Lời giải chi tiết:

Ăn sữa chua hàng ngày có thể giúp chúng ta ăn cơm ngon miệng hơn vì trong sữa chua có rất nhiều vi khuẩn có lợi (*Lactobacillus Acidophilus* và *Bifidobacterium*), hỗ trợ và bảo vệ hệ tiêu hóa, tăng cường sức đề kháng. Do đó giúp chúng ta ăn cơm ngon miệng hơn.